

# ĐẠI HIỆU

Số 3

Cơ quan ngôn luận hội ái hữu cứu *СУЗДІАВБЮГАН*



TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*



## Lá Thư Nội Bộ

Thân gửi toàn thể anh em Cựu Sinh Viên Sĩ Quan  
Trương Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

Đa Hiệu số này đến tay anh em như vậy là đã được 3 số. Ba số báo đánh dấu một giai đoạn gai lửa với nhiều thử thách cho chúng ta. "Vạn sự khởi đầu nan", và chúng ta đã vượt qua được bước đầu đầy khó khăn và trở ngại này. Nhìn chung phần nội dung đã được cải tiến dần dần và chúng ta có quyền hãnh diện là tờ báo của chúng ta đã được đón nhận với thật nhiều cảm mến trong anh em cũng như bên ngoài thân hữu.

Bên cạnh niềm lạc quan vừa nêu trên, anh em có nghĩ đến một hôm nào Đa Hiệu phải đình bản vì sự thiếu hụt về tài chánh? Phương tiện tài chánh quả là một ưu tư hàng đầu cho toàn tòa soạn. Chi phí cho việc ấn hành một số báo và cước phí bưu điện gửi đến anh em trong toàn nước Mỹ cũng như ngoại quốc đã vượt quá số thu. Sự kiện này có nghĩa là mỗi kỳ báo phát hành là một lần gây nên một lỗ hổng thiếu hụt về tài chánh. Lỗ hổng này qua hai số báo trước đã được lấp đầy bằng sự đóng góp nhiều lần của anh em SVSQ trong vùng San Jose. Dầu vậy nó cũng đã gây ra sự trì trệ trong việc phát hành số 3. Nếu tình trạng này càng kéo dài lỗ hổng thiếu hụt càng to ra và đến một lúc nào đó, thật gần Đa Hiệu sẽ gặp phải khó khăn lớn về phát hành.

Ban chấp hành Hội và tòa soạn cũng đã nghĩ đến một vài phương cách gây quỹ cho tờ báo hằng đường lối quảng cáo, nhưng nhận nhiều quảng cáo thì Đa Hiệu vô hình chung lại đi sâu vào đường lối của tờ báo thương mại, và điều này chắc hẳn là đã đi ra ngoài mong ước và chủ trương của Đa Hiệu.

Một phương cách khác mà đa số anh em trong tòa soạn nghĩ đến là kêu gọi sự tiếp tay của toàn thể anh em trong việc chia sẻ mỗi ưu tư chung và nuôi dưỡng để Đa Hiệu vẫn sống và thường xuyên đến với mọi gia đình Võ Bị bằng cách đặt mua ủng hộ dài hạn (phiếu đặt báo đính kèm bên dưới). Xin toàn thể anh em điền vào phiếu mua báo dài hạn và gửi chi phiếu về tòa soạn để chúng ta cùng nuôi dưỡng diễn đàn của một truyền thống oai hùng.

Trong thời gian qua tòa soạn cũng đã nhận được nhiều thư than phiền về việc không nhận được Đa Hiệu, điều này chúng tôi xin chân thành kêu gọi nhiệt tâm của các chi hội trong việc phân phối báo đến tay anh em trong vùng.

Hy vọng lời thư này được anh em hưởng ứng nồng nhiệt để Đa Hiệu tiếp tục mãi sự mạng mà anh em chúng ta đã đặt cho tờ báo.

Chào Tự Thắng  
Đa Hiệu

## C Á O L Ũ I

Một số bài vở, cáo phó, phân ưu và quảng cáo cho ĐA HIỆU số 2 đã bị thất lạc trên đường BƯU ĐIỆN từ tòa soạn San Jose đến nhà in Los Angeles, Tòa soạn Đa Hiệu xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

ĐA HIỆU

## THÔNG BÁO

LUU Ý CÁC CSVSQ/TVBQGVN  
và QUÝ VỊ ĐỘC GIẢ

- 1.) Thư từ, bài vở, tin tức gửi cho Đa Hiệu, tòa soạn xin được giữ lại các bản thảo dù có đăng hay không. Xin viết hoặc đánh máy rõ ràng, bỏ dấu trên một mặt giấy. Bài đã gửi cho các báo khác, xin miễn gửi cho Đa Hiệu.
- 2.) Thay đổi địa chỉ : Xin cho biết ngay, để tiện việc liên lạc.
- 3.) Nhắn tin, Chúc mừng, Ai tín : miễn phí hoàn toàn. Xin ghi trên một mặt giấy riêng. Đa Hiệu xin được rút gọn nếu cần.
- 4.) Ủng hộ tiền bạc : là phương cách duy nhất để Đa Hiệu sống, danh tánh quý vị ân nhân của Đa Hiệu xin được đăng trên đặc san kế tiếp.

TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*



**TẬP  
SAN**

# ĐA HIỆU

**CƠ QUAN THÔNG TIN LIÊN LẠC  
VÀ NGHỊ LUẬN CỦA HỘI ÁI HỮU SINH VIÊN  
SĨ QUAN TRƯỞNG VÕ BỊ  
QUỐC GIA VIỆT NAM**

**Phát hành mỗi tam cá nguyệt**

**CHỦ TRƯỞNG BIÊN TẬP**

*Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút :*  
**LÂM QUANG THỊ**

*Phụ Tư Chủ Nhiệm*  
**Đỗ Kiến Nhiễu**

*Tổng Thư Ký Tòa Soạn*  
**Nguyễn Thiện Nghị**

*Trưởng Ban Biên Tập :*  
**Nguyễn Trung Khánh**

**BAN BIÊN TẬP :**

Lê Ngọc Ân - Hoàng Trọng Đức  
Lại Đức Hưng - Lê Văn Mỹ  
Nguyễn Văn Trọng - Nguyễn  
Văn Lượng - Trần Sỹ Thiện  
Hà Tấn Diên - Phạm Bà Cát  
Trọng Nhân - Lê Văn Riềm  
Mình Tuấn - Nguyễn Kế Nghiệp  
Nguyễn Huệ - Phạm Đình Thừa  
Nguyễn Lê - Hoàng Ngọc Tiêu  
Đỗ Ngọc Tung - Nguyễn Đình  
Hoa - Một số cựu Sinh Viên Sĩ  
Quan TVBQGVN và quý vị thân  
hữu của Hội Ái Hữu CSVSQ  
TVBQGVN.

*Thực hiện :*

**Trần Sỹ Thiện - Từ Hiếu Côn**

**Địa chỉ liên lạc :**

**ĐA HIỆU**  
P.O. BOX 28298  
San Jose, CA 95159 USA  
Điện thoại : (415) 566-7613

*Tiền bạc xin gửi :*  
**Nguyễn Thiện Nghị**  
3081 Mark Avenue  
Santa Clara, CA 95051 USA.

## MỤC LỤC

- *Thư tòa soạn*
- *Quan điểm*
- *Thư tìm hiểu nguyên nhân của sự sụp đổ  
miền Nam Việt Nam - 1975* ..... Lâm Quang Thị
- *Thời sự* ..... Nguyễn Văn Ánh
- *Người lính chiến không bao giờ từ bỏ vũ khí* BS Trần Quốc
- *Tham luận chính trị :*
  - *Thư tìm một giải pháp đoàn kết dân tộc* .... Đỗ Kiến Nhiễu
  - *Cho một ngày mai hung cường* ..... Nguyễn Hữu Chí
  - *Đoàn kết gây sức mạnh* ..... Huy Quang K4
- *Trưởng Võ Bị Quốc Gia* ..... (Đại Truyền Hình Việt Nam  
chương trình người dân muốn biết)
- *Trần Bình Long (Quân sự)*
- *Dòng Tiền Vạn Lịch* ..... Tiến sĩ Thái Văn Kiêm
- *Lá Thư của một người ty nạn* ..... (nhân chứng)
- *Bài học thoát hiểm* ..... Nguyễn Thành Phúc K19
- *Thư từ đảo* ..... (N2)
- *Call có gì lạ không anh ?* ..... Phan Thiết
- *Một chuyến vượt biển* ..... Hà T.
- *Mùa củ tương mùa biết lỗi* ..... Đan Phú
- *Giải Nhì* ..... Giao Chỉ
- *Truyện vui* ..... Trương Hận
- THƠ :**
  - *Bài học Đoàn Kết* ..... Hữu Phương
  - *Xin hãy giữ gìn tôi một trời* ..... Hữu Phương
  - *Xa xứ* ..... Minh Nguyệt
  - *Cơn tôi* ..... Minh Nguyệt
  - *Ngày N gọi G +1* ..... Mẹ VN sinh ra tôi
  - *Buổi chiều ở City Park* ..... Trung Khánh
  - *Khi anh về* ..... Hồ thị Hồng Lam
  - *Em là người tình đến muộn* ..... Trang Sinh
  - *Hồi Âm* ..... Quốc Nam

"Đa Hiệu" xin chân thành cảm tạ toàn thể quý độc giả, chiến hữu các cấp, và các cựu sinh viên sĩ TVBQG/VN đã tận tình ủng hộ tinh thần, bài vở và như là tài chánh qua hai số "Đa Hiệu 1 và 2". Sự ủng hộ này đã khích lệ Ban Chủ Trương Biên Tập rất nhiều trong công tác quảng bá sâu rộng chủ trương, đường lối và mục tiêu mà Hội Ái Hữu CSVSQ/TVBQG/VN đề ra. Chúng tôi xin hứa sẽ cố gắng tối đa để khỏi phụ lòng tin nhiệm của toàn thể quý vị.

Với chủ trương "Đa hiệu" vừa là cơ quan thông tin liên lạc của Hội Ái Hữu CSVSQ/TVBQG/VN và cũng là diễn đàn chung của toàn thể quý độc giả, "Đa Hiệu số 3" đến quý vị với một chủ đề đặc biệt "Đoàn Kết Dân Tộc". Đây là một vấn đề quan trọng mà mọi người dân Việt Nam ở Hải ngoại, ai ai nếu có lòng nghĩ đến Tổ Quốc mến yêu, cũng đều mong muốn thực hiện cho bằng được, để tạo dựng một sức mạnh, một sức mạnh dân tộc, góp phần vào công cuộc giải phóng quê hương khỏi ách thống trị bạo tàn của bọn cộng sản Hà Nội.

"Đa Hiệu số 3" sẽ mở mục tham luận với tựa đề "Thư tìm một giải pháp ĐOÀN KẾT DÂN TỘC" để kính mời toàn thể quý vị và mọi giới

đồng bào có lòng ưu tư vì đất nước và dân ta đang rên siết dưới ách thống trị hà khắc bạo tàn của cộng sản Hà Nội, hãy tham gia đóng góp kiến, thảo luận rộng rãi, để cùng nhau tìm phương hướng đi, một hướng đi đoàn kết dân tộc, để chiến thắng cộng sản, giải phóng quốc gia, đem lại tự do, hạnh phúc và thanh bình cho đồng bào ta tại quê nhà.

"Đa Hiệu" sẽ là diễn đàn chung, sẽ là tiến nổi trung thực như để quảng bá rộng rãi ý kiến của toàn thể quý vị và đồng bào ở hải ngoại. Toàn thể Cựu Sinh Viên Sĩ Quan TVBQG/VN sẽ tiếp tay với quý vị, và sẽ là các chiến sĩ tiên phong thực hiện công cuộc xây dựng "ĐOÀN KẾT DÂN TỘC" này, để làm thế nào người Việt Nam chúng ta ở hải ngoại phải xây dựng một "Tổ chức Thống Nhất" thật vững mạnh, để sẵn sàng thực hiện cho bằng được công cuộc giải phóng dân tộc khi thời cơ thuận tiện đến với chúng ta.

"Đa Hiệu" xin chờ đón sự yểm trợ của quý vị, và ước mong nhận được sự ủng hộ tối đa của quý độc giả và toàn thể các chiến hữu. Mọi bài vở nét vẽ, xin gửi về chúng tôi để kịp đăng vào "Đa Hiệu số 4" sẽ ấn hành vào trung tuần tháng 12/83.

ĐA HIỆU



Tân sĩ quan tuyên thệ trước khi ra trường.

**THỀ**  
Tuyệt đối  
trung thành  
với  
**TỔ QUỐC**  
và  
**BẢO VỆ**  
**DANH DỰ**  
**QUÂN ĐỘI**

# QUAN ĐIỂM

Hơn tam năm qua, sống tam nơi xứ lạ quê người, các bậc cao niên ước mơ có ngày hồi hương thăm quê cha đất tổ, mồ mả tổ tiên, thăm bà con cô bác, lối xóm láng giềng, và cuối cùng ước mơ được an nghỉ nơi phần mộ gia đình khi quá vãng. Các thanh niên, thiếu nữ, sinh viên, học sinh với hoài bão khi thành tài đỗ đạt sẽ có dịp trở về quê hương đem tài năng phục vụ kiến thiết và phát triển quốc gia đã đổ nát vì chiến tranh tàn phá và điêu tàn vì sự thống trị của cộng sản Hà Nội. Các cháu trẻ khi lớn lên tại hải ngoại thường hỏi các bậc cha mẹ về quê hương Việt Nam mến yêu, những cái hay cái đẹp của xứ sở mà các cháu chưa hề biết đến. Đặc biệt là các chiến sĩ, cán bộ ai ai cũng đều nô nức chờ đợi ngày về để cùng các chiến hữu kháng chiến anh hùng đang gian khổ chiến đấu chống kẻ thù dân tộc, giải phóng quê hương.

Những ước mơ này ai ai cũng đều mong muốn thực hiện, ước mơ trở về quê hương sau bao năm xa cách, vì đa số chúng ta thường quan niệm rằng chúng ta sống nơi đây là sống tạm, đất nước này không phải là quê hương của chúng ta, phong tục tập quán và nếp sống nơi đây không phù hợp với dân tộc ta.

Hơn thế nữa, nơi quê nhà, đồng bào ta chờ đợi đêm ngày được giải phóng, các cấp dân, quán, cán chính Việt Nam Cộng Hòa đang mong đợi được vùng dậy đập tan xiềng xích cộng sản, các chiến hữu ta còn đang gặp nạn nơi các trại lao tù cải tạo ngày đêm mong đợi ngày xuất trại tham gia chiến đấu chống kẻ thù chung, cộng sản Việt Nam.

Đồng bào ta, chiến hữu ta trong nước đang mong chờ chúng ta ở hải ngoại làm gì cho Tổ Quốc, họ hương về chúng ta vì họ tin tưởng rằng chúng ta, người Việt Nam hải ngoại, sẽ tích cực hoạt động thực hiện công cuộc giải phóng dân tộc. Qua nhiều chiến hữu vừa mới vượt biển tìm tự do kể chuyện lại, đồng bào và chiến hữu ta đã tin tưởng rằng tổ chức người Việt Nam ở hải ngoại đã hoạt động giải phóng dân tộc hữu hiệu, nên có một số chiến hữu vừa được tự do, mặc dù có đủ phương tiện rời quê hương tìm tự do, nhưng đã quyết định ở lại quê nhà để tham gia tổ chức kháng chiến chống cộng sản, chờ đợi tiếp tay với các tổ chức giải phóng ở hải ngoại. Đây là một điều đáng mừng, một chỉ dấu may mắn cho tổ chức kháng chiến trong nước và tại hải ngoại.

Rất may mắn từ ngày rời khỏi Việt Nam sau biến cố tháng 4-75, đã có nhiều nhà ái quốc Việt Nam, các lãnh tụ cách mạng, các đoàn thể chính trị, các mặt trận và tổ chức kháng chiến phục quốc, các chiến hữu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, đều đã và đang tích cực hoạt động vào công cuộc giải phóng dân tộc trên mọi bình diện, như hoạt động quán sự chính trị tại quốc nội, vận động ngoại giao nơi quốc ngoại và vận động yểm trợ tinh thần và vật chất nơi đồng bào ta tại hải ngoại. Thành quả rất khích lệ đã được quảng bá trong quảng đại quần chúng, và nhân dân ta đã hưởng ứng nồng nhiệt vào việc ủng hộ tinh thần và vật chất cho các tổ chức nêu trên.

Chúng tôi rất hoan nghênh và than phục các vị lãnh đạo và các tổ chức kháng chiến giải phóng dân tộc. Đây là một công tác trọng đại mà ai ai cũng phải ủng hộ và đây cũng là việc làm lịch sử với những chiến sĩ anh hùng chịu hy sinh gian khổ, để đập tan chế độ cộng sản Việt Nam, giải phóng quê hương, đem lại tự do, no ấm và hạnh phúc cho đồng bào ta nơi quê nhà.

Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ rằng, công cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc phải được đặt trên một căn bản quốc gia vững chắc, chúng tôi muốn nói, muốn chiến thắng cộng sản Việt Nam, chúng ta phải đoàn kết với nhau lại thành một tổ chức duy nhất, một mặt trận duy nhất, trên bình diện quốc gia, mới có thể chiến thắng cộng sản Việt Nam được. Đó là vấn đề làm thế nào gây được "Đoàn Kết Dân Tộc" giữa người Việt Nam chúng ta tại hải ngoại, giữa các hội đoàn để cùng nhau thực hiện một mục tiêu duy nhất, đó là mục tiêu "Giải Phóng Việt Nam khỏi ách cộng sản".

Các tổ chức, mặt trận, đoàn thể có thể ngồi lại với nhau nếu quy vị Chu Tịch, Hội Trưởng có quyết định sáng suốt là đặt quyền lợi Tổ Quốc lên trên quyền lợi của hội đoàn mình. Một tổ chức, một mặt trận, một đoàn thể không thể nào một mình đơn phương chiến đấu chống cộng sản Việt Nam nếu không có sự yểm trợ phối hợp của các đoàn thể bạn khác.

Hơn thế nữa, trong hiện tình thế giới, chúng ta không thể nào chiến đấu đơn độc lẻ loi mà không có sự yểm trợ của các quốc gia chống cộng sản Việt Nam được, chúng ta cần phải có sự yểm trợ về tinh thần và vật chất của các quốc gia thân hữu này mới có đủ khả năng chiến thắng cộng sản Việt Nam được. Nếu chúng ta, phía người quốc gia, không kết hợp nhau lại thành một tổ chức duy nhất, chúng ta khó có thể nhận được sự yểm trợ về tinh thần và vật chất của các nước thân hữu này như là về phương diện tài chính và vật liệu quân sự. Khi bàn về vấn đề này có một số người ngoại quốc có cảm tình với nhân dân

Việt Nam thương nói rằng : “Các ông có nhiều tổ chức qua, tại sao không kết hợp với nhau lại thành một tổ chức duy nhất để có thể nhận được sự yểm trợ của các quốc gia bạn khi có cơ hội thuận tiện”.

Đành rằng vấn đề “Đoan Kết” khó có thể thực hiện trong giai đoạn hiện tại được, vì các tổ chức chưa thực sự sẵn sàng để ngồi lại với nhau, chúng tôi ước mong rằng quý vị Chủ Tịch, Hội Trưởng các Tổ Chức, Mặt Trận, Hội Đoàn có thể gặp gỡ nhau trong tình thân mật nếu có dịp thuận tiện đưa đến, để có thể dẹp tan mọi hiểu

lầm nếu có, để rồi một ngày nào đó quý vị sẽ ngồi nhau lại trên bình diện rộng lớn hơn, thành lập một tổ chức thống nhất để cùng nhau siết chặt hàng ngũ chiến đấu giải phóng dân tộc.

Chúng tôi cầu mong ngày về quê hương của dân tộc chúng ta tại hai ngoại sẽ được rút ngắn, nếu chúng ta thực hiện được công cuộc “ĐẠI ĐOAN KẾT DÂN TỘC”, và chúng tôi nghĩ rằng chính quý vị Chủ Tịch, Hội Trưởng các Tổ Chức, Mặt Trận, Hội Đoàn là những người sẽ góp công sức nhiều nhất vào đại cuộc này vậy.

ĐA HIỆU

## LỜI CẢM ƠN

Ban chủ trương biên tập tờ “Đa Hiệu” xin chân thành cảm tạ toàn thể quý đọc giả đã ủng hộ tinh thần, vật chất, và bài vở cho Đa Hiệu. Chúng tôi xin hứa sẽ cải tiến không ngừng về nội dung lẫn hình thức để khi phụ lòng tư ái của quý vị dành cho Đa Hiệu.

Nhơn dịp này, chúng tôi cũng xin quý đọc giả xem tờ Đa Hiệu là tiếng nói chung của quý vị và chúng tôi, để chúng ta cùng nhau nuôi dưỡng và phát triển nó mãi mãi, hầu thực hiện cho bằng được các mục tiêu mà toàn dân Việt Nam chúng ta ở hải ngoại hàng theo đuổi và quyết tâm thực hiện, là gây dựng một phong trào đấu tranh giải phóng quốc gia, phục vụ dân tộc, đem lại Tự Do và Hạnh Phúc cho đồng bào ta tại quê nhà.

Sau đây Đa Hiệu xin đăng tải danh sách của quý vị ân nhân đã giúp Đa Hiệu tại chánh.

### Bảng Danh Sách Quý Vị đọc giả ủng hộ Đa Hiệu

Lâm Quang Thi K3	.....	\$20.00
Hoàng Xuân Lâm K3	.....	20.00
Quach Tinh Căn K20	.....	25.00
Nguyễn Quốc Trụ K20	.....	5.00
Vũ Đình Lâm K23	.....	10.00
Nguyễn Văn Tào K26	.....	15.00
Nguyễn Đình Nhơn K23	.....	5.00
Nguyễn Văn Phép K27	.....	5.00
Trương Đình Khanh K19	.....	5.00
Trương Khương K19	.....	5.00
Tô Công Minh K23	.....	5.00

Bùi Văn Hồng K23	.....	15.00
Nguyễn Văn Lương K26	.....	10.00
Ngô Duy Lương K23	.....	10.00
Phạm Đình Thừa K19	.....	5.00
Lưu Vĩnh Phúc K25	.....	20.00
Trần Văn Minh K25	.....	10.00
Nguyễn Thành Đức K20	.....	5.00
Cô Hồng Thu	.....	5.00
Khoa 28 TX	.....	25.00
Huỳnh Văn Tôn K3	.....	20.00
Th Tỳ Trương Bay	.....	10.00
Ngô Duy Lương K23	.....	20.00
Chi Hội Úc Châu	.....	85.75
	(\$100.00 Úc kim)	
Trương Ba Lộc K17	.....	20.00
Nguyễn Xuân Hoàng K16	.....	20.00
Lạc Minh Châu K22	.....	20.00
Đào V. Quý	.....	20.00
Trần Đình Kha K10	.....	20.00
Trần Tu Qui	.....	20.00
Đàm Văn Qui	.....	10.00
Trần Văn Niều	.....	10.00
Chi hội Connecticut	.....	50.00
va vùng phụ cận		
Hoàng Sang	.....	20.00
Phạm Anh Pharmacy	.....	50.00
Th Tỳ Trần Văn Nhật	.....	20.00
Tr Ta HQ Nguyễn Đại Nhơn	.....	20.00
Trần Đạt Minh	.....	5.00
Đỗ Kiên Nhiêu K4	.....	20.00
Lê Hữu Mậu	.....	20.00
Đào Mạnh Thường K23	.....	10.00
Nguyễn Văn An K22	.....	5.00
Đào Nhũ K30	.....	10.00
Huỳnh xuân Trọng K28	.....	10.00
Trần Trọng Lợi K30	.....	7.00
Huỳnh Đế K27	.....	20.00
Nguyễn Quốc Nam K22A	.....	10.00
Nguyễn Đình Lâm K23	.....	5.00
Nguyễn Hoàng Hải K24	.....	10.00
Nguyễn Văn Quyển K24	.....	5.00
Nguyễn Đình Sách K3	.....	10.00
Lý Kim Vân K19	.....	20.00
Nguyễn Văn Trọng K27	.....	20.00
Thái Bông K19	.....	5.00
Ông Bà Báo Châu	.....	100.00

Ông Bà Nhân Thành	.....	50.00
Ông Bà Anh Đào	.....	50.00

Ngoài ra các chi hội sau đây sẽ gửi đến tòa soạn Đa Hiệu một số ngân khoảng tổng quát để yểm trợ cho quỹ của Đa Hiệu trong nay mai :

— Chi hội Ái Hữu SVSQ/TVBQG Nam California.

— Chi hội Ái Hữu CSVSQ/TVBQG Houston TX.

— Chi hội Ái Hữu CSVSQ/TVBQG Bắc California ngoài việc đóng góp cá nhân đã liệt kê ở bảng danh sách kể trên, còn tổ chức vận động gây quỹ giúp cho Đa Hiệu, yểm trợ bài vở và phát hành Đa Hiệu.

Ban chủ trương biên tập Đa Hiệu xin gởi lời cảm ơn nồng nhiệt đến Ban Chấp Hành các Chi Hội, đã tích cực vận động gây quỹ giúp cho Đa Hiệu một ngân khoản khá lớn. Và Đa Hiệu cũng ước mong quý Chi Hội tiếp tục yểm trợ Đa Hiệu nhiều hơn nữa. Riêng các Chi Hội khác, Đa Hiệu cũng kêu gọi sự tận tình giúp đỡ của quý Chi Hội trong việc phát hành Đa Hiệu số 3 này, nhất là cố gắng vận động với các Cựu Sinh Viên sĩ quan cũng như những thân hữu của quý Chi Hội và của anh em Cựu Sinh Viên Sĩ Quan TVBQGVN chúng ta. Ngoài việc ủng hộ về vật chất tại chánh, Đa Hiệu cũng ước mong được sự ủng hộ về tinh thần của quý đọc giả thân hữu trong chủ trương và đường lối của tập thể Cựu Sinh Viên Sĩ quan TVBQG Việt Nam.

Đa hiệu một lần nữa xin thành thật cảm ơn toàn thể quý đọc giả và các Chi Hội Ái Hữu CSVSQ/TVBQGVN về sự ủng hộ quý báu này.

ĐA HIỆU



# Thư tín hiệu nguyên nhân của sự sụp đổ miền nam VN năm 1975

LÂM QUANG THI

*Báo Đa Hiệu*  
hy vọng sẽ lần lượt đăng một số  
bài sưu tầm có tính cách lịch sử  
về nguyên nhân sự sụp đổ miền  
Nam Việt Nam năm 1975. Tác  
giả là cựu Trung Tướng Lâm  
Quang Thi, Chủ Nhiệm tập san  
Đa Hiệu và là đương kiêm Hội  
Trưởng Hội CSVSQ/ TVBQGVN,  
Trung Tướng Lâm Quang Thi đã  
từng giữ chức Chỉ Huy Trưởng  
Trưởng Võ Bị Quốc Gia Việt  
Nam từ năm 1968 đến năm 1972.  
Ông tốt nghiệp Khoa 3 TVBQG  
VN và đỗ bằng Cao Học Quản  
Trị Kinh Doanh (Master of  
Business Administration) tại  
Trường Đại học Golden Gate  
University ở San Francisco.

(Tiếp theo)

.... Một hệ thống dẫn đầu cũng được  
thiết lập xong xong với hai con  
đường nối trên để có thể yểm trợ cho  
các lượng cơ giới của chúng hoạt  
động tại miền Nam. Các phi trường  
Đông Hà và Khe Sanh đã được sửa  
chữa lại, và để phòng thủ các căn cứ  
chiến lược này, CSBV đã cho thiết  
lập một hệ thống phòng không đầy  
đặc. Điều đặc biệt đáng ghi nhận là  
chỉ tại tỉnh Quảng Trị mà thôi,  
CSBV đã có 8 trung đoàn phòng  
không mà vũ khí gồm đủ các loại từ  
đại liên 12.7 cho tới hỏa tiễn SAM.

Trong những tháng cuối cùng của  
năm 1974, BV tăng cường các hoạt  
động tiếp vận một cách đáng ngại.  
Các phi cơ trinh sát của ta đã phát  
hiện các đoàn quân sự gồm hàng  
trăm xe Molotova ngày đêm đi  
chuyến về hướng Nam tại các miền  
Tây Bắc Pleiku và Tây Nam Đa  
Năng. Mặc dầu bị thiệt hại nặng nề  
do không kích ta gây nên, chúng  
vẫn tiếp tục đi chuyến. Tháng hai  
năm 1975 tại vùng Tây Bắc  
Komtum, phi cơ tuần thám của  
KQVN đã phát hiện một đoàn xe  
vào khoảng 400 chiếc và đã bao cao  
tiêu hủy độ 200 chiếc. Mặc dầu  
những con số kể trên có lẽ đã được  
phòng đại một phần nào, tuy nhiên  
nó cũng chứng tỏ được sự cải thiện  
đáng lo ngại của khả năng tiếp vận  
CSBV. Theo tin tức tình báo lúc bấy  
giờ thì chỉ tại VICT mà thôi, năm  
1974, CSBV đã cho đi chuyến hơn  
10,000 tấn tiếp liệu (phần lớn đụn  
được và thực phẩm) mỗi tháng vào

**LỜI TÒA SOẠN :** (Trong hai số  
báo Đa Hiệu 1 và 2 tác giả đã trình  
bày với nhiều dẫn chứng xác đáng  
rằng nguyên nhân thu nhứt của sự  
sụp đổ miền Nam Việt Nam năm  
1975 là sự chần nần của đư luận  
quần chúng Hoa Kỳ đối với chiến  
tranh Việt Nam; sự chần nần này  
đã đưa tới sự cắt giảm viện trợ quân  
sự cho VNCH xuống còn 300 triệu  
Mỹ kim cho tài khóa 1975. Trong khi  
đó thì CSBV với sự yểm trợ tích cực  
của các nước đồng minh Nga Sô và  
Trung Cộng đã ráo riết chuẩn bị  
chiến tranh xâm chiếm miền Nam.  
Nguyên nhân thứ nhì của sự sụp đổ  
nơi trên là sự cải thiện tiếp vận,  
chiến thuật và chiến lược cộng sản)

Nam. CS cũng đã đưa vào NVN kể  
từ ngày Hiệp Định ngưng bắn Paris  
được thi hành cho đến cuối năm  
1974 một số lớn về quân dụng nặng  
gồm khoảng 1.000 chiến xa đủ loại  
và hơn 600 khẩu Pháo Đỉnh dã  
chiến. Các loại vũ khí mới và quân  
dụng được đem vào Nam gồm có  
loại rốc két được cải thiện SA7, xe  
tăng T34 với khả năng phòng cầu,  
và xe bọc thép kéo pháo binh loại  
M2.

Không ảnh cũng đã phát hiện  
những hoạt động bất thường tại  
Đông Hà, lúc bấy giờ đã trở thành  
một căn cứ tiếp vận quan trọng.  
Hàng ngày tiếp liệu được mang đến  
đây bởi quân xa chạy theo QL 1 từ  
Hà Nội, hoặc bằng tàu hải quân  
hoặc tàu dân sự qua hải cảng chiến  
lược Cửa Việt mà ta đã không giữ  
được năm 1973. Mà thật vậy, sự tiếp  
tế bằng đường biển đã trở nên quan  
trọng hơn sau ngày ký kết hiệp định  
Ba Lê. Không thăm đã phát hiện  
trung bình mỗi ngày vào khoảng 10  
chiếc tàu Hồng Kỳ của Trung Cộng  
đi qua Cửa Việt. Ngày 30 tháng 6  
năm 1974, một chiếc tàu thuộc Hải  
quân Bắc Việt, mang số LCV74, đi  
lạc bị TQLC phát hiện ở 30CS phía  
nam Cửa Việt và đã bị một chiến xa  
M48 thuộc Lữ Đoàn ( thiết kỵ bán  
chìm ở 2CS ngoài khơi bờ biển  
Quảng Trị bằng một quả đại bác 90  
ly. Đây có lẽ cũng là một trường hợp  
độc nhất trong quân sự mà một  
chiếc tàu hải quân đã bị một chiến  
xa bán chìm ngoài biển. Trên tàu ta

tim thấy nhiều bao gạo mang nhãn hiệu Trung cộng cùng nhiều loại thực phẩm khác, và một số đạn súng cối 82 ly. Tài liệu bắt được cho thấy rằng chiếc tàu này thuộc Trung đoàn 5 Hải Quân Bắc Việt đồn trú tại Cửa Việt.

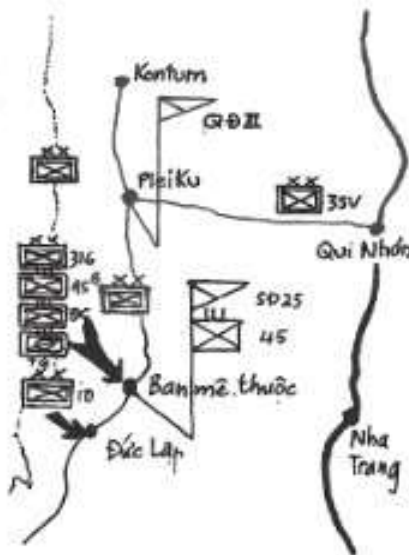
Tại mặt trận An Lộc, cũng như đã được trình thuật trong tờ Đa Hiệu số 2, khi một tên trung úy tu binh Bắc Việt được các cơ quan tình báo của ta cho ăn cơm với cá khô để hẳn khai quân số và tên các đơn vị địch đang tấn công An Lộc, (vì chu vi phong thủ bị thấu hẹp và phong không địch đày đặc cho nên thực phẩm cũng như đạn được tiếp tế thô đủ phần lớn đều rơi vào vùng CSVN) hẳn ta liền đòi phải được cho ăn "fruit cocktail". Nếu bị bắt năm 1975, hẳn ta có lẽ chẳng hỏi "fruit cocktail" nữa vì hẳn ta thừa biết rằng lúc bấy giờ chẳng làm gì con rations Mỹ tại các đơn vị QLVNCH và rằng, mặt khác, hẳn cũng có thừa thái thực phẩm khô mang nhãn hiệu Trung cộng trong đơn vị của hẳn.

Chiến lược cộng sản, thường rất dân dị, đã thực sự không có gì thay đổi năm 1975; tuy nhiên sự thi hành chiến lược này đã được dễ dàng và hiệu quả hơn nhờ ở hệ thống đường xa kể ở đoạn trên. Nếu ta dùng từ ngữ của sử gia quân sự nổi tiếng Liddell Hart thì ta có thể gọi chiến lược cộng sản là một "chiến lược gián tiếp" (strategy of indirect approach). Chiến lược này có nghĩa là dùng một lực lượng nhỏ để tấn công trực diện vào các đơn vị QLVNCH trong lúc đó thực hiện một cuộc bọ hậu xấu vào các hậu cần ta để có lập hóa các thị xã lớn và cắt đứt các hệ thống chuyển vận. Ta có thể nói mà không sợ lầm lẫn rằng sự sụp đổ của miền Nam VN là kết quả của một sự tiếp nối của những bọ hậu thành công liên tiếp, không hơn, không kém. Trong năm 1972, CSBV chỉ có khả năng tấn công trên ba mặt trận: Quảng Trị, Kontum và An Lộc, năm 1975 chúng đã mở những cuộc tấn công đồng thời trên nhiều mặt trận khác nhau: Phước Long và Long Khánh tại QK III, Ban Mê Thuột tại QK II, Huế Đà Nẵng Quảng Tín tại QK I, do đó gây khó khăn nhiều cho ta trong việc tăng viện từ QK này tới QK khác.

Sự tấn công vào thành phố xinh đẹp Ban Mê Thuột trên miền Cao Nguyên vào tháng hai năm 1975 là một thí dụ điển hình của "chiến lược gián tiếp" cộng sản nói trên. CSBV biết rằng nếu tấn công trực diện vào Kontum hoặc Pleiku, vị trí của BTL QĐ II, thì chúng sẽ phải trả một giá rất đắt. Cho nên chúng điều động các đơn vị, làm như để chuẩn bị tấn công vào Pleiku, (Sư đoàn 968 phía Tây Pleiku và SĐ 3 Sao Vàng án ngữ vùng An Khê) nhưng một mặt khác chúng cất quốc lộ Pleiku-Ban Mê Thuột với SĐ 320, và sử dụng SĐ 10 đánh quân Đức Lập và SĐ Chủ lực Tây Nguyên cộng thêm trung đoàn trú bị 95B, một trung đoàn đặc công, một trung đoàn pháo, và một trung đoàn xe tăng để đánh vào mục tiêu chính là thị xã Ban Mê Thuột, lúc bấy giờ phong thủ bởi BTL/SĐ 25 BB với Trung đoàn 45 (đông tại Hoa Bình gần phi trường Phụng Đức), 2 Liên đoàn Biệt Động Quân 21 và 24 và 3 Liên đoàn ĐPQ.

Voi quân số trên, Văn Tiến Dũng viết ("Đại Thắng Mùa Xuân") "Về bộ binh ta 5, 8 địch chỉ có 1; về xe tăng, xe bọc thép ta 1, 2 địch 1; về pháo binh ta 2 địch 1".

Sự thất thủ của Ban Mê Thuột đã đưa tới một kết quả tai hại khác: sự rút bỏ voi và đã mất máu với không một tiếng súng của hai thành phố Kontum và Pleiku, lúc bấy giờ đã xem ra không thể phong thủ được nữa.



Chiến lược này lại được sử dụng tại QK I tháng 3 năm 1975. Ngày 8 tháng 3, CSBV mở một mặt trận đại quy mô để tấn công toàn diện hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên. Mặt trận này được đặt dưới quyền điều khiển của Quân khu Trị Thiên ở phía Bắc và Bộ Tư Lệnh QĐII ở phía Nam. Các lực lượng địch được bố trí như sau:

1. QUÂN KHU TRỊ THIÊN (Mặt hiệu là B4) do tên Lê Tu Đồng (Thiếu tướng) làm Tư lệnh kiêm chính ủy gồm có hai tỉnh đội Quảng Trị và Thừa Thiên.

a/ Tỉnh đội Quảng Trị gồm trung đoàn 4 địa phương và sáu tiểu đoàn biệt lập mang tên: tiểu đoàn 10 đặc công và các tiểu đoàn 3, 8, 14, 32 & 812.

b/ Tỉnh đội Thừa Thiên có hai trung đoàn địa phương 5 và 6, tiểu đoàn 2 đặc công và 3 tiểu đoàn biệt lập 4, 5 & 21.

2. BỘ TƯ LỆNH QUÂN ĐOÀN II (Mặt hiệu B5) do tên Nguyễn Hữu An (Thiếu Tướng) làm tư lệnh, Lê Văn Linh làm chính ủy, Hoàng Đan làm Tư lệnh phó.

QĐ II có 3 sư đoàn chủ lực lúc bấy giờ được bố trí như sau:

a/ Sư đoàn 304 chỉ có trung đoàn 9 đóng ở Cam Lộ còn tất cả đang tham dự mặt trận Thượng Đức ở Quảng Nam (bị Sư đoàn Nhảy Dù gây nhiều thiệt hại nặng nề tại những dãy núi cao chột vọt ở phía Đông Bắc quận lỵ Thượng Đức).

b/ Sư đoàn 325 cho trung đoàn chủ công biệt phái lên Cao nguyên (Trung đoàn 95). Số còn lại đóng ở vùng đường 12.

c/ Sư đoàn 324 cho trung đoàn 3 biệt phái vào Quảng Nam, thành phần còn lại, đã được huấn luyện xong xuôi tại A Lưới.

QĐ II được yểm trợ bởi:

- Liên đoàn 203 xe tăng.
- Liên đoàn 200 công binh
- Liên đoàn 164 pháo.
- Liên đoàn 673 cao pháo.

Trong mặt trận Trị Thiên, Sư đoàn 324 được tăng cường bởi 2 trung đoàn chủ lực khu: Trung đoàn 6 và trung đoàn 271, đã mở những tấn công mãnh liệt vào đơn vị của sư đoàn 1, bộ binh đang chiếm đóng



dãy núi phía Tây căn cứ tiếp liệu Phú Bai và phi trường Huế ở 20 cây số phía Tây Nam Huế. Cùng một lúc, 5 tiểu đoàn địa phương đã xâm nhập vào các vùng đồng bằng Quảng Trị và Thừa Thiên để tiêu diệt các hạ tầng cơ sở của chính quyền ta và để tiếp tay với các lực lượng chủ lực tràn xuống từ miền núi để chuẩn bị và hướng dẫn cho một cuộc nổi dậy toàn diện của dân chúng tại hai tỉnh miền Bắc địa đầu Việt Nam.

Sư đoàn 1 Bộ binh Việt Nam, một sư đoàn thiện chiến, đã giữ vững các tuyến miền núi và đã đẩy lui được tất cả các cuộc tấn công của địch, gây cho chúng nhiều thiệt hại nặng nề. Tại khu vực của Sư Đoàn TQLC về phía Bắc, một đại đội của tiểu đoàn 130 ĐPQ thuộc tiểu khu Thừa Thiên, giữ đồi 80 ở phía tây An Lã, đã bị trung đoàn 4 địa phương VC tràn ngập sau một cuộc tấn công mãnh liệt đọan đường bằng một cuộc pháo kích trên 2.000 quả đạn đủ loại. Ngay hôm sau, lữ đoàn 147 TQLC phản công lấy lại đồi 80 và tìm thấy khoảng 180 thầy VC.

Trong lúc đó tại các miền đồng bằng tỉnh Quảng Trị, các đơn vị ĐPQ yếu trợ bởi một tiểu đoàn TQLC và một chi đội chiến xa đã tiêu diệt hai tiểu đoàn địa phương VC tại quận Hải Lăng gần con đường mà nhà văn Bernard Fall gọi là "Đầy phố buồn hiu" (Street without Joy) ở quận Phong Điền, một cuộc tấn công phối hợp của một chi đoàn chiến xa thuộc lữ đoàn một thiết kỵ và một đại đội TQLC đã tràn ngập bộ chỉ huy tiền phương của quân khu Trị Thiên, giết chết 100 VC, trong đó có một chính ủy cao cấp và bắt sống 20 tù binh.

Tại các miền đồng bằng quận Phú Thù và Vĩnh Lộc, tỉnh Thừa Thiên các đơn vị ĐPQ, tăng cường bởi tiểu đoàn 8 thuộc Lữ đoàn 2 Nhảy Dù, và một chi đoàn xe bọc sắt M 113, đã tiêu huy hai tiểu đoàn VC, trong đó có tiểu đoàn thiện chiến K4A thuộc trung đoàn 5 địa phương. Tên tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn này cũng bị tử thương trong những trận đánh ở đây. Ngày 12 tháng 3, khi trực thăng tới đáp ở Bộ chỉ huy tiểu đoàn 8 Nhảy Dù đóng tại ngoại ô thành phố Huế gồm đất phát tuyến, VC bắt đầu bắn vào khoảng 10 quả súng

cối 82 ly xung quanh ngôi chùa mà trung tá Đào Thiện Tuyền, tiểu đoàn trưởng, đang thuyết trình cho tôi về tình hình chiến thuật của tiểu đoàn, trong lúc đó thì giao tranh mãnh liệt đang tiếp diễn ở làng bên cạnh. Vài phút sau, các chiến sĩ Nhảy Dù mang đến bộ chỉ huy tiểu đoàn hai tù binh Bắc Việt vào khoảng 16, 17 tuổi, mặc loại quần áo bà ba màu nâu. Họ trông có vẻ đói khát và bẩn thỉu. Các tù binh này khai rằng họ thuộc một số binh sĩ chính quy Bắc Việt được lệnh tăng phái cho đại đội địa phương VC đã len lút xâm nhập vào miền đồng bằng cách đây ba ngày. Nhiệm vụ của đại đội là vào làng để thiết lập một toa an nhân dân để xét xử và hành quyết tất cả các lực lượng nghĩa quân, các đoàn viên nhân dân tự vệ hoặc các cán bộ chính quyền nào kháng cự lại họ; thiết lập một ủy ban hành chính cách mạng, bắt buộc các đoàn viên nghĩa quân và nhân dân tự vệ theo hàng ngũ của chúng và sau đó tiến về trụ sở quân và tù đót tiến về thành phố Huế để tổ chức một cuộc giải phóng toàn diện.

Các điệp văn CS ta bắt được đã thu nhận sự thất bại nặng nề trong các trận đánh nơi trên và cho rằng sự thất bại này là do sự phản ứng quyết liệt và nhanh chóng của QLVNCH và sự trung thành của dân chúng đối với chính quyền miền

Nam. Đặc biệt Xuân Thuần, trong cuốn "Bắc Hải Văn 1975" (Quân đội nhân dân, Hà Nội 1977), trích theo quyển "Những ngày cuối cùng của VNCH" (Nguyễn Khắc Ngữ) có viết về các trận đánh ở Bắc Hải Văn tháng 3-1975 như sau :

"Ở một số nơi, trong lúc đánh địch, ta có tổn thất nhất định (?), nên đã nảy sinh hiện tượng kém tin tưởng. Có đồng chí cán bộ lác đầu kêu rằng : Đồng hàng quả là khó nuốt.

Ngay như tôi cũng vậy, khi được tin lực lượng đồng bằng đã rút lên hết, trong lòng không được vui, một chút xót xa, một chút băn khoăn cho công lao khổ nhọc, vất vả của cán bộ, chiến sĩ, không hẳn là dao động, nhưng có điều gì gọi buồn. Hôm qua vừa được tin một người bạn phó chính ủy trung đoàn 4 đã hy sinh ở đồng bằng Phong Quảng. Khi địch phản kích vào thôn vịnh này, hôm nay lại được tin tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 4 bị bom A37 ở Trường Lưu, Phú Thù ..."

Như thế, trong vòng một tuần lễ các lực lượng ta tại hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên đã chặn đứng và đánh lui sư đoàn 324 Bắc Việt ở miền núi, trong lúc đó, tại miền đồng bằng, ta đã tiêu huy các lực lượng địa phương địch và đã giết chết trên 1.000 VC và CSBV.

(còn tiếp)

## GIẶC CỘNG TRẦN VÊ : CHẾT CHÓC, ĐAU THƯƠNG



## THỜI SỰ

Dư luận thế giới tiếp tục bàn tán xôn xao về lời tuyên bố chính thức của Việt Nam Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa (VNCHXHCN) cho biết họ sẵn sàng rút hai sư đoàn quân xâm lăng ra khỏi Kampuchia. Có người hí hửng vui mừng vì cộng sản Việt Nam đã tỏ ra có một quyết định tương đối hòa hoãn so với lời tuyên bố và hành động của họ trong quá khứ. Giới này tin rằng phần vì áp lực của dư luận thế giới, phần vì kiệt quệ kinh tế do gánh nặng yểm trợ một đoàn quân viễn chinh đông đảo gây ra, tập đoàn điều khiển bộ máy chiến tranh Hà Nội thấy đã đến lúc phải giảm bớt nỗ lực quân sự của họ tại hải ngoại để dồn tài nguyên vào việc phát triển kinh tế xã hội.

Mặt khác, một số chiến lược gia theo giới lĩnh hình cho rằng đây cũng chỉ là một đòn hòa mui thông thường mà cộng sản dùng để gây nghi vấn cho đối phương, đồng thời để sử dụng thời gian trong lúc địch thủ còn hoang mang về hành động sắp đến của họ, nhằm mục đích tạo thời cơ gây những khủng hoảng tại nơi khác.

Đâu là sự thật? Trước khi đi sâu vào vấn đề, ta phải xét xem những lý do căn bản nào đã thúc đẩy Hà Nội đưa quân xâm chiếm lăng giềng Kampuchia, và nương theo đó giải nghĩa hành động hiện nay, đồng thời suy ra đường lối tương lai của họ.

### SÁCH LƯỢC Á CHÂU CỦA NGA SÔ

Trên bình diện thế giới, không ai có thể phủ nhận rằng cộng sản Việt Nam chỉ là một "tiếp thụ" (surrogate) của Nga Sô tại Á Châu và vai trò mà Nga đã định cho họ không khác gì vai trò của Cuba tại Nam Mỹ và Phi Châu. Như vậy, vấn đề được đặt ra không phải là tìm hiểu mục tiêu của Việt cộng, mà phải thấu triệt được sách lược đại hạn của Nga Sô tại Á Châu. Họ muốn gì tại vùng này?

## VIỆT CỘNG RÚT QUÂN KHỎI KAMPUCHIA : huyền thoại hay thật tế?



*Thương dân Kampuchia bồng bế nhau chạy về hướng biên giới Thái Lan vì hỏa lực của pháo binh Việt cộng.*

### BAO VÃY TRUNG CỘNG

Kể từ năm 1960 trở đi, các sách lược gia Nga Sô cho là hiểm họa quan trọng nhất cho quốc gia họ không phải là "đế quốc" Mỹ, mà là nước Cộng Hòa Nhân Dân "anh em" Trung Hoa. Hơn ai hết, họ nhìn thấy tình thần chủ bại của xã hội Hủ Kỳ mà mục tiêu duy nhất chỉ là tìm cách duy trì sự hưởng thụ những tiện nghi vật chất sẵn có. Các giới thanh niên hiện nay nắm giữ những vị trí then chốt trong nền kinh tế cũng như trong chính quyền Mỹ là những người được ra chào đời vào thời "baby boom" sau trận thế chiến thứ hai. Họ được nghe ông cha kể lại những mẩu chuyện khủng khiếp về chiến tranh nên đã có một tinh thần chủ bại từ khi còn là những thanh thiếu niên chấp chững vào đời. Danh từ "chiến tranh" đối với họ đồng nghĩa với "quỳ quai", "hiếu sát", "ghê tởm" ...

Vi lý do đó, họ tìm đủ mọi cách để né tránh những gì mà họ cho là có thể đưa đến chiến tranh, thậm chí chấp nhận những hành động hen hạ phương hại đến quốc thể, miễn là có thể giúp họ tránh những mầm mống tạo nên căng thẳng. Đối với các sách lược gia Sô Viết, Mỹ đích thật là một con cọp, tuy có nhiều móng vuốt, nhưng không có ý chí và can đảm để sử dụng sức mạnh của mình.

Ngược lại, người "anh em Trung Hoa quả là một địch thủ rất đáng sợ. Họ được đào tạo từ một lò chủ thuyết, có nhiều ý chí, quyết tâm và tham vọng. Họ có cái sức mạnh của chủ thuyết cộng sản làm hậu thuẫn, và guồng máy chính quyền được củng cố trên căn bản bạo lực, khả dĩ động viên được tinh thần và sức mạnh dân chúng khi có nhu cầu. Họ là những con người cương quyết, sẵn sàng sử dụng những gì họ có để đạt được mục tiêu mà họ tự ấn định. Nga Sô đã thừa biết là hạng người tương tự, nếu nắm được những phương tiện kỹ thuật tiến bộ, sẽ không ngần ngại sử dụng phương tiện này vào việc củng cố quyền lực và quyền lợi quốc gia của họ.

Từ xưa đến nay, Trung Hoa vẫn cho Mông Cổ, Mãn Châu, và bán đảo Đông Dương là lãnh thổ ngoại cương của Trung Hoa. Các bản địa đồ cũ và lịch sử Trung Hoa chứng minh điều đó. Trung Hoa không thể nào chấp nhận ảnh hưởng của bất cứ một quốc gia nào trên phần đất mà họ cho là, theo truyền thống, phải được lệ thuộc vào tầm ảnh hưởng của họ trong mọi lãnh vực kể cả kinh tế và chính trị. Nay Mông Cổ, Mãn Châu là những cộng hòa Xô Viết, và Việt Nam là một chư hầu trung kiên của Nga Xô. Sự kiện này là một cái gai nhọn đâm vào mắt nhà cầm quyền Trung Hoa dưới bất cứ một chính thể nào. Người Nga dự biết rằng mục tiêu chiến lược của Trung Quốc là khôi phục lại cái mà họ cho là chủ quyền do truyền thống ủy thác cho họ từ thượng cổ. Mục tiêu này đặt Trung Hoa và Nga Xô vào thế xung đột trực diện với nhau.

Do đó, Nga Xô đem ra thi hành một sách lược toàn diện nhằm mục tiêu bao vây chính trị và quân sự Trung Quốc vừa trên "tầng" cũng như "hoành" diện. Về phía Đông, họ đã đưa toàn diện Hạm Đội thứ ba từ biển Baltique sang hoạt động tại vùng Bắc Thái Bình Dương. Trên hai mươi sư đoàn gồm Thiết Kỳ, Phòng Không và Trọng Pháo đã được rải dọc theo biên giới trên mười ngàn dặm giữa hai nước về phương Bắc. Tại miền tây Trung Hoa, họ đưa quân xâm chiếm A Phú Hãn với mục tiêu dài hạn là đứng nơi đây làm bàn đạp tạo ảnh hưởng trên các nước giáp giới Trung Hoa. Về phía nam, họ xui dục Ấn Độ, một nước có cảm tình với họ, đưa quân xâm lăng Đông Hồi, một chính thể chịu ảnh hưởng của Trung Hoa. Riêng tại bán đảo Đông Dương, họ giúp phe thân tín để bẹp nhóm thân Tàu để củng cố một chính quyền hoàn toàn lệ thuộc vào họ tại Việt Nam cũng như tại Ai Lao.

Năm 1976, sau khi cho rằng hình ảnh tại Việt Nam đã được ổn định, họ lại xui dục Việt cộng nhỏ cái chốt cuối cùng tại Đông Dương là chính quyền Pol Pot thân hữu của Trung Hoa. Vòng đai bao vây Trung cộng được khép chặt với sự chiếm đóng Kampuchea. Những dàn hỏa tiễn trung và dài tầm, hoặc loại liên lạc địa (ICBM) đặt ở bất cứ một nơi nào

## China's Armed Forces



U.S. NEWS & WORLD REPORT, Nov. 9, 1981

trên vòng đai này đều có khả năng đe dọa bất cứ một mục tiêu nào trên khắp lãnh thổ Trung Hoa.

Trở về vấn đề Việt Nam và Kampuchea, chúng ta thấy rõ rằng sự kiện Việt cộng đưa quân xâm chiếm xứ này không phải là do sáng kiến của chính họ, mà chỉ là một giai đoạn trong lược trình củng cố mục tiêu chiến lược kèm kẹp Trung Hoa do Nga Xô đề xướng. Việt cộng chỉ là

một thủ hạ nhận sự ủy thác của chủ trương để thi hành một nhiệm vụ trong một khoảng thời gian và không gian nhất định. Họ chỉ rút quân khỏi Kampuchea khi nào họ chứng minh được với Nga Xô là họ đã đặt để tại nơi đây một chính quyền ổn định, sẵn sàng thi hành bất cứ một quyết định nào khác của Nga Xô trong tương lai.

### PHONG TỎA KINH TẾ NHỰT BỐN

Nhìn lại địa chính Á Châu, ta thấy sự quan hệ của eo biển Malacca không kém gì eo biển Dardanelles hoặc Gibraltar. Thương thuyền quốc tế cũng như chiến hạm Hải Quân các nước muốn đi chuyển từ Ấn Độ Dương sang Thái Bình Dương và ngược lại đều phải đi qua eo biển này. Sự kiện đó có một tầm vóc tối quan hệ không những cho các nước trong vùng, mà còn cho cả thế giới.

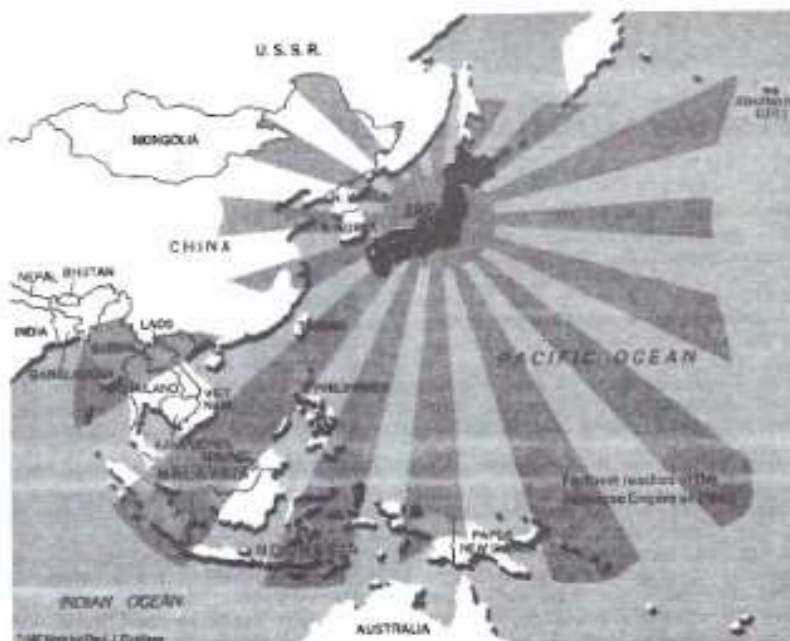
Eo biển Malacca nối liền Ấn Độ Dương và Nam Hải, giữa xích đạo và bắc vĩ tuyến năm độ, bờ Đông giáp giới bán đảo Mã Lai, với cộng

hòa Tân Gia Ba ở phía cực Nam; hướng Tây là đảo Sumatra của Nam Dương. Chiều sâu của lạch trung bình mười tám thước tây và eo biển hẹp nhất ở vùng Malak với ba mươi bảy hải lý bề rộng. Năm 1982, tổng số tàu bè qua lại lên đến bảy mươi tám triệu tấn thuộc hai mươi hai quốc tịch khác nhau, đa số thuộc các quốc gia tự do trên thế giới. Hàng hóa chuyên chở gồm dầu lửa và các sản phẩm phụ thuộc từ Trung Đông chuyển sang Nhật Bản, hoặc sản phẩm biển chế như xe cộ, máy móc từ Nhật Bản sang Trung Đông và các nước Âu Châu.

Cũng trong năm 1982, các thống kê cho thấy Nhật đã dùng trên bốn tỷ thùng dầu chuyển từ Trung Đông đến trên những siêu vận từ một trăm ngàn đến nửa triệu tấn xuyên qua eo biển Malacca. Trong khoảng thời gian trên, Nhật Bản đã chuyển trên dưới một tỷ tấn hàng biển chế qua ngõ này.

Một trong những quốc gia cận duyên, hoặc Mã Lai Á, hoặc Gân Gia Ba, hoặc Nam Dương có thể dùng hạm đội hoặc trọng pháo phong duyên ngăn chặn sự lưu thông trên eo biển một cách dễ dàng. Sự kiện này, theo các tài liệu nghiên cứu của Viện Nghiên Cứu Chiến Lược (Institute For Strategic Study) đã được các sách lược gia Sô Viết chú ý từ lâu. Giả sử nhờ một trong những mảnh lời cổ điển của họ như yểm trợ cho các phong trào đấu tranh cách mạng hoặc nổi dậy của dân chúng để chụp chính quyền, họ tạo được ảnh hưởng tại một trong ba quốc gia kể trên, thì cùng lúc đó, họ có thể làm tê liệt sự lưu thông trên eo biển. Nói một cách khác, họ có thể làm ngưng trệ, giới hạn hoặc chấm dứt sự tự do chuyển vận hàng hóa, như là đầu lữa cung cấp cho Nhật Bản.

Công cụ Nga Sô sử dụng trong mưu đồ chiến lược quý quai này đương nhiên là chủ hầu trung thành và dễ hiểu như của họ ở Á Châu. Không cần nói rõ, ai cũng hiểu được rằng nước này là Cộng Hòa Xã Hội Việt Nam. Họ đã hành diện được chọn lựa để đóng vai trò mà họ cho là thiêng liêng như đối với người cộng sản: Vô sản hóa thế giới. Trong chiều hướng hiện tại, đường lối hành động hợp lý như của cộng sản Việt Nam là cấp tốc ổn định chánh tình tại Kampuchia để tiến tới tuyên bố chánh thức rút quân. Dĩ nhiên là họ có nhiều chọn lựa trong đường lối và hướng rút quân: rút lần hồi hay rút trong thời hạn như định, về Việt Nam, qua Thái Lan hoặc Mã Lai Á. Với nhiệm vụ họ đã nhận được của Nga Sô, một sự chuyển hướng hoạt động về những vùng Bắc Thái Mã, dùng làm căn cứ địa giúp các tổ chức cộng sản địa phương tái hoạt động, sẽ là đường lối hành động vừa hợp lý vừa khả thi như. Đồng thời, họ sẽ tìm cách giúp đỡ cộng sản Nam



Dương tái khởi phong trào cách mạng vô sản, để đi đến mục tiêu tối hậu là cưỡng chiếm chánh quyền tại một hoặc nhiều nước cận duyên eo biển.

### HÌNH THỨC RÚT QUÂN

Kinh nghiệm chiến tranh Việt Nam trong thời gian hậu hiệp định Geneve và Paris cho thấy cộng sản đã thành công trong chương trình cấy người tại địa phương sau khi chánh thức tuyên bố rút quân. Ngay sau khi chiến tranh chấm dứt, các giới điều khiển Bắc Việt đã không ngần ngại tiết lộ với các phóng viên báo chí quốc tế các tiểu xảo họ đã dùng trong thời chiến, đặc biệt như là mô tả các kế hoạch thâm nhập miền Nam sau khi rút quân. Đại để, chánh sách căn cứ vào một cuộc di dân khổng lồ nhưng trầm lặng qua hình thức cấy tại chỗ những căn binh được đào tạo kỹ lưỡng. Những người này có nhiệm vụ đồng hóa với dân địa phương để rồi dần dà tổ chức dân chúng thành đoàn ngũ trung thành với họ. Họ chỉ là những căn binh bộ đội, vô trang hãn hoi, nhưng không mặc quân phục.

Sau khi Hà Nội tuyên bố sẵn sàng rút quân khỏi Kampuchia, một phóng viên tờ Thời Báo Hồng Kông

tiết lộ là họ đã rầm rộ phát động một phong trào học tập nhằm thông đạt đường lối rút quân tra hình nay tới cấp can binh. Đối với người lính cộng sản, đây chỉ là một hình thức hành binh đặc biệt. Đối với những kinh tế gia Hà Nội, đường lối này giúp họ giải quyết một phần nào nạn thiếu hụt cơm áo tại quốc nội. Đối với các chánh trị gia, kế hoạch thành công sẽ giúp họ có dịp kể công với chủ trương Nga Sô, đồng thời có thể nơi rộng ảnh hưởng của họ ra ngoài phạm vi bán đảo Đông Dương. Cũng trong lúc đó, sự hiện diện của một số lon can binh được huấn luyện hãn hoi tại Kampuchia sẽ là một bảo đảm cho Hà Nội là trên bình diện chiến thuật, một trải độ khổng lồ sẽ phân cách tuyên phong thủ Tây mạn với những cơ cấu quân sự nội địa. Nói một cách khác, họ biến Việt Nam thành một hậu phương bằng cách chuyển chiến tuyến ra xứ ngoài.

### KẾT LUẬN

Trong tương lai gần đây, cộng sản Việt Nam, dưới áp lực quốc tế và do chỉ thị của Nga Sô, sẽ tuyên bố chánh thức rút quân ra khỏi Kampuchia. Các chỉ danh đơn vị quân sự sẽ được di chuyển về Việt Nam, nhưng phần lớn quân đội sẽ được để lại nằm vùng tại hải ngoại.

Họ sẽ chuyển hướng hoạt động ra ngoài lãnh thổ Kampuchia và chiến trường tương lai sẽ là Thái Lan và Mã Lai Á. Đồng thời, thế giới sẽ chứng kiến một sự tái khởi động các phong trào du kích tại vùng rừng núi và trên các hòn đảo nhỏ của Nam Dương. Nếu thế giới tự do, và như là các quốc gia thuộc tổ chức Liên Phong Đông Nam Á không thấu triệt được mưu đồ quỷ quái này để có những hành động thích ứng, thì trong vòng thập niên '90, người ta sẽ chứng kiến một sự thay đổi quân binh quân sự và kinh tế một cách trầm trọng. Hậu quả của sự việc này là sự hình thành và tăng trưởng nhanh chóng của một trung tâm quyền lực mới mà hạch tâm sẽ là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam dưới sự kiểm soát của các sách lược gia Sô Viết. Dưới áp lực của nhu cầu, Nhật Bản cũng có thể chuyển hướng chính sách ngoại giao để dung hòa những quyền lợi kinh tế của họ với những đòi hỏi chính trị và quân sự của Nga Sô.

• Nguyễn Văn Anh



## BÀI HỌC ĐOÀN KẾT

Nếu chúng ta đáp ứng lời kêu gọi  
 Vui hợp đoàn cùng vì máu số chung  
 Cơ sao chúng ta không thấy vùng lòng  
 Tin tất thắng phải về bên chính nghĩa  
 Vốn con người sẵn si và tu ngã  
 Chúng ta xem non yếu tự khởi đầu  
 Chẳng thắng mình mong gì thắng ai đâu  
 Chỉ bày trò làm vui cho kẻ địch  
 Đã tìm nhau không thương đùng chề ghét  
 Vì quốc gia ta phải dẹp tư thù  
 Người quốc gia chỉ có một tâm tu  
 Thống khổ đồng hương xui ta kết hợp  
 Mục đích giúp chính nhân mau thắng cuộc  
 Diệt bạo tàn bình trị lại giang san  
 Được sống đây tương đối đã huy hoàng  
 Không thể để phôi pha bầu nhiệt huyết  
 Bài học nào trị giá hơn đoàn kết  
 Người Việt tha hương xin chớ hững hờ  
 Vận nước xoay chiều anh sáng tự do  
 Sẽ khôi phục trời Nam mờ tù nhục  
 Chí lớn hồn thiêng núi sông nung đúc  
 Không thể nào ta chấp nhận suy vong  
 Bốn biển năm châu vẫn vững một lòng  
 Quyết xây lại lâu đài Việt Nam mới.

• HỮU PHƯƠNG

### Phiếu Mua Ủng Hộ Bảo Đại Hạn

Cựu SVSQ \_\_\_\_\_

Khóa \_\_\_\_\_

Địa chỉ :

City \_\_\_\_\_, State \_\_\_\_\_ Zip \_\_\_\_\_

Đặt mua :

Một năm báo (\$20.00)

Hai năm báo (\$40.00)

Đính kèm chi phiếu \$ \_\_\_\_\_

Chi phiếu xin đề tên :

NGUYEN THIEN NGHI

Địa chỉ : 3081 Mark Ave.

Santa Clara, CA 95051 USA

# Người lính chiến không bao giờ từ bỏ vũ khí.



Nhiều người cho rằng sau ngày 30-4-1975, quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã tan rã, và người lính chiến VNCH đã buông súng không còn chiến đấu nữa?

Có thật sự như vậy không? Có thật sự người chiến sĩ QLVNCH đã hoàn toàn buông súng không? Câu trả lời dõng dạc là không?

Bởi vì nếu ai đã chấp nhận mình là người lính chiến QLVNCH thì cái ngày 30-4-1975 họ buông súng không phải vì họ muốn từ bỏ chiến đấu, từ bỏ cầm súng, mà chỉ vì tình thế buộc họ phải tạm thời rời bỏ vũ khí, để có ngày cầm nó trở lại.

Sau biến cố 1975, có nhiều người lính chiến phải vào các nhà tù, các trại giam, các trại cải tạo, bị đày đi các vùng rừng thiêng nước độc để rồi chết dần chết mòn trong đói rét, bệnh tật. Trước khi nhắm mắt, họ còn có cái mơ ước những người ở lại tiếp tục cầm súng thay họ.

Cũng có những người lính chiến sau khi đi tù được thả, hoặc cũng có người không phải bắt đi cải tạo, sống vất vưởng trong một cái xã hội mà họ được xếp vào thành phần "ác ôn, phản động, nguy quân, nguy quyền", hàng tuần hàng tháng phải đến trình diện an ninh phường khóm để được quản chế chặt chẽ, để đến các ngày "lễ lớn" đi làm lao động không công hay đi học tập chính trị.

Và cũng có những người dám cầm súng thật. Họ trốn vào rừng, vào chiến khu để thật sự chiến đấu bằng vũ khí. Cũng có biết bao người họp thành tổ chức ngầm chống đối bạo quyền cùng với nhiều người trước đây chưa cầm vũ khí.

Có những người may mắn hơn đã thoát khỏi hỏa ngục trần gian đến định cư trên các nước tự do khắp thế giới, hưởng cuộc sống dư thừa vật chất. Và chúng ta đây, những người

• BS Trần Quốc

hiện đang viết và đọc những dòng chữ này, được sống, được nói, được làm những gì ta muốn. Nhưng ta có còn là một người lính hay không?

Câu trả lời: còn! Bởi vì, người lính VNCH bao giờ cũng vẫn là người lính chiến kiêu hùng. Chúng ta muốn đời cũng vẫn là người lính, dù không mặc quân phục, không cầm vũ khí. Bởi vì chúng ta vẫn còn có dân tộc, còn có quê hương và nhất là còn có kẻ thù đang dầy xéo đất nước và 50 triệu đồng bào ta. 50 triệu đồng bào là 50 triệu tù nhân. Hàng trăm ngàn chiến sĩ của ta đang nằm trong những nhà tù, trại cải tạo. Kẻ thù cũng đang ở ngay bên cạnh chúng ta. Mỗi tuần chúng ta vẫn thấy hình ảnh kẻ thù đang được tô son trét phấn, được đề cao trên màn ảnh TV. Và ngược lại hình ảnh cuộc chiến đấu của người lính Cộng Hòa đang được bôi lọ trát bùn.

Kẻ thù chúng ta hiện đang len lỏi vào hàng ngũ chúng ta để quấy phá, thọc đầu này, đâm đầu kia để chúng ta cấu xé lẫn nhau. Kẻ thù đang rí tai tuyên truyền để chúng ta ghét nhau, nói xấu nhau, nghi ngờ nhau hong dập tắt niềm tin vào những ngọn lửa đang được thắp sáng lại tại quê nhà.

Nói chung, kẻ thù của chúng ta muốn chúng ta ngày đêm vui đầu vào thú vui vật chất, vào những đêm dạ vũ, những canh bạc thâu đêm, những bữa rượu chè nhậu nhẹt suốt sáng. Kẻ thù muốn chúng ta không muốn chúng ta còn nhận chúng ta là người lính QLVNCH nữa.

Không thể được. Người lính VNCH không thể để cho kẻ thù lộng hành như vậy. Người lính chiến không thể để linh hồn các chiến sĩ đã ngã xuống trong chiến đấu, trong lao tù, hoặc đấu tự tử để giữ gìn trung nghĩa, phải chịu tội nhục vì đã có những người chiến hữu hôm nay hoàn toàn buông súng đầu hàng.

Chúng ta đã thấy những người lính chiến trở về từ hải ngoại, những người lính chiến bỏ làng mạc vào bưng biển cầm súng. Chúng ta đã thấy nhiều người lính chiến hiện đang chiến đấu bằng bút, bằng dấn thân cho cộng đồng. Là cơ quốc gia tung bay khắp nơi trên thế giới có phải chăng là việc ngẫu nhiên, hay là do sự chiến đấu của người lính chiến không buông súng.

Người lính VNCH bất buộc phải chùng tay cái dũng khí của mình, đầu không có súng vẫn chiến đấu. Phải dấn thân vào những sinh hoạt cộng đồng, văn hóa, đấu tranh để nuôi dưỡng ngọn lửa phục thù không bao giờ tắt, để có ngày ngọn lửa đó sẽ đốt cháy quân thù. Bất cứ hành động nào có ích cho người Việt, cho cộng đồng, cho nước Việt đều được coi là hành động chiến đấu. Có như thế, chúng ta mới không làm tổn thương danh dự của người lính chiến QLVNCH và không phụ lòng mong đợi của 50 triệu đồng bào chúng ta.

"Người lính Cộng Hòa muốn đời vẫn không chịu buông súng".

BS Trần Quốc

# Tham Luận Chính Trị.

*LỜI TÒA SOẠN: Như đã trình bày ở phần "Quan Điểm, Đa Hiệu mới mục tham luận chính trị này để mời gọi toàn thể quý độc giả và các cựu sinh viên sĩ quan TVBQGVN cùng nhau thảo luận một vấn đề hết sức quan trọng cho công cuộc chiến đấu giải phóng quê hương khỏi ách cai trị hà khắc của cộng sản Hà Nội, đó là vấn đề "ĐOÀN KẾT DÂN TỘC". Đây là một đề tài mà mỗi người trong chúng ta đều ước mong được đóng góp thực hiện để tạo một sức mạnh, một lực lượng cho công cuộc tranh đấu phục quốc.*

*Vậy làm thế nào để "ĐOÀN KẾT"? Ai có đủ khả năng để tổ chức "ĐOÀN KẾT"? Các tổ chức chính trị, các đoàn thể, hội đoàn v.v... đã sẵn sàng hưởng ứng vào việc thực hiện chưa? Và nhiều câu hỏi khác được nêu ra liên quan đến việc thực hiện "ĐOÀN KẾT DÂN TỘC".*

*Xin mời quý độc giả và các cựu sinh viên sĩ quan TVBQGVN hãy cùng "Đa Hiệu" tham gia vào mục tham luận này để mưu tìm một hướng đi mới cho toàn dân chúng ta ở hải ngoại, đó là hướng đi "đoàn kết để tạo sức mạnh chiến thắng cộng sản Việt Nam". Mọi bài vở của quý vị gửi về tòa soạn sẽ được đăng vào "Đa Hiệu số 4", phát hành vào trung tuần tháng 12, 1983.*

## THÙ TÌM MỘT GIẢI PHÁP ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

• Đỗ Kiến Nhiễu

Danh từ "ĐOÀN KẾT" để chiến thắng cộng sản đã thường xuyên được nhắc nhở đến trên đầu môi chót lưỡi của mọi công dân Việt Nam mỗi khi cơ dịp gặp gỡ nhau, họp bàn các vấn đề liên quan đến nước nhà, liên quan đến cuộc tranh đấu giải phóng dân tộc.

Mới đây, vào thượng tuần tháng 6, 1983, một hội nghị mệnh danh "Đoàn Kết" đã được một số đoàn thể, hội đoàn chính trị Việt Nam tổ chức tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn để đi đến việc thành lập một tổ chức thống nhất quy tụ một số khai đồng đoàn thể, hội đoàn (khoảng 30 hội đoàn), lấy tên "Liên Minh Việt Nam Tự Do". Mục tiêu của "Liên Minh Việt Nam Tự Do" là kết hợp các đoàn thể chính trị Việt Nam đang hoạt động tại hải ngoại thành một tổ chức duy nhất để tham gia và yểm trợ công cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc, bảo vệ hòa bình, tự do, dân chủ tại Việt Nam.

Trương hợp tổ chức "Liên Minh Việt Nam Tự Do" là một trong những cố gắng của các đoàn thể chính trị Việt Nam tại hải ngoại thực hiện "ĐẠI ĐOÀN KẾT" để gây một sức mạnh, một lực lượng hữu hiệu đủ sức đương đầu với cộng sản Việt Nam.

Vậy vấn đề "Đoàn Kết" đã và đang được các tổ chức và đồng bào ta thực hiện, và một điều đáng khích lệ hơn nữa là mỗi khi cơ dịp ngồi lại bên nhau trong các cuộc sinh hoạt cộng đồng, các buổi thảo luận chính trị, chúng ta thường nghe nhắc đến hai chữ "Đoàn Kết". Có nhiều đồng bào nói rằng: "Người Việt Nam chúng ta ở hải ngoại, ai ai cũng nóng lòng muốn làm một công tác gì hữu ích cho công cuộc giải phóng quê hương, nhưng vấn đề chính yếu là chúng ta có qua nhiều đoàn thể, hội đoàn hoạt động, vậy chúng ta phải làm thế nào đoàn kết nhau lại, ngồi lại

với nhau thành một tổ chức để tạo dựng được một lực lượng vững mạnh đủ sức đương đầu với cộng sản Việt Nam." Ai ai cũng có ý nghĩ này, ai ai cũng muốn thực hiện ý nghĩ này, vậy chúng ta phải có phương thức nào để thực hiện "ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC"?

Chúng tôi xin thử đưa ra một quan niệm "Đoàn Kết" để xin quý độc giả góp ý thêm qua mục tham luận chính trị này, để chúng ta cùng nhau thực hiện cho bằng được công tác trọng đại mà đồng bào ta ở quốc nội và ở hải ngoại đang mong chờ, đó là "Thực hiện ĐOÀN KẾT để chiến thắng cộng sản, giải phóng dân tộc".

Từ tháng 4-75 đến nay đã có trên một triệu người Việt Nam rời quê hương ty nạn cộng sản, định cư khắp đó đây trên thế giới Tự Do. Ngay sau khi tạm ổn định đời sống tại nơi xứ lạ quê người, với lòng ái quốc cao độ, với quyết tâm chống cộng sản Việt Nam để khôi phục lại đất nước đã rơi vào tay cộng sản bạo tàn, một số đồng bào đã kết hợp nhau lại tổ chức các đoàn thể, hội đoàn, hiệp hội với các mục tiêu hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội, tương thân tương trợ, ái hữu v.v... và hầu hết đều có mục tiêu thâm kín là chuẩn bị sẵn sàng để tích cực tham gia vào công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Các hội đoàn đã lần lượt nảy nở và phát triển một cách nhanh chóng, đáng khích lệ, vì chính nơi đây là điểm tựa hợp đồng bào cùng chạnh kiến, cùng tôn chỉ mục đích để từ điểm tựa này, nếu có cơ hội thuận tiện đến với đất nước chúng ta, đồng bào sẽ tích cực tham gia hoạt động qua sinh hoạt tập thể của hội đoàn mình. Đây là một điều đáng hoan nghinh, vì lúc nào, ở hoàn cảnh nào, trong cũng như ngoài nước, người Việt Nam chúng ta đều một lòng một dạ hợp quần nhau lại để cùng nhau sinh hoạt cộng đồng trên mọi lãnh vực, từ tương thân tương trợ, ái hữu, đến sinh hoạt chính trị và giải phóng dân tộc.

Nhìn lại quá trình lịch sử tranh đấu của dân tộc, đã không biết bao nhiêu lần nhân dân ta đã đoàn kết nhau lại để chống xâm lăng bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và nền độc lập

của nước nhà. Đại Trần đã có Hội Nghị Diên Hồng với hai tiếng "Sat Đat" đã nổi lên sức mạnh đoàn kết của nhân dân ta để cứu quốc, đánh đuổi quân ngoại xâm. Lịch sử cận đại cũng đã chứng minh sự thành công của công cuộc đoàn kết dân tộc khi Tổ Quốc và nhân dân ta đương đầu với cộng sản Việt Nam.

Giờ đây, với trên một triệu đồng bào ở hải ngoại, ai ai, muốn người như một, đều mong mỏi có ngày về giải phóng quê hương, thăm lại quê cha đất tổ. Với truyền thống hào hùng chứng minh qua lịch sử, dân tộc ta không bao giờ chịu khuất phục dưới sự thống trị dã man tàn bạo của cộng sản Việt Nam và bọn quan thầy Nga Sô, ngọn lửa phục quốc, chống cộng cứu nước giải phóng quê hương đã và đang bùng cháy trong tâm não chúng ta, từ già chí trẻ, nam lẫn nữ, ai ai cũng một lòng một dạ sẵn sàng đứng lên đập lời sóng núi, nghe theo tiếng gọi của Tổ Quốc, đoàn kết nhau lại để tiêu diệt kẻ thù chung của Dân Tộc, bọn cộng sản Việt Nam, như ông cha ta đã làm ở các thế hệ trước, đối với quân ngoại xâm.

Ngọn lửa đấu tranh chống cộng sản Việt Nam giải phóng quê hương đã được thể hiện qua những cương lĩnh, tuyên ngôn, v.v... của các tổ chức, mặt trận, đoàn thể, hội đoàn, hiệp hội, v.v... trên khắp thế giới, qua bao chỉ, báo tin, hình ảnh mà mỗi người dân Việt chúng ta đều nghe thấy hàng ngày. Với một số lớn đoàn thể trên khắp thế giới, quy tụ đa số đồng bào hải ngoại, đang hội họp hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng, hằng năm và các Đại Hội được tổ chức thỉnh thoảng đó đây, đã nổi lên sự tích cực hoạt động của các đoàn thể Việt Nam chúng ta trên đường tranh đấu phục quốc. Niềm hy vọng rút ngắn đường về quê hương đang được đồng bào hải ngoại chúng ta tin tưởng sẽ thành tựu vào một tương lai gần đây. Các chiến hữu kháng chiến anh hùng và toàn dân ta nơi quê nhà cũng đang nức lòng chờ đợi tin chiến thắng giải phóng quê hương.

Với quan niệm rằng : "ĐOÀN KẾT để tạo sức mạnh đấu tranh, để có một tổ chức thống nhất đương đầu với kẻ thù chung, cộng sản Việt



Nam, và cùng để chứng minh với Thế Giới Tự Do, nhân dân Việt Nam chúng ta tại hải ngoại đã có một lực lượng thống nhất đủ sức mạnh giải phóng quê hương," chúng ta muốn người như một, qua các đoàn thể hội đoàn, hãy tạm dẹp mọi ty hiềm đổ kỵ, hy sinh một phần quyền lợi của tổ chức mình nếu có, để kết hợp nhau lại thành một tổ chức thống nhất, một mặt trận duy nhất, có một chánh sách chủ trương đường lối duy nhất, để có đủ khả năng đương đầu và chiến thắng cộng sản Việt Nam, và cùng để chứng minh cho Thế Giới chống cộng sản sức mạnh đoàn kết của dân tộc ta ở hải ngoại, mưu tìm một sự hỗ trợ vật chất lẫn tinh thần của các quốc gia thân hữu này.

Với một số hội đoàn khá đông đảo trên toàn thế giới (có thể trên hàng trăm), với tổ chức quy củ, nội quy điều lệ hẳn hoi và nhất là tất cả đều hướng về mục tiêu phục vụ đồng bào ở hải ngoại và đấu tranh giải phóng dân tộc nơi quê nhà, quy tụ không biết bao nhiêu nhân tài có lòng ái quốc nhiệt thành, lực nào cũng muốn hy sinh thân mình hoạt động cho đất nước dân tộc ta; với những lãnh tụ cách mạng, những trí thức học giả, chuyên gia lỗi lạc xuất chúng, những tương lai và quân nhân các cấp tài ba, đã tạm rời bỏ quê hương vì hoàn cảnh đất nước, với các sinh viên học sinh vừa tốt nghiệp sẵn sàng trở về quê hương phục vụ quốc gia dân tộc, nếu tất cả đều đồng ý ngồi lại với

nhau trong một tổ chức, một mặt trận thống nhất, để thực hiện một mục tiêu duy nhất "giải phóng Việt Nam", chúng tôi tin chắc rằng vấn đề "ĐẠI ĐOÀN KẾT" chắc chắn sẽ thực hiện được.

Tuy nhiên, nói thì dễ, nhưng khi thực hiện chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn vì chánh kiến bất đồng, chủ thuyết khác biệt, đường lối và kế hoạch tương phản v.v..., và bên cạnh chúng ta luôn luôn có kẻ địch lực nào cũng theo dõi việc làm của chúng ta để phá hoại, gây chia rẽ. Các trở ngại khó khăn này có thể vượt qua được nếu các đoàn thể hội đoàn cố gắng hy sinh vì đại cuộc, đặt quyền lợi Tổ Quốc lên trên hết, chấp nhận ngồi lại với nhau thì công cuộc "ĐOÀN KẾT" mới mong thực hiện được.

Như đã trình bày ở trên, với số đồng bào trên một triệu đồng bào Việt Nam cư ngụ khắp nơi trên Thế Giới, qua sự chấp thuận ngồi lại với nhau vì mục tiêu duy nhất đánh đổ cộng sản Việt Nam giải phóng dân tộc, chúng tôi thưa đề nghị thành lập một tổ chức thống nhất đại diện cho toàn thể nhân dân tại Hải ngoại, với danh là "Việt Nam Quốc Dân Đại Hội Hải Ngoại" (VNQDDHHN) được dịch là "Vietnam Overseas' People Congress" (VNPC) bao gồm toàn thể các hội đoàn Việt Nam trên thế giới. Mỗi hội đoàn sẽ đề cử hai (2) đại diện chánh thức có đầy đủ thẩm quyền quyết định để tham gia VNQDDHHN với tư cách Đại Biểu. Hai vị này chúng tôi có đề nghị là vị Chủ Tịch hoặc Hội Trưởng và vị Phụ Tá của Hội đoàn để có đầy đủ thẩm quyền quyết định các vấn đề quan trọng mà Đại Hội sẽ đề ra, và có thể được Đại Hội tín nhiệm bầu cử vào chức vụ Chủ Tịch VNQDDHHN.

Hội đoàn ở đây được định nghĩa là một tổ chức chính trị đang hoạt động tại hải ngoại mà đa số đồng bào đều biết đến, hoặc mặt trận giải phóng đang chiến đấu chống cộng sản thành lập tại Hải ngoại, và toàn thể các hội đoàn hoạt động cộng đồng, văn hóa, xã hội, nghề nghiệp, ai hứu v.v... đang hoạt động tại hải ngoại có tư cách pháp nhân, khai báo hợp lệ với chánh quyền quốc gia và tiểu bang



nơi hội đoàn mình hoạt động, trên toàn thế giới. Các chi tiết khác để có thể được công nhận là một hội đoàn đủ điều kiện để tham gia vào tổ chức VNQDDHHN như số hội viên chính thức, đường lối hoạt động v.v..., sẽ do một Ủy ban Vận động thành lập VNQDDHHN ấn định trong bảng nội quy và điều lệ của tổ chức này.

Nhiệm vụ và quyền hạn của VNQDDHHN là đại diện cho toàn dân Việt Nam ở hải ngoại để đưa ra chính sách và đường lối cho cơ quan chấp hành thực hiện. Tổ chức này có thẩm quyền ấn định ngân sách hằng năm của cơ quan chấp hành và các cơ sở trực thuộc gồm phần đóng góp thường trực của đồng bào Việt Nam ở hải ngoại và mọi nguồn tài trợ khác mà cơ quan chấp hành vận động được và phần chi phí của cơ quan chấp hành. Tổ chức sẽ bầu ra một Chủ tịch và một văn phòng thường trực gồm các Phó Chủ tịch, Tổng Thư Ký và một số Chủ tịch Ủy ban chuyên biệt để thi hành các công tác thường xuyên của tổ chức. VNQDDHHN sẽ họp định kỳ hằng năm, để biểu quyết ngân sách, quyết định chính sách đường lối, và các vấn đề quan trọng khác cũng như bầu cử lại các chức vụ trong văn phòng thường trực của VNQDDHHN cho nhiệm kỳ kế tiếp được ấn định là một năm. Đại Hội hằng năm sẽ được luân phiên tổ chức trên khắp Thế Giới, nơi có đông biao Việt Nam cư ngụ.

Dưới VNQDDHHN là một cơ quan chấp hành để thi hành chính sách và đường lối của VNQDDHHN quyết định, nhằm vào mục tiêu "chiến đấu giải phóng Dân Tộc", mà chúng tôi thử đề nghị một danh xưng "Tổ Chức Giải Phóng Việt Nam" tạm dịch "Vietnam Liberation Organization" (VNLO). Tổ chức Giải phóng Việt Nam (TCGP VN) có nhiệm vụ chấp hành chính sách và đường lối của VNQDDHHN, đặc biệt thực hiện công cuộc giải phóng dân tộc, và thiết lập chính quyền quốc gia tại các nơi được giải phóng. Đây cũng là cơ quan đầu não lãnh đạo cuộc kháng chiến phục quốc giải phóng dân tộc, động viên vận dụng nhân tài lực trong nước, ngoài nước, cũng như vận động ngoại giao để mưu tìm

một sự yểm trợ của các quốc gia chống cộng sản Việt Nam để cung ứng đầy đủ nhu cầu vật chất và tinh thần cho cuộc chiến đấu giải phóng đất nước.

Cơ quan chấp hành "Tổ Chức Giải Phóng Việt Nam", sẽ gồm các Tổ chức, Mặt trận có hoạt động chính trị lẫn quân sự giải phóng dân tộc tại hải ngoại cũng như trong quốc nội, được chứng minh rõ ràng qua các hoạt động chính trị quân sự cụ thể tại các vùng hoạt động của mình và sẽ do VNQDDHHN biểu quyết công nhận. Các Chủ tịch các Tổ chức hoặc Mặt Trận này sẽ là thành viên của Tổ chức Giải Phóng Việt Nam, và quy vị này sẽ cung nhau bầu một Chủ tịch để lãnh đạo tổ chức. Một khi đã chấp nhận vào "Tổ Chức Giải Phóng Việt Nam" thì các tổ chức này phải triệt để tuân theo mệnh lệnh của vị Chủ tịch do quy vị bầu ra và các lực lượng vũ trang chiến đấu phải triệt để tuân theo mệnh lệnh của vị Chủ tịch "Tổ Chức Giải Phóng Việt Nam".

Trên đây là tóm lược vấn tất phần đề nghị của chúng tôi, xin quý độc giả xem đây là một ý kiến cá nhân nhỏ bé để gọi là đóng góp vào công cuộc giải phóng quê hương mà đồng bào và chiến hữu ta nơi quê nhà đang mong chờ.

Nếu người Việt Nam hải ngoại chúng ta chịu ngồi lại với nhau thành một tổ chức, cương quyết đoàn kết với nhau thành một sức mạnh, kẻ lo chiến đấu nơi quê nhà, người lo yểm trợ nơi hải ngoại, ai nấy đều một lòng một dạ quyết tâm chiến đấu tiêu diệt cộng sản giải phóng quê hương, chúng tôi đoán chắc rằng người Việt Nam chúng ta sẽ thành công trên đường giải phóng dân tộc, và các quốc gia thân hữu chống cộng sản Việt Nam sẽ tận tình giúp đỡ chúng ta trên mọi bình diện để chiến thắng cộng sản Việt Nam.

Xin quý độc giả hãy gop thêm ý kiến để cùng chúng tôi tìm một hướng đi cho công cuộc "ĐOÀN KẾT DÂN TỘC" để sớm chiến thắng cộng sản, giải phóng quê hương, đem lại tự do, no ấm và hạnh phúc cho đồng bào ta nơi quê nhà.

Những kẻ đã rơi bỏ xứ sở từ tháng tư năm 1975 cho đến hôm nay bao gồm nhiều giai cấp xã hội nhưng tựu chung nằm trong ba thành phần như sau :

1. Quốc gia hay là không cộng sản.
2. Cộng sản và thiên tả.
3. Không xu hướng chính trị nào rõ rệt.

Ngoại trừ hai thành phần 2 và 3, khối quốc gia hần chiếm đa số và cũng là môi trường chất chứa nhiều dị biệt tư tư tưởng đến hành động khiến cho sự nhất trí đồng tâm không bao giờ thể hiện được để tạo thành một khối vững mạnh. Mặc dầu rất nhiều cố gắng nhưng lại quá rời rạc và địa phương, thế lực quốc gia của chúng ta chưa sánh ví được với các thế lực đã thành hình và hoạt động sâu rộng mạnh mẽ trên xứ Mỹ hay các quốc gia tự do khác, chẳng hạn như thế lực người Mỹ gốc Do Thái, gốc Ba Lan, Ai Nhĩ Lan, Nhật Bản, Đại Hàn, A Phu Hân. Từ sau 1975 đến nay nhiều mưu toan và vận động hội tụ đã được phát hiện, điển hình nhất đã có hàng trăm đoàn thể, hội đoàn, đã có hơn một phong trào, một mặt trận chính thức ra đời.

Trong thời gian qua, cá nhân tôi đã tham gia hai lần đại hội đoàn kết người Việt quốc gia được tổ chức ngay trong quốc hội Mỹ. Địa điểm tổ chức là một giải đáp cho những ai đã thối mác hoặc nghi ngờ về chủ tâm hay chủ đề của đại hội. Thế nhưng hai cuộc đại hội đó chỉ được xem như thêm một dịp trắc nghiệm về cá tính căn bản của người Việt chúng ta mặc dầu rên rỉ đau thương do nhà tan nước mất vẫn nặng lòng nghi kỵ lẫn nhau, xem nhau thù nghịch hơn chính thù địch là cộng sản vậy. Thiết nghĩ con người thường khi dễ hoa đồng khi gặp nạn, dễ tha thứ khi cùng một mối lo âu... nhưng người ty nạn Việt Nam không có tính dễ dãi đó khi có cơ hội tập tụ thật là một điểm trừ qua to tát cho cá tính dân tộc. Do đó, có lẽ đã phải kết luận rằng nơi giống Lạc Việt rất lạ lùng nếu không muốn nói là kỳ dị. Lẽ ra sau tám năm long

LỜI TỎA SOẠN : "Đa Hiệu" xin đăng bài của Đê Đốc Nguyễn Hữu Chí, đã đáp ứng lời mời của Đa Hiệu tham gia ý kiến vào mục tham luận chính trị "Đoàn Kết Dân Tộc". Đa Hiệu xin cảm ơn Đê Đốc Chí và xin được tiếp tục đón nhận các bài khác của Đê Đốc.

## CHO MỘT NGÀY MAI HÙNG CƯỜNG



đồng xứ người, sự kết hợp phải thể hiện được bất chấp mọi hiểm khốc ngay qua, mọi dị biệt xưa cũ. Lẽ ra mọi tâm hồn người Việt ty nạn thuộc thành phần không ợng-sản đều phải là một điểm hội tụ để cùng phát triển và lan rộng một phong trào hội tụ, một biển, một trùng hội tụ đến mức muốn người như một đều biểu dương tinh thần và ý chí quyết lại kẻ thù chung.

Thật sự cho đến hôm nay ta chỉ thấy mọi ước vọng thêm mơ hồ và xa vời. Những loé sáng chỉ là chớp bể mưa nguồn chớp không do bởi sự tương hình cụ thể của một thực lực văn hóa chính trị lớn mạnh từ khối đại chúng ty nạn mà ra. Ta vẫn còn thấy cái cảnh mênh mông do bởi những tâm hồn tan tác nhưng vẫn ở hồ hoặc e dè hoặc ngang bướng mà không bao giờ chấp nhận hợp tác cùng nhau. Ta vẫn thấy đầy đủ người Việt Nam đã làm vinh danh nơi giống bằng thành công học thực, kinh doanh, thương mại ... nhưng cho đến giờ đây người Việt Nam chưa làm kinh sợ cộng sản bằng sự kết tụ keo sơn tạo thành một thể lực đao to búa lớn. Chớ gì khối người ty nạn thấy được thực tế đó từ mấy năm qua vì mỗi một ngày trôi đi là một khoảng xa dần với mục tiêu phục quốc, chiêu bài mà không thiếu kẻ lợi dụng để mưu cầu phù phiếm lợi danh. Tuy nhiên ta không thể để ta bị tự hủy vì yếu tố thời gian hay không gian hiện tại đó. Tất cả

những nhược điểm của đại chúng ty nạn đều sửa chữa được nếu mỗi cá nhân chúng ta thấm nhuần tư tưởng chỉ đạo lâu đời "biết người biết ta" trước khi cùng nhau bắt đầu trở lại.

Văn hóa và chính trị thường đi đôi vì hai lãnh vực này không thể thiếu vắng trong đời sống con người. Phi chính trị, văn hóa cũng trở thành vô dụng. Phi văn hóa, chính trị không nương rễ vào đâu. Muốn cho nguồn gốc Việt không suy tàn bất luận ở đâu, người Việt trong hoàn cảnh ly hương cần được bồi dưỡng tinh thần bằng cách tôn tại văn hóa và phát huy chính trị có căn gốc Á Đông và triết thuyết tự do. Cuộc tranh đấu với cộng sản cho đến hôm nay không thể tính bằng đơn vị năm mà phải tính bằng nhiều thời khoảng mười năm. Người Việt tự do đâu có được sự hỗ trợ của quốc gia nào đi nữa phải mất rất nhiều thời gian mới khôi phục lại nước nhà. Càng phải mất nhiều thập niên mới chính đốn lại mọi đảo lộn trật tự nhất là kiện toàn lại guồng máy kinh tế. Cho nên đến hết những năm tain mười, hay cả chín mươi, ta vẫn chưa xoay trở được gì do đó một thư tinh thần "trường kỳ tranh đấu" cần phải được khơi động ngay từ bây giờ. Lịch sử luôn luôn minh chứng sự hưng vong của một chế độ, thời lịch sử cung cho ta niềm tin ở những cố gắng của chúng ta hôm nay. Những cố gắng di truyền

chờ không là nhất thời. Từ cha đến con chờ không chấm dứt ngay sau khi người cha nằm xuống. Từ con đến cháu chờ không ở hồ như kẻ mất nguồn xa cội. Cũng từ ý nghĩ đó ta không thể tách rời văn hóa với chính trị thành hai địa hạt riêng rẽ mà phải hòa lẫn cả hai tạo nên hai mũi giáp công nhắm vào đối thủ. Sống bằng văn hóa ta sẽ dễ vị tha cũng như sống bằng chính trị ta sẽ dễ hòa lẫn. Con người thấm nhuần văn hóa sẽ coi trọng nhân nghĩa lễ trí tín do đó tự hương đất mình vào phương hướng biết người biết ta, đường lối chính trị đại đồng. Xa văn hóa tức là xa nguồn và cho dầu có phát huy được một kiểu cách chính trị sôi nổi cũng chỉ là nhất thời mà thôi.

Những đấng bậc thầy cha sẽ dần dần khuất núi từ đây cho đến cuối thế kỷ hai mươi. Thế kỷ hai mươi mốt sẽ thuộc về những trùng sĩ hào hùng trong lứa tuổi hiện thời ba mươi bốn mươi con tha thiết đến tiền đồ dân tộc. Muốn được như vậy kẻ làm văn hóa và người làm chính trị cho "nguyên lý Việt Nam" trong hiện tại phải là những kẻ sống trung thực với chính mình và cũng phải rất giàu lòng quảng đại vị tha. Vốn con người luôn sợ hiện tượng loé sáng cung lực ngại mơ mẫm trong bóng tối tăm. Thế nên làm việc lớn không bao giờ dùng lối mị cũng như kẻ cơ tằm hèn bao dung không hề chấp nhận gian tà. Cha mẹ phải nghĩ đến việc thấp sáng tâm trí cho con mình hầu có nơi theo con đường văn hóa hoặc chính trị để được tông truyền sang các đời cháu chắt. Muốn tranh đấu để thắng cộng sản là phải như vậy. Như cộng sản đã dùng mọi mưu sâu chước độc và thời gian lâu dài để chiếm lấy ngôi vương. Muốn thắng cộng sản chúng ta cần kiên trì hơn chính họ nữa.

Trên một bình diện qua to lớn của khối tự do, người Việt ty nạn xem như lặn hút và tan biến vào đó nếu không tự xuất hiện và xác nhận hiện hữu. Để tiến tới động tác ấy, hẳn phải có lý do thúc đẩy mãnh liệt. Thời khoảng qua, đã có bao nhiêu nhân tài chỉ sí không quan ngại công lao tốn kém làm công việc gọi là "dấn thân cho đại cuộc và vì đại cuộc". Tâm thần và tài cán họ dồn về mục tiêu cứu quốc, phục quốc.

Tiếng dội vang xa nhưng rồi chẳng bao lâu cui cánh chùng chùng biến rộng vẫn một chiều giăng giải mã thôi. Có nghĩa đâu vào đấy. Lặng lẽ như sau một cơn giông tố. Bởi rằng sự dẫn thân không thể toàn vẹn vì thiếu hợp tác. Bởi rằng sự hợp tác không thể lâu bền vì thiếu hỗ trợ ... Và cư thế vận động nào cũng chìm dần xuống thay vì lên mạnh thêm. Chưa nói tới giữa các đoàn thể, đảng phái có sự so đo nghi kỵ để tự bôi xấu, phủ bưng và tiêu diệt lẫn nhau do một ảnh hưởng ngoại lai nào đó nếu không nói là do thành phần cộng sản hay thiên công giết đây. Tham vọng con người cũng là yếu tố gây nên hiểm khích và độc quyền hành động. Tranh giành chính danh hầu cơ thỏa mãn tự ái. Đó là những ang máy đen che phủ bầu trời khiến cho người thiện tâm cũng phải chầm bước lại. Tốt hơn

hết là mọi người hãy tự duyệt xét để phân biệt điểm vơi điện. Để tự gạt bỏ riêng tư mà cùng cố ích lợi chung. Để chấp nhận. Để thư tha. Để cùng nhìn về một hướng. Là con người tất nhiên phải có những dị biệt. Nhưng nếu ta quan niệm rằng dị biệt không hề trọng hơn tám hồn và ý chí thì ta sẽ dễ làm tron nhân hết mọi sẵn sủa của cái thế lực triệu người-Việt-ty-nạn kia. Thế lực đó đang sinh sôi nảy nở trên khắp miền hải ngoại. Thế lực đó một khi khéo được lãnh đạo sẽ làm cho Việt Nam suy nhược hôm nay bùng sống trở lại ở một ngày mai.

Thiết tưởng trong hiện tại ta hãy quên chính ta để hoa đồng với tất cả những người thiện ý trong công cuộc phục hồi xứ sở. Đó là bước đầu tạo dựng thế lực mà muôn người như một phải đồng góp bằng tâm

nào hơn bằng của tiền. Bằng sự duy trì và phát triển văn hóa Việt trong đầu óc non nớt của những thế hệ trẻ. Bằng sự cấu tạo một môi trường sinh hoạt chính trị thích nghi với chủ thuyết quốc gia và ý nghĩa tự do. Phương thức chiêu bài vẫn là một vận dụng tâm lý đại chúng không thể bỏ qua. Nếu cộng sản khắc ghi được trong lòng dân miền Bắc bốn chữ "Diệt Mỹ Cứu Nước", thì tại sao đối với chính ta, chân lý vẫn hơn, ta không huy động được một thế lực can trường nhắm vào mục tiêu tái tạo một Việt Nam mới, hạnh phúc và tự do? Câu trả lời sẽ rất suông sẻ nếu chúng ta không con nhìn nhau hay nghĩ tới nhau bằng con tim hay đôi mắt oan hồn, chua cay và khác nghiệt.

• HỮU PHƯƠNG NHC  
October 10, 1983



## Khi anh về

Khi anh về chắc tình xưa đã rã,  
Con gì đâu thân gái buổi thăng trầm.  
Anh hãy tìm giữa ngấn ngang mờ mịt,  
Va thấp giùm em một nén hương trầm.

Hãy gọi tên em, người em dĩ vãng,  
Mười lăm năm cách biệt đã ngàn trùng.  
Ngày xưa ấy anh là mây lang dăng,  
Hứa theo em cho đến chốn vô cùng.

Anh lỗi hẹn không về thăm bến cũ,  
Do Tiên Giang thay chủ đã bao lần.  
Em đứng đợi bên giếng sông ú rừ,  
Mong tin ai nên heo ua duyên phận.

Em trở lại những chốn xưa kỷ niệm,  
Đường Vòng Lâm Viên cỏ ngập sân trường  
Đà Lạt ; heo hơn mau Pensee tím  
Rừng Ái Ân đã trở giấc vô thường.

Đi tìm anh giữa muôn trùng bão nổi,  
Nắng Hạ vàng thiêu rụi lúa Cửu Long,  
Sông Hương Giang cũng dâng cao vơi vơi,  
Thân Dã Tràng cố xây cát Biển Đông.

Em biết anh giờ ngập tràn hạnh phúc  
Bên con ngoan, vợ đẹp, rượu thơm nồng.  
Có nghĩ đến một người xa thế tục,  
Đã vì anh cắt tóc gửi thiên không ?

Khi anh về chắc chỉ còn tro lại  
Trai tim đau trên một kẻ tình si,  
Bằng chứng đó của một thời ngây dại,  
Gửi lại anh, người yêu Lê Thụy Chi.

• Hồ Thị Hồng Lam  
(Việt Nam)

# Đoàn Kết Gây Sức Mạnh.

*LỜI TỎA SOẠN : "Đa Hiệu" xin nhận được bài của CSVSQ/TVBQG VN Huy Quang/Kết gop ý trong mục tham luận chính tại "Đoàn Kết Dân Tộc". Xin cảm ơn anh Huy Quang và mong đón nhận tiếp các bài khác của Anh.*

Một chiếc đũa, ai bẻ cũng gãy, nhưng một bó đũa không ai bẻ được. Câu chuyện cha dạy con về sức mạnh đoàn kết này, chắc một số chúng ta đã đọc qua khi còn niên thiếu. Chúng ta, "người Việt đi cư ty nạn", ai nấy đều ý thức được tầm mức quan trọng của công cuộc đoàn kết, nhưng không hiểu tại sao, cái đoàn thể đồng đạo tôi hơn nửa triệu người Việt Nam chúng ta, chưa có thể hợp lực với nhau, hợp thành một khối thống nhất cả về tư tưởng lẫn hành động để : trước hết xây dựng một cộng đồng Việt ty nạn tốt đẹp và sau đó dần mọi nỗ lực cần thiết cho công cuộc "phục hưng đất nước", "xây dựng một quốc gia tự do dân chủ" khi bàn cờ thế giới cần sự có mặt của chúng ta.

Vốn giống giống của một dân tộc hùng cường, chúng ta đã từng tô thắm những trang sử oai hùng — nào chống phía Bắc, nào mở phía Nam ; nào lật đổ thực dân Pháp ; nào diệt tan phát xít Nhật — Có lẽ nào một dân tộc chia rẽ, đổ kỵ lẫn nhau, có thể lập được những thành tích vẻ vang như vậy ? Những chứng tích lịch sử sau bao cơn quốc biến, những cuộc vùng dậy hào hùng, phá tan mọi ách thống trị ngoại bang, thừa nổi lên tinh thần đoàn kết của dân tộc chúng ta. Vâng vâng đầu đây, phải chăng còn dư âm hai chữ "Quyết chiến" của hội nghị Diên Hồng ? Thương trong hơi gió, có lẽ chúng ta còn nghe thấy muốn dân họ rêu "Sát Đát khi đại phá quân Nguyên ? Chúng ta không quá tự hào về những chiến công oanh liệt của tổ tiên ; nhưng chắc mỗi người trong chúng ta đều hành diện là con dân của một quốc gia bất khuất, một dân tộc kiêu hùng với



bao anh tài như Quang Trung, Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt v.v...

Nhìn lại, hơn tám năm qua, từ ngày rời bỏ mảnh đất thân yêu, sống cuộc đời di cư, du định cư trên lãnh thổ Hoa Kỳ hay cư ngụ ở một quốc gia nào khác, chúng ta đã từng sống khắc khoải trong mỗi hơi vọng quốc, ngày ngày vật lộn kiếm miếng cơm manh áo, nhưng lòng chúng ta lúc nào cũng ngóng về quê mẹ xa xôi ; nơi vắng tiếng chuông chùa ; không cả tiếng kinh cầu nguyện, nơi đầy rẫy ngục tù, nghèo đói, và tật bệnh, nơi tự do no ấm chỉ là những cái bánh vẽ hấp dẫn, nơi cuộc sống người dân cũng cực đến nỗi không cả hy vọng ngày mai". Trong những bước đầu chấp chúng nơi xứ lạ với nếp sống hoàn toàn khác biệt, với những thua thiệt về ngôn ngữ, phong tục tập quán địa phương, chúng ta đã gây được những thành tích đáng kể bằng những cố gắng vượt bực. Những thành tích này đã mang lại sự nề phục của những giống người hiện cư cư ngụ với chúng ta trên mảnh đất tự do này. Đó là giai đoạn đầu của bước tha hương.

Giai đoạn kế tiếp, sau khi đã tạm gọi là "an cư lạc nghiệp", có lẽ sẽ là giai đoạn "hợp quần gây sức mạnh". Chúng ta sẽ hợp nhau thành một khối, gạt bỏ những dị đồng, để cùng nhau nổi lên tiếng nói của cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ cũng như tại các quốc gia tự do

khác. Tiếng nói của chúng ta sẽ đến với chính phủ và nhân dân thế giới. Chúng ta sẽ cho họ biết : nỗi đắng cay của người dân mất nước ; cái tủi nhục của sự nương tựa và trông cậy vào tay người ; cái đau khổ của anh em bà con, đồng bào chúng ta, hiện đang sống nơi quê nhà dưới chế độ cộng sản ; cái nguyện vọng xây dựng một cộng đồng người Việt vững mạnh về cả gia đình lẫn xã hội ; và nhất là cái cơ hội duy nhất cho chính họ, nhưng ai còn tha thiết với tự do dân chủ trên thế giới. Họ phải hành động ngay để tự cứu mình khỏi họa cộng sản. Kế sách hữu hiệu nhất để đánh bại cộng sản là giúp những dân tộc đã ném mùi cộng sản có cơ hội vùng lên lật đổ "họa quyền" dẹp tan cơ chế "người bóc lột người". Nhân dân các quốc gia bị cộng sản áp bức sẽ sẵn sàng vùng dậy để tranh đấu cho tự do, no ấm và quyền căn bản của con người. Những dân tộc này sẽ là thành trì vững chắc nhất của công cuộc ngăn chặn thảm họa cộng sản trong lai. Chúng ta chẳng phải là những nhà tiên tri ; nhưng lịch sử đã chứng minh tinh thần đoàn kết cao độ của dân tộc ta trong những cơn quốc biến. Gần đây, những nỗ lực tập trung người Việt Nam ty nạn thành một khối duy nhất, đang được vận động và thanh lĩnh. Những cuộc đại hội đoàn kết những năm qua, tuy chưa đạt được toàn thể mục tiêu nhưng ít nhất cũng nổi lên lòng tha thiết đoàn kết của các cơ quan đoàn thể Việt Nam. Chúng ta cũng không quên một điều quan trọng nhất trong công tác "đoàn kết dân tộc" này là lòng "kỳ vọng của anh, của tôi, của chúng ta vào một mục tiêu chung". Đó là ngay trở lại quê hương với toàn dân reo hò "tận diệt cộng sản". Khi chúng ta đã quyết tâm ngồi lại với nhau vì mục đích chung "cứu nước và dựng nước" thì còn trở ngại nào có thể ngăn cản được ý chí của chúng ta ?

Tinh đoàn kết keo sơn ấy đã được thể hiện trong các "công ty sản xuất" có nhiều nhân công là người Việt Nam. Nào các cựu chiến sỹ bộ binh làm việc bên cạnh các bạn gốc Hải, Không quân, nào các cựu chiến sỹ Nhảy Dù đang háng say sản xuất bên cạnh anh bạn gốc Thủy Quân Lục Chiến. Nơi đây anh cựu cán bộ

nóng thôn đang cộng tác với anh bạn vốn là giáo sư Nguyễn Trãi. Bà con có bác đủ thành phần, đủ mọi giới, cùng nhau nỗ lực đổ mồ hôi để kiếm miếng cơm ăn. Tuy làm lủ vất vả nhưng ai nấy đều cư xử với nhau như tình thương ruột thịt, chẳng khác nào ngày xưa họ đối đãi, cư mang nhau trên chiến trường, hòa máu và nước mắt để chống giữ quê hương. Tình thương yêu ấy không hề phai lợt dù cuộc sống đấu tranh nơi xứ lạ quê người. Tình thương yêu ấy là thực chất của tinh thần "đoan kết dân tộc", một tinh thần sẽ "nấy chồi đâm lộc" vượt bực trong lãnh vực "phục hưng đất nước" mai sau.

Có người không ý thức được sức mạnh đoàn kết tiềm tàng trong chúng ta đã vội chê bai, họ có biết đâu du di biệt trên đường lối hành động, nhưng "mục tiêu chung" của chúng ta vẫn "thống nhất". Có ai cấm một số người tham gia đoàn thể này, một số người khác gia nhập cơ quan khác, nhưng xin hỏi các bạn có đoàn thể quốc gia nào từ chối công tác chung: "yểm trợ công cuộc kháng chiến tại quê nhà và noi lên tiếng nơi hữu ích cho cộng đồng người Việt". Chúng ta đều nhận thấy không có gì khác biệt giữa ước nguyện của chúng ta, số dĩ chưa có một cơ quan đoàn thể đại diện chung cho chúng ta, có lẽ vì chưa đến giai đoạn cần thiết phải có một cơ quan như vậy. Rồi đây vì quyền lợi của quốc gia dân tộc, chúng ta sẽ ngồi lại với nhau, để thống nhất hành động tư tưởng, để sẵn sàng đảm nhận vai trò của một dân tộc bất khuất khi thời cơ đem đến. Lúc đó, chúng ta chỉ là một người, một người duy nhất, để phục vụ quốc gia.

Bài học "bỏ đũa" tuy thô sơ vẫn nổi lên được cái ý thức "hợp quần gây sức mạnh". Chúng ta chẳng phải hồ hạo "đào to búa lớn" vì chính lòng chung ta, bất cứ người Việt Nam nào, đã hướng về cái tư tưởng đoàn kết ấy. Có sức mạnh nào có thể lung lạc được ý nguyện vững chắc của chúng ta? Một chiếc đũa ai bẻ cũng được, nhưng đó ai bẻ được cả bó đũa, có phải thế không bạn?

HUY QUANG/K4

## Ngày N giờ G + 1

\* Tác giả : MẸ VN SINH RA TÔI

Ta ngồi đây trên đỉnh Địa Cầu,  
Nơi hội tụ của đường kinh tuyến.  
Để tìm lại ta trong vòm trời xa lạ,  
Cả muôn vàn cây số ...  
Đất Mẹ VN giờ đây còn đang đau khổ !  
Dưới chân ta nơi vì tuyến quay tròn  
Hiện đang phương đóng hay tấy ; sao mặt mờ ảo  
ảnh ?

Ta đến đây nơi tuyệt đỉnh địa cầu,  
Để tìm thấy một vì sao chỉ lối,  
Nhưng con đường làm sao về quê nội ?  
Để còn thấy bạn bè, đồng đội, giống giống ta.  
Ở nơi đây, sao ngày đêm dài vô tận ?  
Những lạnh lùng tuyết giá băng sơn.

Ta tới đây nơi tốt đỉnh địa cầu,  
Để thả hồn và mơ về quê nội,  
Mẹ Việt ơi, xin cho về những lối ...  
Có bạn bè và đồng đội ngày xưa  
Đã cùng nhau tang bồng hồ thủy,  
Tự thắng hồ, vai mang nặng sơn hà.  
Ta ở đây mơ chỉ một ngày  
Ngày N và giờ G cộng 1,  
Bạn bè ta và tất cả mọi người,  
Cùng đặt chân lên Sài Gòn, Hà Nội ...  
Nhưng cảnh dù muôn màu rơi đây đồng nội  
Đất Việt ơi bao đồng nội xanh tươi,  
Rồi âm vang tiếng chuông chùa Thiên Mụ.  
Gọi người về vui hưởng anh tự do !!!  
Đất nước ta sẽ muôn đời đoàn tụ,  
Nếu mất đi, ta lại đến Đỉnh địa cầu  
Để tìm cho được vì sao Bắc Đẩu  
Chỉ lối ta về ngày N giờ G cộng 1.



# ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM CHƯƠNG TRÌNH “NGƯỜI DÂN MUỐN BIẾT”

## TRƯỜNG VÔ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Phát Hình ngày 7-4-1972

*LỜI TỎA SOẠN : Để tưởng nhớ trường Mẹ và cũng để nhắc lại cho toàn thể cựu sinh viên sĩ quan TVB QGVN sinh hoạt của Trường Vô Bị Quốc Gia Việt Nam. Đa Hiệu trích đăng lại bài “Phòng Vấn của Chương Trình Người Dân Muốn Biết” của đài Truyền Hình Việt Nam vào ngày 7-4-1972.*

Cuộc phỏng vấn này thực hiện với sự tham dự của bốn sinh viên sĩ quan của Trường Vô Bị Quốc Gia Việt Nam.

SVSQ Nguyễn Văn Báo, 23 tuổi, sanh tại Gia Định.

SVSQ Phan Văn Phát, 23 tuổi, sanh tại Huế.

SVSQ Bùi Phạm Thành, 24 tuổi, sanh tại Hà Nội, hiện đang học năm thứ tư tại Trường Vô Bị Quốc Gia Việt Nam.

SVSQ Nguyễn Thành Văn, 23 tuổi sanh tại Gò Công, hiện đang học năm thứ ba tại trường Vô Bị Quốc Gia Việt Nam.

NDMB : Xin anh Báo cho biết lý do nào đã thúc đẩy anh gia nhập gia đình quân đội và chọn trường Vô Bị Quốc Gia ?

SVSQ Nguyễn Văn Báo : Có ba động cơ thúc đẩy tôi gia nhập hàng ngũ quân đội và chọn trường Vô Bị Quốc Gia.

Động cơ thứ nhất là vào lứa tuổi của chúng tôi, chúng tôi thích một cuộc sống hào hùng. Một cuộc sống mà trường này đã cho chúng tôi một câu rất thích hợp với lứa tuổi chúng tôi. Đó là : Chúng tôi không tìm an lạc dễ dàng mà chỉ khát khao giờ mưa cùng nguy hiểm. Động cơ thứ

hai là lứa tuổi thanh niên chúng tôi sinh ra trong thời loạn, dù ít hay nhiều thì cũng phải giúp ích gì cho đất nước, và chúng tôi đã chọn binh nghiệp. Động cơ thứ ba là chúng tôi được biết trường Vô Bị Quốc Gia là một nơi đầy đủ phương tiện đào tạo các sĩ quan hiện dịch cho mai sau, đầy đủ cả về phương diện văn hóa lẫn quân sự. Cũng như trong quá trình đào tạo sĩ quan, trường này đã đào tạo những đàn anh lỗi lạc.

Với ba động cơ đó, chúng tôi đã gia nhập Trường Vô Bị Quốc Gia Việt Nam. Khi vào đây, dĩ nhiên chúng tôi đã va chạm một vài khó khăn mà ai cũng có thể trải qua được. Không có điều gì là không thể làm được đối với SVSQ đó là điều tâm niệm thứ 8 trong Mười Điều Tâm Niệm của chúng tôi.

NDMB : Hiện nay trường Vô Bị Quốc Gia có bao nhiêu SVSQ ?

SVSQ Phan Văn Phát : Hiện nay trường Vô Bị chúng tôi đang có bốn khoa thụ huấn, quân số tổng cộng 917 người được phân phối cho 10 đại đội và hiện nay trên đã phát triển nhà trường sẽ có khoảng 1.000 SVSQ được thụ huấn.

NDMB : Anh Thành, nghe nói các anh tự chỉ huy. Tự chỉ huy có mục đích gì và được tổ chức như thế nào?

SVSQ Bùi Phạm Thành : Trung đoàn SVSQ chúng tôi có hệ thống chỉ huy do khoa năm thứ tư đảm nhiệm từ cấp trung đoàn đến tiểu đội. Hệ thống tự chỉ huy này mọi chính là cơ cấu điều hành guồng máy SVSQ chúng tôi. Ngoài hệ thống tự chỉ huy, còn có hệ thống tuân sự cấp phó cho khoa năm thứ tư cũng như hệ thống tuân sự cho

mỗi khoa đơn em, từ khoa năm thứ nhất đến năm thứ ba. Mục đích của các hệ thống này là giúp chúng tôi có kinh nghiệm hữu ích trong việc tập sự chỉ huy khoa đơn em cũng như các bạn đồng khoa, một trong ba lãnh vực then chốt quân sự - văn hóa và lãnh đạo chỉ huy nằm trong đường lối huấn luyện bốn năm của trường.

NDMB : Anh Báo cho biết hệ thống danh dự là gì, có mục đích gì, tổ chức và thi hành như thế nào ?

SVSQ Nguyễn Văn Báo : Hệ thống danh dự tổ chức song hành với hệ thống tự chỉ huy và có mục đích duy trì và phát triển tinh thần danh dự, cầu tiến của SVSQ.

Chúng tôi quan niệm rằng, danh dự là kim chỉ nam suy tưởng của SVSQ. Về tổ chức, chúng tôi có Hội Đồng Danh Dự tổ chức từ cấp bộ trung đoàn đến đại đội. Ở cấp trung đoàn chúng tôi có một Chủ tịch là một SVSQ năm thứ tư. Hai Phụ thẩm đại diện cho hai tiểu đoàn cũng là SVSQ năm thứ tư. Tam SVSQ Ủy viên đại diện cho tam đại đội cũng trong năm thứ tư và tam SVSQ Ủy viên dự khuyết do năm thứ ba phụ trách. Tất cả sinh viên trong Hội Đồng Danh Dự này đều do đồng bạn trong khoa bầu lên và hoàn toàn tự quyết trong mọi trách nhiệm.

Chúng tôi có thể đơn cử một vài hình ảnh của hệ thống danh dự như là khi chúng tôi tổ chức hội quán, những câu lạc bộ của SVSQ, chúng tôi không cần người đứng bán, không cần người kiểm soát. Tất cả SVSQ chúng tôi tự động mua hàng, ký và nhận hàng.

Cũng có thể lấy ví dụ khác như trong trường hợp SVSQ vi phạm kỷ luật, phải tự giác và xét xử trước hội đồng danh dự. Những lần xét xử như vậy hoàn toàn do các SVSQ trong hội đồng danh dự phân xét và các sĩ quan cán bộ không có quyền hạn gì đối với hội đồng này.

NDMB : Anh Văn cho biết trường Vô Bị có phương pháp nào để uốn nắn một thường dân thành một SVSQ, nơi đứng hơn là một quân nhân, nhất là trong 8 tuần lễ đầu ?

SVSQ Nguyễn Thành Văn : Tất cả các tân khoa sinh khi bước vào ngưỡng cửa Trường Vô Bị Quốc

Gia, đều phải trải qua một thời kỳ thử thách đầy cam go trong 56 ngày. Thời kỳ này được gọi là 8 tuần sơ khởi nhằm ba mục đích :

1.) Giúp cho tân khoa sinh từ bỏ một số thói quen của nếp sống dân chính.

2.) Trau dồi thêm ý chí, thể xác cũng như tinh thần để hầu có thể thích ứng với đời sống quân ngũ.

3.) Khai tâm về cá nhân chiến đấu và tiểu đội tách chiến.

Đối với tân khoa sinh trong tám tuần sơ khởi thì học bảy ngày một tuần, không xuất trại ngay chủ nhật và không được phép tiếp thân nhân. Khi bước chân vào ngưỡng cửa của trường, với những khó khăn thử thách đó, mặc nhiên người tân khoa sinh chấp nhận để lướt thướt, hầu xứng đáng là một SVSQ hiện dịch.

NDMB : Anh Báo, tại sao Bộ Quốc Phòng ấn định thời gian học tại trường Võ Bị Quốc Gia là 4 năm ?

SVSQ Nguyễn Văn Báo : Kể từ cuối năm 1966, chương trình huấn luyện SVSQ tại trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam được nâng lên bốn năm nhằm ba mục đích :

1. Đào tạo cho các sĩ quan tốt nghiệp các đức tính cần thiết của một nhà lãnh đạo.

2. Tạo một kiến thức căn bản quân sự vững chắc.

3. Tạo cho sĩ quan tốt nghiệp một trình độ văn hóa cao đẳng, đại học bậc chuyên nghiệp. Đến nay đã có ba khóa theo chương trình văn hóa bốn năm, đó là các khóa 22B, 23 và 24.

NDMB : Xin anh nói những nơi đại cương của chương trình văn hóa đó ?

SVSQ Nguyễn Văn Báo : Đại cương trong một năm, chúng tôi học cả hai lục cá nguyệt, mỗi lục cá nguyệt kéo dài 19 tuần lễ. Khái quát chương trình văn hóa trong hai năm đầu có các môn khoa học căn bản, như toán, lý hóa, kỹ thuật căn bản để làm nền tảng cho các môn học về kỹ thuật chuyên môn ở những năm sau.

Trong hai năm sau, chương trình nặng về phần chuyên nghiệp như thiết kế nông thôn, đường sá cầu cống, điện tử, điện khí và những

môn khác như hành chính công quyền lãnh đạo chỉ huy ...

NDMB : Anh Thành, các anh tự chỉ huy lấy nhau theo hệ thống tự chỉ huy, các anh tự xử lý nhau theo hệ thống danh dự chúng tôi lại nghe nói các anh tự học. Xin anh cho biết tự học là như thế nào ?

SVSQ Bùi Phạm Thành : Đối với một chương trình học nhiều như vậy thì chúng tôi phải có giờ tự học nữa.



Trường chúng tôi là một đại học, nhưng là đại học nhà binh, chúng tôi là sinh viên nhưng là SVSQ do đó chúng tôi không được phép học tại tư tự do như các bạn sinh viên dân sự. Việc tự học của chúng tôi có tính cách bắt buộc ghi trong thời khóa biểu hằng giờ. Nhà trường quan niệm rằng, cứ mỗi giờ học tại lớp, SVSQ phải tối thiểu là một giờ rưỡi tự học để chuẩn bị bài vở cũng như nghiên cứu tài liệu. Dĩ nhiên điều này hoàn toàn trái hẳn với quan niệm giảng huấn ở các trường đại học căn chính ở Việt Nam.

Nếu các sinh viên dân chính chỉ học tập hay nghiên cứu bài vở sau khi đã được giáo sư giảng dạy về bài đó, trại lại ở đây chúng tôi phải tích cực vào công việc giáo huấn bằng cách nghiên cứu trước bài vở ở trại.

Đến lớp cũng không phải chỉ có giao sư giảng bài, chúng tôi nghe mà ngược lại chúng tôi phải luôn luôn ở thế chủ động trong lớp học. Nói cách khác, chúng tôi lên thuyết trình về bài học, các đồng bạn thắc mắc nêu câu hỏi, chúng tôi trả lời. Giáo sư đóng vai trò hướng dẫn viên đã thông các thắc mắc chưa giải quyết được hoặc trình bày lại những gì chúng tôi chưa thấu triệt.

Dĩ nhiên có thể tiến hành tốt đẹp quan niệm giảng huấn này, chúng tôi đã được trang bị những điều cần thiết.

Thứ nhất là sĩ số SVSQ tại mỗi lớp học chỉ từ 17 đến tối đa 20 người chọn lựa trong cùng một trình độ về mỗi môn học và cứ sau mỗi giai đoạn 6 tuần lại được phân toan lần nữa. Với số SVSQ chúng tôi quá ít cho mỗi lớp học như vậy, công việc hướng dẫn của giáo sư sẽ thêm dễ dàng cũng như chính chúng tôi dễ tiếp thu nhận kiến thức hơn.

Thứ hai là về mỗi bài học chúng tôi đều được phát trước một phiếu nghiên cứu ghi rõ các sách cần thiết phải tham khảo đồng thời cũng nên lên những chủ điểm của bài học.

Ngoài ra trong phiếu phát trước đó còn đưa ra một số bài tập hoặc câu hỏi mà chúng tôi phải giải quyết trước khi đến lớp. Sau bài học tại lớp là các phần thực tập tại các phòng thí nghiệm

NDMB : Thư viện của trường có bao nhiêu sách, thuộc những loại nào và những ngôn ngữ nào ?

SVSQ Nguyễn Văn Báo : Thư viện trường Võ Bị thành lập từ năm 1970 là một tòa nhà ba tầng, kinh phí xây cất lên đến 300 triệu đồng và đủ sức chứa 80.000 cuốn sách cũng như 400 chỗ ngồi. Hiện tại, thư viện có 40.000 cuốn sách thuộc ba ngôn ngữ chính : Anh, Pháp, Việt, gồm các sách lưu hành, sách tham khảo, bình thư và tạp chí. Không kể các loại tạp chí, mỗi năm thư viện có khoảng 1.000 sách Việt ngữ và 5.000 sách ngoại ngữ. Ngoài ra thư viện còn được trang bị bốn máy microfilm và một số máy tính điện tử.

NDMB : Chúng tôi có nghe nói phòng thí nghiệm của Trường Võ Bị Quốc Gia được trang bị rất tối tân, xin anh cho biết phòng thí nghiệm đó được trang bị như thế nào.

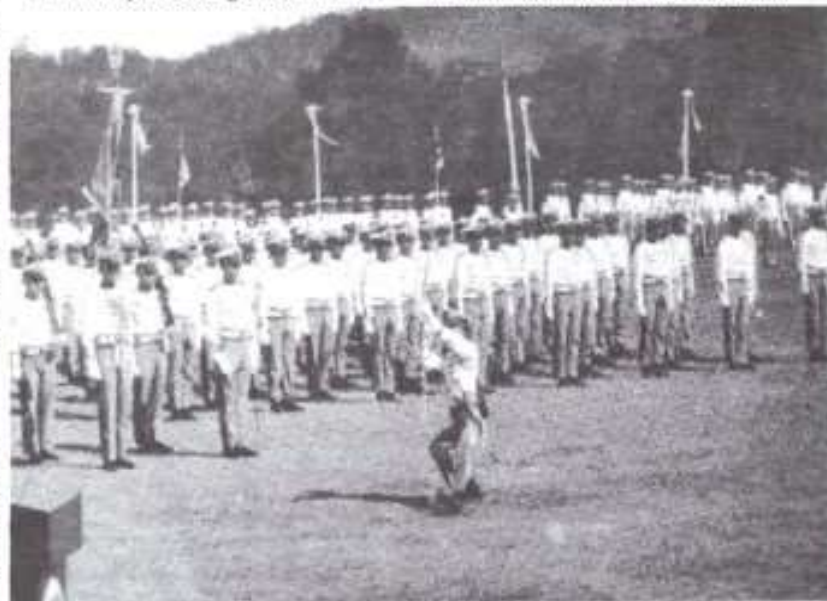
SVSQ Nguyễn Văn Báo : Trong cuộc hội thảo Liên Viện tại Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam ngày 27-2-72. Giáo Sư Khoa Trường Đại Học Saigon đã chính thức yêu cầu TVB QG giúp đỡ các sinh viên đại học Khoa học Saigon bằng cách cho phép họ xử dụng phần nào các tiện nghi giáo dục của nhà thí nghiệm nặng của TVBQGVN trong cả mùa văn hóa lẫn quân sự. Đề nghị này đã được Trung Tướng Chỉ Huy Trường TVBQGVN hứa thỏa mãn.

Nhà thí nghiệm nặng tại TVBQGVN hoàn tất từ cuối năm 1970 với ngân khoản xây cất và trang bị lên đến 300 triệu đồng Việt Nam chiếm diện tích hơn 3.500 thước vuông đã được giáo sư Khoa trường Đại Học Khoa Học Saigon mô tả là "đầy đủ" trang bị khoa học tối tân nhất Á Châu. Nhà Thí Nghiệm nặng này gồm có chín phòng thí nghiệm. Điện khí - Sức chịu vật liệu - Nhiệt, động lực học - Lưu chất - Bê tông - Thổ cơ nhựa đường - công suất xe hơi - cấu tạo động cơ và vũ khí thuộc các khoa cơ khí, kỹ thuật điện, công chánh và kỹ thuật quân sự.

Ngoài nhà thí nghiệm nặng, TVB QGVN còn có các phòng thí nghiệm hóa học, vật lý, điện tử và thính thị sinh ngữ bên cạnh 50 phòng học khang trang cho tổng số SVSQ

chưa tới 1.000 người.

NDMB : Xin Anh Thanh cho biết, SVSQ đã chọn những quân chủng như là Lục Quân, Hải Quân, Không Quân chắc chắn chương trình văn hóa của mỗi quân chủng cũng không thể giống nhau được. Xin anh cho biết chương trình văn hóa của mỗi quân chủng như thế nào ?



SVSQ Bùi Phạm Thanh : Thưa, có khác, trong hai năm đầu, tất cả sinh viên sĩ quan thụ huấn một chương trình văn hóa đồng nhất gồm các môn giải tích, sinh ngữ, Việt Văn, Vật Lý, cổ thể, chánh trị, sử, nói tóm lại phần căn bản về toán, khoa học, kỹ thuật và một ít khái niệm về khoa học nhân văn. Trong hai năm cuối, SVSQ mỗi quân chủng sẽ theo học chương trình văn hóa đặc biệt gồm các môn đồng nhất cho cả ba quân chủng như lưu chất, điện, máy đẩy, quân sự, quản trị, hành chánh công quyền, lãnh đạo và các môn chuyên môn thích hợp như Lục quân thì học kiến tạo, quân cụ, thiết kế nông thôn, đường bộ và phi trường. Anh ngữ Lục Quân - Hải Quân học Hàng Hải, Kiến trúc chiến hạm - Hải pháo - cơ khí và Anh ngữ Hải Quân - Không Quân học kiến trúc phi cơ - khí tượng - Không hành, Cơ học Phi Hành và Anh ngữ Không Quân.

NDMB : Anh Văn, sau mỗi năm học văn hóa, các SVSQ có được thi lên lớp không ?

SVSQ Nguyễn Thành Văn : Chúng tôi không có một kỳ thi lên lớp được tổ chức sát hạch sau mỗi năm. Theo phương pháp giảng huấn tại TVBQGVN, chúng tôi chú ý sự khảo hạch trong suốt năm : Khảo hạch sau mỗi bài học, khảo hạch sau mỗi nhóm đề tài đã học, và cuối cùng là khảo hạch sau mỗi lục cá nguyệt.

Việc tuyển chọn SVSQ cho lên lớp mỗi năm sẽ căn cứ vào ba tiêu chuẩn sau đây : khả năng lãnh đạo chỉ huy - quân sự - văn hóa. Muốn được lên lớp sau mỗi niên học một SVSQ về điểm khả năng Lãnh đạo Chỉ huy, Quân Sự và Văn Hóa đạt được số điểm trung bình ấn định chung cho cả ba lãnh vực kể trên là 2.5/4.0 tương đương 12.5/20.

NDMB : Trường Võ Bị Quốc Gia quyết định thế nào đối với những SVSQ không đủ điểm để lên lớp ?

SVSQ Nguyễn Thành Văn : Đối với những SVSQ không hội đủ điều kiện để lên lớp, một Hội đồng gồm giáo sư văn hóa, huấn luyện viên quân sự và sĩ quan cán bộ sẽ họp để trình lên vị Chỉ Huy Trường quyết định một trong ba biện pháp sau :

1. Đặc cách cho lên lớp nếu xét thấy SVSQ có thể đạt được kết quả của lớp trên trong năm tới.

2. Cho học lại năm cũ của khoa kế tiếp nếu thấy SVSQ đủ khả năng theo học. Biện pháp này chỉ áp dụng cho các năm thứ hai, thứ ba và thứ



tư và SVSQ chỉ được học lại một lần trong thời gian thụ huấn tại trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

3. Nếu xét thấy SVSQ kém khả năng về mọi phương diện, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đề nghị Bộ Tổng Tham Mưu cho đi phục vụ tại đơn vị.

NDMB : Anh Bảo, sau bốn năm học tại TVBQG, SVSQ sẽ được bằng cấp gì và bằng cấp đó có được Bộ Giáo Dục thừa nhận không ?

SVSQ Nguyễn Văn Bảo : Như đã được quy định ngay từ lúc mới bắt đầu chương trình văn hóa bốn năm, văn bằng tốt nghiệp TVBQGVN được xem tương đương với văn bằng do các trường cao đẳng chuyên nghiệp cấp. Tuy nhiên vì sự tương đương này khó có thể hiểu một cách rõ ràng nên nhà trường đã nhiều lần thảo luận với Bộ Giáo Dục để xác nhận, cấp phát văn bằng SVSQ tốt nghiệp.

Trong cuộc thảo luận mới nhất vào ngày 27-2 tại TVBQG giữa các sĩ quan cao cấp của nhà trường cùng như quý vị Giáo sư Khoa Trưởng, Viện Trưởng Viện Đại Học ở Việt Nam cùng các ông Thư trưởng và Tổng trưởng Giáo Dục để nhằm xác nhận việc thanh hình văn bằng của trường Võ Bị thì chúng tôi ghi nhận được một vài sự kiện như sau :

Trước đây trường chúng tôi đề nghị văn bằng Cử Nhân Khoa Học Kỹ Thuật nhưng ông Tổng Trưởng Giáo Dục đã đề nghị nên sửa đổi là văn bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng vì văn bằng này Viện Đại Học Huế đã thành lập rồi và so sánh hai chương trình văn hóa giữa hai trường có nhiều điểm tương đương.

Sau đó, ông Thư Trưởng đã xác nhận rằng trong tinh thần tự trị đại học, Bộ Giáo Dục không cấp phát văn bằng đại học mà các Viện Đại Học cấp phát. Hiện nay trường chúng tôi chưa chính thức cấp phát văn bằng cử nhân cho SVSQ tốt nghiệp, nhưng giá trị của nó và ngay từ khi có chương trình văn hóa bốn năm đã được xác nhận là tương đương với chương trình cao đẳng bậc chuyên nghiệp.

Chính Viện Trưởng Viện Đại Học Huế xác nhận rằng nếu so sánh hai



chương trình của hai trường thì hai chương trình này tương đương với nhau về số giờ nhưng về phương diện thực tập cho sinh viên TVBQG hơn hẳn.

NDMB : Anh Phát, từ nay tôi giờ chúng ta nói về chương trình văn hóa rất nhiều. Nói đến trường Võ Bị thì phải nói đến chương trình quân sự. Xin anh phác họa sơ qua chương trình quân sự chung cho ba quân chủng tại Trường Võ Bị.

SVSQ Phan Văn Phát : Mỗi năm, chương trình quân sự bắt đầu vào khoảng trung tuần tháng 12 và chấm dứt vào khoảng trung tuần tháng ba năm tới. Như thế, chương trình quân sự kéo dài ba tháng mỗi năm, và vấn đề thụ huấn quân sự, mỗi khoa theo học một chương trình khác nhau. Như năm thứ I, SVSQ được học về cá nhân chiến đấu, các loại vũ khí cá nhân và cộng đồng hạng nhẹ. SVSQ còn được học về chiến thuật tiểu đội.

Năm thứ hai, SVSQ học về trung đội, năm thứ ba học về đại đội và năm thứ ba này SVSQ được lựa chọn quân, binh chủng tùy theo khả năng và chỉ hướng của mình. Trong

năm thứ tư SVSQ sẽ thực tập chỉ huy tại các đơn vị và đồng thời huấn luyện tấn không sinh.

Trong mùa văn hóa, SVSQ không những chỉ ôn lại những phần quan trọng đã được giảng dạy trong mùa quân sự mà chúng tôi còn học trước một số phần lý thuyết cho mùa quân sự năm tới và các bài học quân sự mới thuần lý thuyết không có thực tập. Ngoài ra mỗi tuần lễ chúng tôi còn có 4 giờ thể thao điền kinh — hai giờ võ thuật — một giờ sinh hoạt chính huấn — hai giờ sinh hoạt nội bộ cấp đại đội và một số thời giờ bất thường khác. Tính trung bình cứ mỗi tuần lễ trong mùa văn hóa, chúng tôi có cả thảy 22 giờ văn hóa và khoảng 15 giờ cho những môn học không nằm trong chương trình văn hóa.

NDMB : Chương trình quân sự riêng cho mỗi quân chủng được tổ chức như thế nào ?

SVSQ Phan Văn Phát : Chương trình liên quân chủng áp dụng cho mỗi khoa thì kể từ năm 1971, nhà trường bắt đầu áp dụng chương trình liên quân chủng và khóa 25 là khóa được áp dụng chương trình này. Chương trình nhằm mục đích đào tạo cho cả ba quân chủng Hải, Lục, Không Quân. Cuối năm thứ hai SVSQ được trắc nghiệm tâm lý, theo kết quả kỳ sát hạch này và tùy sự linh nguyện của mình sẽ có 1/8 SVSQ theo học Hải Quân, 1/6 SVSQ theo học Không Quân.

Đến mùa quân sự, trong khi SVSQ Lục quân thụ huấn Nhảy Dù tại Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù Hoàng Hoa Thám, SVSQ học Hải Quân và Không Quân được thụ huấn tại các Trung Tâm Huấn Luyện Hải và Không Quân ở Nha Trang.

Hết mùa quân sự, các SVSQ này lại trở về trường và học chung mùa văn hóa với các SVSQ Lục Quân.

Trong năm tới, các SVSQ Lục Quân lại còn được học thêm ba tuần lễ về Biệt Động Quân và Viên Tham

NDMB : Anh Văn cho biết một ngày của SVSQ như thế nào ?

SVSQ Nguyễn Thanh Văn : Nếp sống của một SVSQ Trường Võ Bị QGVN là một nếp sống năng động. Chúng tôi có thể chia ra làm hai mùa :

Mùa văn hóa và mùa quân sự. Trong mùa văn hóa, chúng tôi thực giấc vào lúc 5 giờ 45. Sau đó chúng tôi có 40 phút tập thể dục và chạy sáng. Chúng tôi được tự do đến 7 giờ. 7 giờ chúng tôi tập hợp đi dùng điểm tâm. Sau đó chúng tôi tập hợp để đi học văn hóa. Lớp học văn hóa của trường bắt đầu từ lúc 7 giờ 30. Mỗi giờ học, chúng tôi học 1 tiếng 5 phút, nghỉ 5 phút. Đến 12 giờ 5 phút chúng tôi đi chuyển về doanh trại và chuẩn bị dùng cơm trưa. Sau khi dùng cơm trưa tại phân quán chúng tôi được tự do đến 1 giờ 30 phút, đi chuyển đến lớp học văn hóa, nếu những lớp buổi sáng học chưa đủ giờ. Đối với những lớp đã học đủ giờ buổi sáng, chúng tôi học thể chất và vũ thuật. Trong thời gian đó, chúng tôi có giờ tự học cho đến 6 giờ chiều và chúng tôi đi chuyển để dùng cơm chiều.

Dùng cơm chiều xong, chúng tôi được tự do đến 8 giờ. Từ 8 giờ tối, chúng tôi bắt đầu cho chương trình tự học đến 10 giờ 30. Sau đó chúng tôi có 30 phút tự do để viết thư hoặc làm những việc có tính cách cá nhân. Chúng tôi bắt buộc phải ngủ vào lúc 11 giờ. Riêng đối với mùa quân sự, chúng tôi thực giấc sớm hơn là 5 giờ 30 phút, sau đó chúng tôi tập về thể chất và quân sự nhiều hơn. Đối với những lớp học bài thì chúng tôi đi chuyển học bài từ sáng tới tối.

NDMB : Xin anh Thành cho biết mỗi năm SVSQ Trường Võ Bị được mấy ngày phép ?

SVSQ Bùi Phạm Thành : Trong bốn năm của Trường Võ Bị Quốc Gia thì cứ mỗi năm sau khi học xong mùa văn hóa và mùa quân sự thì SVSQ được 15 ngày phép thường niên để về thăm gia đình. Ngoài ra, cứ mỗi chủ nhật, ngày lễ, các SVSQ lại được phép xuất trại trong phạm vi Thị Xã Dalat.

NDMB : Anh Pháp cho biết lương bổng của SVSQ như thế nào ?

SVSQ Phạm Văn Phát : Trong thời gian bốn năm thụ huấn tại trường được hưởng chế độ lương bổng đặc biệt, hai năm đầu lương trung sĩ, hai năm sau lương chuẩn úy. Mãn khóa, chúng tôi được mang cấp bậc thiếu úy hiện dịch thực thụ bậc ba và sau 12 tháng phục vụ

đương nhiên thăng cấp trung úy hiện dịch thực thụ bậc bốn.

NDMB : Khi một SVSQ ra trường được mang cấp bậc thiếu úy vậy quyền lợi của một thiếu úy tốt nghiệp TVBQG thế nào ?

SVSQ Phan Văn Phát : Khi tốt nghiệp, chúng tôi được mang cấp bậc thiếu úy thực thụ bậc ba với chỉ số lương 430, sau 12 tháng phục vụ, chúng tôi được đương nhiên thăng cấp trung úy bậc bốn với chỉ số lương 490 và chúng tôi cũng được cấp phát văn bằng tốt nghiệp trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam có giá trị tương đương với văn bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng.

NDMB : Anh Văn cho biết bao giờ tổ chức thi khóa tôi vào TVBQGVN và những ai muốn theo học TVBQG VN phải có điều kiện gì ?

SVSQ Nguyễn Thanh Văn : Khoa mới đang chuẩn bị tuyển thâu là Khóa 29 nhập Trường vào cuối năm 1972 và mãn khóa cuối năm 1976. Các điều kiện dự thi nhập học cũng tương tự như các khóa trước nghĩa là :

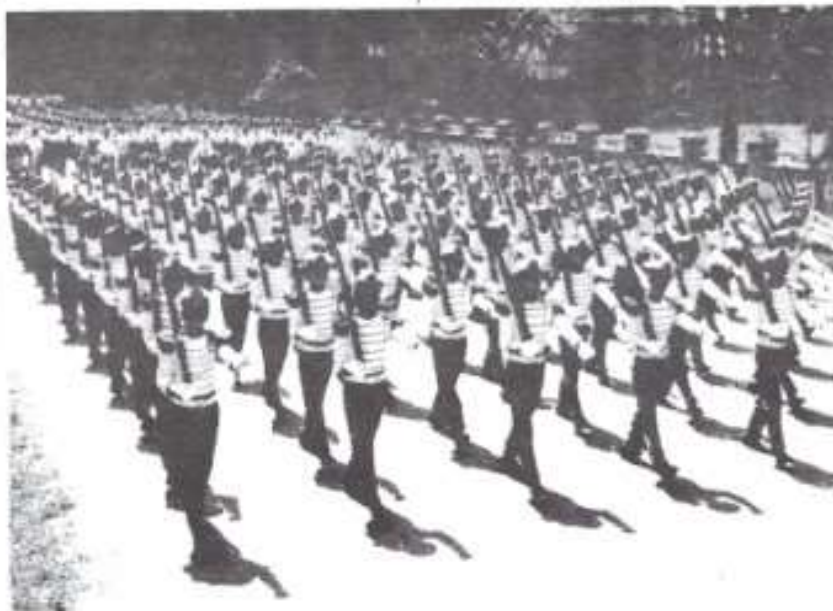
- Thanh niên có quốc tịch Việt Nam.
- Tuổi từ 17 đến 22 (sinh từ 1950 đến 1955) ứng viên đồng bào thiếu

số được tăng thêm một tuổi, 23 thay vì 22.

- Không cần an.
- Có đủ sức khỏe và chiều cao tối thiểu 1m58.
- độc thân và cam đoan không kết hôn trong suốt khóa học.
- Có văn bằng Tu Tài II (hay văn bằng ngoại quốc tương đương).
- Những ứng viên thuộc thành phần con em tử sĩ hoặc thương phế binh, quân nhân tại ngũ, thiếu sinh quân, Việt kiều hải ngoại, thanh niên sắc tộc thiểu số được miễn thi nếu hội đủ điều kiện văn bằng. Ngoài ra các học sinh chuẩn bị thi Tu Tài II (A, B, C, D và kỹ thuật) cũng được dự thi nhưng khi trúng tuyển phải xuất trình chứng chỉ Tu Tài II.

NDMB : Nếu đủ những điều kiện như vậy ứng viên phải nộp đơn ở đâu và sẽ thi tại những trung tâm nào ?

SVSQ Nguyễn Thanh Văn : Ứng viên muốn gia nhập TVBQGVN sẽ gửi báo đảm rất cả hồ sơ gồm đơn, về TVBQGVN, Phòng Tuyển Thầu KBC, 4.027. Một cuộc thi sẽ được tổ chức cho toàn thể trên lãnh thổ Việt Nam ở năm địa điểm : Saigon, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang và Cần Thơ.



**ngày bao hùng binh tiến lên !**

# Chiến Sử TRẬN BÌNH LONG



\* Vũ trang bên trong quá yếu, lực lượng bên ngoài tấn công vào các trọng điểm không đạt kết quả — Đánh giá cao khả năng chiến đấu của đối phương và đồng minh của chúng nên không dám huy động va xé dụng lực lượng lớn tấn công — Hoàn toàn giờ lờn lẩn công mà không báo kịp, khiến nơi làm nơi không, thiếu phối hợp chiến trường toàn diện nên không tạo được bất ngờ và thế mạnh bên đầu — Thực hiện đồng công kích đồng khởi nghĩa trong lúc đối phương và đồng minh của chúng chỉ mới giao động chứ chưa bị đe dọa vì có tới trên một triệu quân.

Những nhận xét trên đây của Việt cộng đã đưa ra những nguyên nhân thất bại về chiến lược và chiến thuật, của họ đồng thời cũng là khúc quanh của những cuộc thảo luận, bên cái xung quanh vụ tổng công kích Mậu Thân để mở màn cho những hoạt động sau này. Tất nhiên, những hoạt động tới sẽ được bố quyết hoặc thay đổi về mọi phương diện chiến lược cũng như chiến thuật.

Để có đủ yếu tố về thời gian cũng như sự chuẩn bị về phương tiện, các hoạt động của Việt cộng không nhất thiết ngưng hẳn, mà vẫn tiếp tục trong những trạng thái và dưới những hình thức kín đáo liếc, tuy nhiên đây không phải là giai đoạn cầm chừng. Tất cả những chiến thuật mới mẻ, những vũ khí mới xâm nhập cũng đã được đem ra thí nghiệm áp dụng từng phần để sau này có thể áp dụng nhịp nhàng, ăn khớp trong những trận chiến qui mô. Và trong thời gian chuyển tiếp này, những hành động của Việt cộng ra sao ?

## Tài Liệu Chiến Sử “TRẬN BÌNH LONG”

*LỜI TÒA SOẠN* : Biên cố tháng 4-1975 đã khiến nhiều tài liệu Quân Sử giá trị bị thất lạc, do đó qua thời gian chúng ta đã lãng quên khá nhiều những biến cố đầu sủi lửa bùng trên chiến trường Việt Nam vào hai thập niên 60 và 70.

Chúng tôi xin lần lượt trích đăng một tài liệu trung thực về chiến sử, biên soạn do Khối Quân Sử Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lục Việt Nam Cộng Hòa, tài liệu mang tên Trận Bình Long. Vì là tài liệu chiến sử nên những dữ kiện quân sự đã được ghi lại hết sức khách quan, đúng đắn cho nên có thể sẽ có những khác biệt với kiến thức của chúng ta qua báo chí về mặt trận lòng danh năm 1972 này.

### 1. TÌNH HÌNH CHIẾN SỰ TỪ SAU VỤ THẤT BẠI MẬU THÂN CỦA VIỆT CỘNG.

Chiến lược tiết kiệm lực lượng được áp dụng. Không có thêm những cuộc tấn công nào nữa. Vài nỗ lực định kỳ được vận động liên hệ đến các chiến dịch thay vì như những cuộc tổng công kích như trước kia, nổi bật là những

cuộc tấn công bằng hỏa tiễn, pháo binh và súng cối. Những cuộc đánh bộ quy mô ít ỏi trung bình mỗi tháng vài lần. Sau vụ Mậu Thân, hòa đàm Ba Lê khai mạc. Hoa Kỳ lại bắt đầu rút quân. QLVNCH phải đảm nhận một vai trò lớn hơn trong công tác chiến đấu.

Quân Mỹ lần lần triệt thoái, Việt cộng thì dồn hết mọi nỗ lực nhằm củng cố tư thế quân sự của họ tại miền Nam, để chuẩn bị từ miền Bắc các cuộc xâm nhập nguổi và vũ khí nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho một cuộc thôn tính quân sự.

Việc xâm nhập của Việt cộng vào miền Nam tiếp diễn theo sau cuộc ngừng oanh tạc của Mỹ. Sự xâm nhập này với mức độ lớn lao hơn, với nhịp độ mau hơn và cường độ mạnh hơn vì không còn bị ngăn trở. Điều này đã khiến Việt cộng có thể rút ngắn được thời gian để đưa các đồ chiến cụ và tiếp liệu vào Nam với mục đích dự trữ và chờ đợi.

Khai thác triệt để vụ ngừng oanh tạc, miền Bắc kiến thiết cầu đường và xây đắp những con đường mới để hỗ trợ cho cuộc chiến tại miền Nam. Các ống dẫn dầu dái được xây dựng để cung cấp xăng nhớt cho hàng trăm xe vận tải thuộc các đơn vị quân vận và tiếp vận Bắc Việt dọc theo hệ thống đường bộ lớn lao ở Đông Lào. Các xe vận tải này được dùng để chở nhiều tấn vũ khí và đạn dược cho các đơn vị Việt cộng đang chiến đấu tại miền Nam.

Tháng giêng năm 1969, Việt cộng tiếp tục những cuộc chuẩn bị cho những chiến dịch tấn công quy mô. Địch đặt nặng vào việc tăng cường khối lượng tiếp liệu. Điều này không những là điều suy đoán trên lý thuyết mà còn được cụ thể hóa bằng những kho vũ khí và tiếp liệu bị QLVNCH và đồng minh khám phá trong các cuộc hành quân càn quét.

Khoảng thời gian từ 28-2-1968 đến 10-2-1969, VNCH và đồng minh đã tìm được một số hầm vũ khí lớn ở Quận khu I và 2 khoảng 221 tấn vũ khí đạn dược cùng 581 tấn gạo. Thêm vào đó, quân đội Đại Hán bắt được vài ngàn bao gạo ở Quận khu I trong một hầm chứa tổng cộng lên đến 225 tấn. Tổng số 800 tấn gạo đó đủ để nuôi 47 tiểu đoàn mỗi tiểu đoàn 500 người trong vòng 45 ngày. Và riêng hầm vũ khí cá nhân và cộng đồng



đều trang bị cho 4 tiểu đoàn kèm theo đó là một số lớn đạn dược bị tịch thu.

Đương nhiên là những khám phá này đã có một vài hậu quả đáng kể đối với tiềm năng hoạt động của địch.

Một điển hình nữa về nỗ lực diệt tiềm năng địch, đó là việc Thủy quân lục chiến Hoa kỳ bắt được 525 tấn vũ khí đạn dược gần biên giới Lào Quảng Trị trong cuộc hành quân Dewey Canyon mở từ ngày 22/1 đến 18-3-1969 đã hạ 1.300 quân BV, trong khi chỉ thiệt 121 tử thương.

Ngày 20-2, cũng tại vùng Quảng Trị, quân ban vừa tịch thu và vừa phá hủy được 12 khẩu đại bác dã chiến 122 ly của Nga. Đây là loại đại bác lớn nhất bắt được từ trước đến lúc này, đã nói lên được khả năng mới và quan trọng của địch trong lãnh thổ VNCH và đó là dấu hiệu sơ khởi cho thấy ý định của Việt cộng là sẽ sử dụng rộng rãi pháo binh trên những chiến trường sau này.

Mùa hè 1969, Việt cộng phát động một chiến dịch quy mô trên toàn quốc. Tuy nhiên địch hầu như không đạt được gì trong hầu hết những trận đánh bộ ở những vùng xa xôi, cách biệt với những vùng đồng dân. Nhưng cũng tại những vùng này, địch vẫn mở được những trận đánh lẻ tẻ để khuấy phá chương trình bình định và phát triển của VNCH. Việc tấn công các trụ sở ấp, bắt cóc hoặc ám sát các viên chức xã ấp vẫn thường xuyên xảy ra. Những hoạt động lẻ tẻ này tuy vậy rất đáng chú ý, vì ngoài mục đích phá chương trình bình định, Việt cộng

còn có dụng ý sâu xa là gieo hoang mang, sợ hãi trong quần chúng và tạo điều kiện thuận lợi cho những cuộc chuyển quân cứng cật đấu vũ khí.

Cũng nhằm mục đích trên, vào cuối tháng 2/1969, Việt cộng đã mở những trận đánh lớn trong vùng Sài Gòn, điển hình là trận đánh ở Long Bình và Biên Hòa kéo dài trong mấy tuần và đã làm cho Sư đoàn CT5 Việt cộng bị thiệt hại khá nặng.

Những cố gắng này của Việt cộng tuy nhỏ trên bình diện quân sự nhưng đã có một vài ảnh hưởng tinh thần đối với dân chúng tại những thành phố lớn. Việt cộng đã tạo được hai lợi điểm :

- Thứ nhất, gây được sự căng thẳng thường xuyên.
- Thứ hai, chứng tỏ sự hiện diện và khả năng của họ, nhất là khả năng pháo kích.

Việc bắn đại pháo từ bên kia biên giới Cam bốt cũng việc xuất phát những đoàn quân cũng từ những khu vực an toàn và bất khả xâm phạm bên đó vào lãnh thổ VNCH là cả một vấn đề nan giải. Bắc Việt là hậu phương lớn của Việt cộng, thì những vùng dọc biên giới Cam bốt cũng được coi như những vùng hậu phương nhỏ.

Đêm 11 rạng 12-5-1969, Việt cộng thực hiện 212 vụ pháo kích vào nhiều địa điểm trên toàn quốc kể cả Sài Gòn. Đêm ấy đánh dấu việc khởi sự chiến lược tiết kiệm quân. Chiến lược dùng pháo kéo dài với mục tiêu là gây sứt tởm tới đa về sức mạnh quân sự và gây tổn thất cho QLVNCH và đồng minh mà chỉ chịu tổn thất tối thiểu.

Vùng biên giới Lào-Việt xảy ra những cuộc đụng độ lớn, điển hình trận chiến tại đèo 937, hai tiểu đoàn của Trung đoàn 29 Bắc Việt cố thủ trong các hầm kiên cố và các giao thông hào ở trên đèo. Quân lực bạn ra sức tấn công tiêu diệt. Trong khoảng từ mùng 10 đến 24/5 trên 550 VC đã bị giết tại đèo này. Tổn thất bạn là 55 chết và 303 bị thương. Cuộc thất bại của địch đã làm hỏng kế hoạch của họ nhằm tấn công vào khu dân cư thuộc duyên hải Thừa Thiên. Tàn quân của Trung đoàn 29 Bắc Việt phát rút về Lào để chỉnh đốn

hàng ngũ và cho bổ sung quân số. Đến đây lại một vấn đề nan giải đặt ra là ngoài việc các an toàn khu tại Cam Bốt, Việt cộng còn sử dụng các vùng đồi núi thuộc biên giới Lào-Việt. Thực ra, vấn đề không phải là mới lạ, mà nó đã có từ lâu qua vụ Khơ sanh và những vụ tấn công lẻ tẻ khác. Nhưng dấu sao việc này cũng làm cho giới chức thẩm quyền quân sự có những ý nghĩ cương quyết để đi tới những quyết định sau này.

Ngày 10-6-1969, trên đảo Midway, tổng thống Nixon trong cuộc gặp gỡ với tổng thống Nguyễn Văn Thiệu loan báo đã rút 25.000 quân trong tổng số 594.500 người thuộc giai đoạn 1. Ngày 16/9 là ngày mở đầu giai đoạn 2 và hoàn tất trước ngày 15-12-1969. Quân số Hoa Kỳ theo đà này sẽ từ từ rút thấp xuống nữa. Ngược lại, chương trình Việt hóa chiến tranh tuân tự mỗi ngày một phát triển.

Cũng trong ngày 10/6, để phản ứng với hội nghị thượng đỉnh Midway, Việt cộng loan báo sự thành lập chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam.

Vào tháng 7/1969, một bản nghị quyết mang số 9 do Trung ương cục miền Nam phổ biến được nhiều giới để cấp đến. Bản nghị quyết này gồm 3 phần: kiểm thảo toàn bộ nội tình, đánh giá ưu khuyết điểm và hoạch định những công tác lớn. Những công tác lớn là đẩy mạnh tấn công quân sự và xây dựng lực lượng vũ trang. Chủ đích của những công tác này nhằm hòa hảo hòa chiến tranh nhân dân và phá hoại chương trình Việt hóa.

Để tăng cường thêm cường độ chiến tranh, ngày 28-10-1969 Việt cộng áp dụng lần đầu tiên trên địa phận, điển hình tại Bu Prang và Đức Lập. Việt cộng đã sử dụng hàng ngàn pháo binh từ bên đất Miền bắn phá các tiền đồn quân sự QLVNCH, khiến quân bạn đã phải rút sâu vào nội địa và phải nhờ ưu thế hỏa lực không quân để làm áp đối phương. Những trận địa pháo đầu tiên tại Nam Việt cho thấy địch đang trắc nghiệm một chiến thuật mới áp dụng tại đây và chứng tỏ là địch đã có một mức độ tiếp tởm đối đảo về đạn dược.

## 2. CÁC CUỘC HÀNH QUÂN SANG MIỀN NĂM 1970.

Lịch sử là những biến cố không ngừng và không ngừng. Việc lật đổ chế độ Sihanouk ở Miên đã khiến cho QLVNCH có cơ hội vượt biên. Kể từ ngày 20-3-1970, cuộc hành quân vượt biên sang Cao Miên đã được chuẩn bị và các cuộc hành quân này đã được vận vào ba lý do chính :

Lý do thứ nhất là thanh toán các căn cứ địa, những nơi an toàn nhất của CSBV, nơi được coi là hậu phương nhỏ, nơi được coi là Việt cộng nhận thông tin và đối đảo các đồ tiếp liệu, nơi được coi là chỗ đứng quân, bổ sung quân và làm nơi xuất phát những cuộc tấn công sang Nam Việt.

Lý do thứ hai là hỗ trợ cho chính phủ và quân đội Kampuchea giải tỏa áp lực nguy hiểm của Cộng sản có thể lật đổ chính quyền chống cộng tại đây và giải quyết tình trạng nguy ngập một số đô thị, tỉnh lỵ và thị trấn bị cộng sản chiếm đóng với một số quân đội đang bị bao vây và sắp bị tiêu diệt.

Lý do thứ ba là hồi hương Việt kiều và trợ giúp một số Việt kiều đang bị một số người Miên qua khích khích bỏ hoặc chính phủ Kampuchea đang giữ tại các trại tập trung với một đời sống cơ cực và tình thần đang bị giao động đến cực độ.

Mục tiêu của cuộc hành quân nhằm phá 13 căn cứ địa của Việt cộng dọc biên giới suốt từ Hà Tiên đến Pleiku-Kontum và nhằm bảo vệ cho các đoàn xe và đoàn tàu chở Việt kiều hồi hương, cùng tiếp ứng cho các đơn vị Kampuchea, giúp họ giải tỏa một số các thị trấn bị đe dọa trầm trọng.

Từ ngày 20/3 đến 30-6-1970 có 23 cuộc hành quân cấp khu và liên quân khu được chia ra như sau :

- Hành quân thuần túy Việt Nam : 18 cuộc.
- Hành quân thuần túy Hoa Kỳ : 3 cuộc.
- Hành quân phối hợp Việt-Mỹ : 2 cuộc.

Sau ngày 30-6-1970, lực lượng Hoa Kỳ triệt thoái khỏi Kampuchea. QLVNCH tiếp tục ở lại hành quân phá vỡ các căn cứ địa địch dọc biên giới, ngăn chặn

không cho chúng trở lại và yểm trợ cho quân lực Kampuchea giải tỏa các khu vực bị đe dọa.

Các cuộc hành quân này đạt được kết quả như sau :

- 15.837 tên bị chết.
- 1.884 tên bị bắt.
- 2.832 vũ khí công đồng và
- 26.186 vũ khí cá nhân bị tịch thu (1).

Kể từ sau cuộc hành quân vượt biên này, tình hình chiến sự toàn quốc lắng dịu. Việt cộng hoàn toàn đang ở trong thế chuẩn bị và chờ đợi : - một vài trận đánh lẻ tẻ ở miền Trung - tất cả có 28 cuộc hành quân cấp quân và sư đoàn được tổ chức nhằm ngăn chặn CSBV tái thiết các căn cứ, mặt khu đã bị huỷ diệt.

Để yểm trợ chương trình bình định và phát triển trên toàn quốc, một phần lớn quân lực đã được sử dụng. Trong khi đó các sư đoàn bộ binh của QLVNCH đã chứng tỏ khả năng lưu động hoá và đảm trách vai trò nặng nề thay thế một số lớn quân đội đồng minh đang rút khỏi Việt Nam, ngoài Hoa Kỳ còn có Úc và Tân Tây Lan.



### 3. CUỘC HÀNH QUÂN HẠ LÀO 1971.

Lam Sơn 719 là tên đặt cho cuộc hành quân tiêu vào Hạ Lào. Ngoài việc thu hút hết tất cả các thành phần tổng trừ bị như các sư đoàn Nhảy dù, Thủy quân lục chiến, cuộc hành quân còn bao gồm cả Sư đoàn 1 bộ binh, một liên đoàn Biệt-động-quân, một lữ đoàn thiết kỵ, các tiểu đoàn pháo binh tổng cộng gồm 146 khẩu 105 ly, 48 khẩu 155 ly. Đó là chưa kể lực lượng không vượt biên nằm yểm trợ ở bên này biên giới gồm một lữ đoàn kỵ binh Hoa kỳ, một liên đoàn công binh với những đơn vị pháo binh Hoa kỳ gồm 8 đại bác cỡ 200 ly, 20 khẩu 175 ly và 6 khẩu 105 ly. Ngoài ra còn không quân các loại nhất là phi cơ chiến lược B 52 đã được tận dụng. Đường không vận từ Saigon ra Đà Nẵng và từ Đà Nẵng đến Khe Sanh cũng được sử dụng tối đa.

Lực lượng địch gồm khoảng 4 sư đoàn bộ binh, được liệt kê có 3 trung đoàn pháo, 2 trung đoàn chiến xa loại PT 76 và T 54 biến cải, 22 tiểu đoàn phòng không với nhiều loại cao xạ, trung liên, thường liên phòng không khác biệt từ tầm hiệu quả 300m đến 500m.

Đặc biệt là địch quen với địa thế rừng già rậm rạp khó quan sát và không yểm tại vùng biên giới. Còn sâu vào trong đất Lào, địa thế tương đối bằng phẳng, đất rắn, cây cối thưa thớt dễ dàng điều quân, quan sát và là chiến trường thích hợp cho việc sử dụng chiến xa.

*\* Cuộc hành quân có giới hạn trong thời gian và không gian với mục tiêu duy nhất là phá vỡ kế thống tiếp liệu và xâm nhập của Cộng sản Lào Việt trên phần đất Ai Lao mà chúng chiếm đóng và sử dụng trong nhiều năm nay để tấn công vào VNCH. Ngoài ra, VNCH không có tham vọng đất đai nào tại Ai Lao vì VNCH luôn luôn tôn trọng nền độc lập và tự do toàn vẹn lãnh thổ của Vương quốc Ai Lao.*

Đó là lời tuyên bố của tổng thống Nguyễn Văn Thiệu trên đài phát thanh quốc gia lúc 08g00 ngày 8/2/1971 và cũng là ngày QLVNCH bắt đầu vượt tuyến.

Trước ngày hành quân, để chuẩn bị cho việc vượt biên, các đơn vị Việt Nam phối hợp với quân Mỹ hành quân vượt biên giới tái lập căn cứ Khê Sanh

và Làngvel thành những địa điểm tiếp tế quan trọng.

Dùng đường số 9 làm nỗ lực tiến quân chính, các căn cứ hoả lực được thiết lập trong tám yểm trợ lẫn nhau ở sâu hai bên. Tuy nhiên trong giai đoạn đầu các căn cứ hoả lực này chưa được thiết lập quá 30 cây số sâu vào nội địa Lào. Từ các căn cứ hoả lực này, các cuộc hành quân tiêu diệt địch và khám phá các kho tàng được mở rộng ra xa. Giai đoạn kế tiếp là tiến chiếm Tchépone cách xa biên giới 45cs theo đường chim bay, sau khi nhiều căn cứ hoả lực dần dần được thiết lập vững chắc và sâu theo đường chiến lược số 9. Mục tiêu chiến lược là dùng quân sự kiểm soát đường số 9 từ biên giới Lào-Việt đến Tchépone để cắt đứt đường tiếp tế chính từ Bắc Việt vào các chiến trường Nam Việt và Đông bộ Kampuchea.

Ngày 20-2-1971, hai trung đoàn của Sư đoàn 308 Bắc Việt đã tràn ngập một căn cứ hoả lực là căn cứ Ranger ở mạn Tây Bắc chiến trường gây thiệt hại nặng cho một tiểu đoàn Biệt động quân bạn, khiến tiểu đoàn phải rút khỏi căn cứ trú đóng vì không chịu nổi các trận pháo kích và tấn công bằng bộ binh trong khi vì thời tiết xấu và phòng không địch quá mạnh, không quân bạn không thể yểm trợ hữu hiệu được.

Trận kịch chiến đầu tiên kết thúc. Nhiều trận đụng độ lớn khác lại xảy ra xung quanh đường số 9. Cùng với những trận pháo kích như mưa, một mạng lưới phòng không dày đặc, lần đầu tiên các chiến xa Bắc Việt xuất trận một cách quy mô, giao tranh trở nên ác liệt tại ngọn đồi 31. Đồi 31 là một ngọn đồi tọa lạc tại 19 cây số phía Tây biên giới Lào-Việt và cách căn cứ A lưới 12 cây số, nằm dọc theo đường số 9 trên lãnh thổ Ai Lao. Ngày 1/3, lực lượng Nhảy dù trấn giữ đã phải rút khỏi về đồi 30, và phải bỏ ngỏ khu chiến địa chế ngự trông ra đường mòn Hồ Chí Minh sau 4 ngày giao tranh đẫm máu. Ngày 2/3 một lực lượng Bắc Việt lại tràn ngập một vị trí pháo binh được gọi là Hồng Hà 2, trong khi ấy B52 dội bom dữ dội gài căn cứ Hồng Hà 1 để chặn các cuộc tiến quân của địch.

Sau khi được tăng cường, quân lực VNCH vẫn cương quyết tiến sâu vào đất Lào và sau một trận mưa bom dữ dội được đỡ xuống, bằng trực thăng vận, các đơn vị thuộc Sư đoàn 1 Bộ binh đã chiếm Tchépone ngày 6/3 lúc 13 giờ chiều. Rồi các trận đánh giằng co đẫm máu diễn ra, QLVNCH tránh đưng đó lớn dần từ từ rút khỏi Tchépone. Quân địch bám sát đuổi theo. Mặt trận dần dần thu hẹp. Các cuộc đụng độ liên tiếp xảy ra tại các căn cứ Lolo, Liz, Delta, Brown, A luít và Hâm Nghi. Cùng với chiến xa và không lực hoạt động tới mức tối đa, các đơn vị Hoa Kỳ yểm trợ cho các đơn vị Việt Nam đi tấn công Lào.

Tới 26/3, hành quân Lam Sơn 719 chính thức chấm dứt. Hành quân Lam Sơn 719 thắng hay bại ?

Đối với những người bị quan thi cuộc hành quân này được xem là thất bại. Sự thất bại bắt nguồn từ việc người Mỹ không yểm trợ và tiếp tế đúng mức lại thiếu tiền liệu về các chiến cụ Cộng sản đem dùng. Bởi vì khi trận đánh xảy ra, vũ khí của địch hùng hậu và tối tân làm cho các căn cứ hoá lực lối thời. Pháo bần bị phơi bày nguy hiểm, để làm mỗi ngọn cho pháo binh địch được đặt từ những địa điểm phân tán, được che dấu và có tầm bắn xa hơn.

Đối với những người chủ quan thi cho là hành quân Lam Sơn 719 đã thắng lợi vì đầu QLVNCH phải hy sinh lớn, thì ngược lại lực lượng Cộng sản đã bị tiêu hao nhiều và khó lấy lại phong độ trong một thời gian ngắn.

Cuộc hành quân Hạ Lào chấm dứt chưa được bao lâu thì trận đánh tại Cao Nguyên độc nhiên phát khởi với trận kịch chiến tại căn cứ hoá lực 6. Căn cứ số 6 còn gọi là đồi 1001, là một ngọn đồi nằm cách vùng 3 biên giới 25 cây số về phía Đông và cách quận lỵ Dakto 13 cây số về phía Tây Nam. Trận đánh này đã xảy ra hồi 6 giờ sáng ngày 31/3 bằng một cuộc xung phong bộ binh. Khoảng 2.000 quân thiện chiến Bắc Việt thuộc Trung đoàn 28 đã vượt biên tấn công căn cứ này do một tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 42 biệt lập của VNCH trú đóng. Cuộc tấn công của Cộng quân có 2 ý nghĩa, hoặc đây chỉ là một cuộc tấn công rút lại của kế hoạch tấn công quy mô vào VNCH mà Cộng quân đã chuẩn bị nhưng đã bị cuộc hành quân Lam Sơn

719 phá vỡ, hoặc Cộng quân muốn chứng minh rằng cuộc hành quân Lam Sơn 719 đã thất bại qua việc Cộng quân ở Hạ Lào còn dư sức để tấn công vào lãnh thổ VNCH sau khi cuộc hành quân này đã chấm dứt.

Cuộc chiến quanh căn cứ 6 đã diễn ra liên tiếp hơn 16 ngày, khi các lực lượng VNCH tái chiếm, bị đánh bật ra rồi lại tái chiếm. Quân chính quy Bắc Việt đã dùng súng phun lửa để chống đỡ các cuộc giao tranh với QLVNCH. Phi cơ Mỹ phải sử dụng loại bom 7 tấn để hủy diệt các công sự chắc chắn của Cộng quân trên một vài ngọn đồi. Cuối cùng lực lượng Cộng sản phải rút lui.

Vào cuối tháng 5/71, trận rút lui Snoul xảy ra khiến biên giới tỉnh Bính Long bị bỏ ngỏ.

Ngày 12/6, các đơn vị VNCH lại rút khỏi thung lũng An Hậu trong khuôn khổ của cuộc hành quân 720 được tiếp nối cuộc hành quân 719 từ đầu tháng 4. Cuộc hành quân 720 có mục đích đặt căn cứ xung quanh vòng đai thung lũng An Hậu với các thành phần của Sư đoàn 1 Bộ binh được sự phối hợp của 2 lữ đoàn Thủy quân lục chiến. Các căn cứ này đã được thiết lập trên các đỉnh núi để chế ngự các hoạt động và ngăn chặn các sự chuyển quân của Cộng sản vào đồng bằng Trị-Thiên.







Ngày 26/6, sau một cuộc pháo kích dữ dội, một lực lượng đồng đảo Cộng quân tràn ngập căn cứ Fuller, một căn cứ quan trọng tại vùng phi quân sự. Căn cứ này nếu mất, phòng tuyến hạn tại mặt trận này bị bỏ ngõ. Các căn cứ lân cận như Carroll ở năm cây số về phía Nam và Sarge 8 cây số cũng về phía Nam bị pháo kích nặng nề. Các căn cứ Fuller, Carroll, Sarge là những căn cứ tiền phương chế ngự miền biên giới Việt-Lào và từ những căn cứ này có thể mở những cuộc hành quân thám thính sâu vào đường mòn Hồ Chí Minh. Dưới sự yểm trợ của B52, các đơn vị thuộc Sư đoàn 1 Bộ binh và các đơn vị Thủy quân lục chiến đã phản công và trở lại được căn cứ Fuller ngày 29/6. Mặt trận miền giới tuyến tới đây tạm yên. Các cuộc giao tranh ở mức độ trung bình vẫn xảy ra quanh những căn cứ này. Tuy nhiên quân Mỹ vẫn tiếp tục rút và đã rút các đơn vị chốt giữ căn cứ Sarge vào thượng tuần tháng 9.

Tháng 10/71, quân VNCH lại tấn công sâu vào lãnh thổ Kampuchea kể từ sau cuộc tấn công tháng 5/1970. Tuy nhiên, quân bạn chỉ tìm đánh chủ lực địch và không ở lâu trên chiến trường này.

Tình hình chung năm 1971 được đánh dấu bằng những cuộc hành quân vượt sang Hạ Lào và miền Đông bộ Kampuchea.

#### 4. CUỘC TẤN CÔNG XUÂN - HÈ 72 CỦA VIỆT CỘNG.

Tháng giêng 1972 tình hình yên tĩnh.

Tuy nhiên, tin tình báo cho biết Cộng quân đang chuẩn bị mở chiến dịch lớn. Bộ tư lệnh Quân khu II được biết có ít nhất 3 sư đoàn Cộng quân đang tập trung tại vùng ba biên giới. Một sư đoàn thứ tư đang di chuyển từ phương Bắc xuống vào lãnh thổ Quân khu II. Lại được biết có thiết giáp địch xuất hiện trong vùng này.

Lo ngại một vụ Mậu Thân tương tự xảy ra, quân nhân được lệnh cấm trại 100 phần trăm trong mấy ngày Tết Nguyên Đán, bắt ngày 7 âm lịch tức 21-2-1972 là ngày tổng thống Hoa kỳ lần đầu tiên viếng thăm Bắc Kinh. Những trận đánh gây áp lực do phía Cộng quân chủ trương có thể xảy ra để tạo thắng lợi chính trị cho chúng trong cuộc gặp gỡ Hoa Kỳ.

Thượng tuần tháng 3/1972, tình hình vẫn yên tĩnh, căn cứ vào các tin tức tình báo đặt giả thuyết, Cộng sản sẽ mở một cuộc tấn công lớn, mục tiêu cuối cùng là việc chiếm tỉnh lỵ Kontum với ba giai đoạn : - Thứ nhất, tấn công vùng Pleiku để nắm các sắc dân Thượng trong vùng - Thứ hai tấn công vùng Bình Định để chiếm QL 19 cắt Nam Việt Nam làm hai - Và thứ ba cô lập thành phố Kontum và tiến chiếm thành phố này. Do đó ngày 4/3, một lữ đoàn Nhảy dù được gọi tới Kontum để tăng cường cho các lực lượng của Quân khu mở hành quân Bắc Bình Vương 22/1 tại phía Bắc quận Dakro.

Ngày 26/3, thứ trưởng quốc phòng Nga, thống chế Pedorovich cấm đầu một phái đoàn quân sự cao cấp Nga sang Hà Nội dường như để duyệt xét lần chót toàn bộ kế hoạch tấn công quân sự của Bắc Việt.

Ngày 28/3 phái đoàn lên đường về Mạc Tư Khoa.

Ngày 29/3 đại pháo, hoả tiễn Nga viện trợ cho Bắc Việt thi nhau nã vào những căn cứ phòng thủ trên tuyến đầu kế cận vùng phi quân sự. Tiếp đó hàng sư đoàn bộ binh, trung đoàn thiết giáp từ đất Bắc tràn qua vùng phi quân sự,

để tấn công vào tỉnh địa đầu Quảng Trị của miền Nam.

Cuộc tấn công Xuân-Hè 72 của Cộng sản Bắc Việt bắt đầu khai diễn.



Sơ đồ trận tấn công Xuân - Hè 72 của Việt cộng

Ngày 1/4, chiến trường vùng bị biên giới tại Cao nguyên Trung phần tăng thêm cường độ. Một trận đẫm máu xảy ra giữa quân Dù và Cộng quân tại căn cứ Delta phía Tây Bắc Dakto. Trên quốc lộ 19 Bình Định-Kontum, một thiết đoàn kỵ binh bị địch phục kích và đã kịp thời phản phục kích thắng lợi. Tuy nhiên, trước tình hình nghiêm trọng này và để đối phó lại, một lữ đoàn nhảy dù thứ hai ngay trong ngày được vận chuyển lên Kontum phối hợp với lữ đoàn đang chiến đấu trấn giữ vùng Dakto - Tân Cảnh.

Cuộc xâm lăng của Bắc Việt càng lan rộng.

Ngày 2/4, Cộng quân vượt biên giới Kampuchea đồng loạt pháo kích và tấn công các cứ điểm của VNCH trong tỉnh Tây Ninh và Bình Long. Những ngày kế tiếp, chiến trận lan tràn mau lẹ. Bình Long trở thành một chiến trường khủng khiếp.



## Xin Hãy Giữ Giùm Tôi Mặt Trời

Xin hãy giữ giùm tôi mặt trời  
Trên vùng cát bụi hoang sơ  
Xin hãy giữ giùm tôi mặt trời  
Trên cánh đồng cỏ dại lúa thừa

□  
Ôi ! Việt Nam — một tiếng thở dài  
Nghìn trùng cay đắng  
Ôi ! Việt Nam thấm thấm giọt mưa  
Chập chùng xót xa

□  
Vắng xa biết mấy xuân rồi  
Vắng xa như mãi một đời lưu vong  
Nhưng tôi vẫn đợi  
Mặt trời tương lai  
Sẽ trải nắng đầy  
Trên đất tổ quê cha gian lao sầu khổ  
Trên thửa ruộng cánh đồng hoang liêu bỏ ngõ ...

□  
Xin hãy giữ giùm tôi mặt trời  
Vì nếu tôi còn sống  
Niềm vui nào to lớn hơn khi  
Mặt trời trải nắng hiền vui  
Biển lúa lao xao  
Châu thổ an hòa

□  
Xin hãy giữ giùm tôi mặt trời  
Để tiếng ve còn ngân theo triều hạ  
Phượng tháng năm còn đỏ giữa mùa thi  
Hồn tôi không chìm xuống cô đơn  
Mà thấm đượm tình quê đậm ấm ...

□  
Ôi ! Việt Nam ! Việt Nam !  
Vâng son nào tôi ấp ủ  
Thần ai nào tôi lưu giữ  
Xin mặt trời đừng quên / Hỡi mặt trời tự do !  
Hãy đổ nắng thật nhiều  
Hóa thiêu loài quỷ đỏ  
Cho đất nước tôi  
Cộng sản sẽ không còn  
Chỉ còn một Việt Nam trung hòa nhân nghĩa  
□  
Hỡi mặt trời tự do !  
Xin đừng luân lưu  
Mà vẫn mãi ơ hồ

• HỮU PHƯƠNG



# SINH-HOẠT CỤU SVSQ

## TRƯỜNG VÔ BỊ QUỐC-GIA VIỆT-NAM

---

TOÀN QUÂN QUỐC KỶ QUÂN LỰC VNCH

---

*Như tin đã loan trước đây - Chi Hội San Jose đã hoàn thành toàn Quân Quốc Kỳ trường Vô Bị QGVN và Quân Lực VNCH.*

*Thành phần gồm các cựu thành viên thuộc các toàn Quân Quốc Kỳ các khoa ngày xưa. Đặc biệt thủ kiểm cho toàn Quân Quốc Kỳ danh dự là anh Nguyễn Văn Lượng thủ khoa khóa 26/TVBQGVN ...*



*Toàn Quân Quốc Kỳ Quân Lực VNCH "Trình Làng" nhận ngày quân lực 19-6-83 tại Hayward Calif.*



*Với mái tóc điểm sương nhưng dáng dấp hào hùng của người trai Vô Bị ngày nào vẫn còn tồn tại ...*



## PICNIC LÂM VIÊN 83

Theo thống lệ của Chi Hội San Jose, mùa hè năm nay một buổi Picnic đã được tổ chức cho cựu SVSQ và gia đình vào ngày 23-7-83 tại Willow Point San Jose Calif. Buổi Picnic khởi đầu từ buổi sáng và kéo dài đến 5 giờ chiều cùng ngày với sự tham dự đông đảo của hơn 200 cựu SVSQ và gia

đình. Đặc biệt trong buổi Picnic, NT Đỗ Ngọc Nhận (K.3) nguyên cựu Chỉ Huy Trưởng VBQG có ghé thăm dự và hàn huyên với anh em ...

... Ngoài ra còn có NT Hội Trưởng Lâm Q Thi, NT Hội Phó Đỗ Kiến Nhiễu, NT Huỳnh Văn Tôn tham dự.

Được biết Picnic Lâm Viên thực hiện đầu tiên từ năm 1978, khi cựu SVSQ Nguyễn Huệ K25 thành lập Hội Ai Hưu cựu SVSQ/TVBQGVN. Theo sự thăm dò sơ khởi với các cựu SVSQ, anh em đưa ý kiến : PICNIC LÂM VIÊN nên được nơi rộng rãi như ngày HỌP KHÓA để anh em và gia đình các nơi có thể về tham dự. Mọi ý kiến đóng góp về NGÀY HỌP KHÓA xin anh em liên lạc về Đa Hiệu.



Niên trưởng hội trưởng giới thiệu N.T. Đỗ Ngọc Nhận với toàn thể cựu SVSQ.



NT Đỗ Ngọc Nhận và phu nhân hàn huyên cùng anh em cựu SVSQ.



*Mặc dù thật bận rộn NT Phụ Tá chủ nhiệm cũng không quên ghé tham dự PicNic Lâm Viên và kêu gọi anh em đóng góp thêm bài vở cho Đa Hiệu.*



*Các chị trong gia đình Võ Bị sẵn sàng thực ăn cho buổi PicNic.*



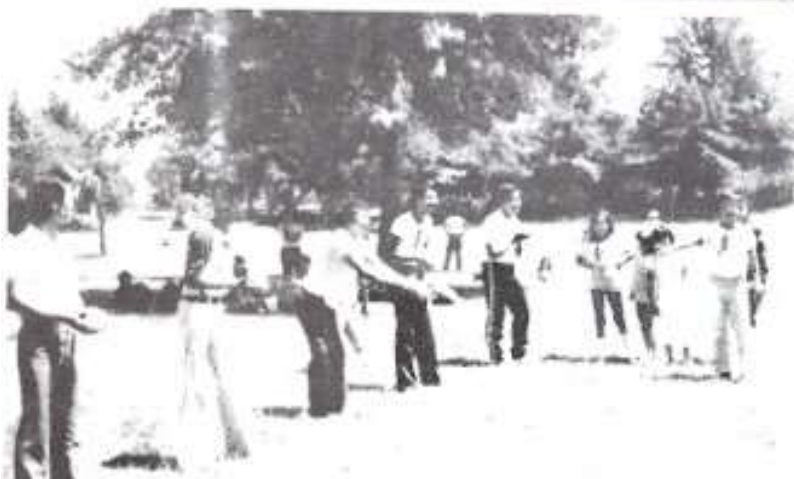
*Anh em cựu SVSQ hàn huyên tâm sự.*



*Quý vị niên trưởng và gia đình chụp hình lưu niệm*



*Các em thiếu nhi gia đình Võ Bị tham gia trò chơi tập thể.*



*Cựu SVSQ tham dự giải trí ngoài trời.*



*Anh Chi Hội Trưởng  
trao cúp cho cựu SVSQ  
đạt giải thể thao.*

Nguyên văn cảm nghĩ của một cựu SVSQ/TVBQGVN trong một buổi họp mặt :

"Nợ nhà cửa, nợ xe cộ, nợ đàn máy, nợ bàn ghế, nợ tủ gương, trả trong 30 năm là hết nợ. Nhưng, nợ tổ quốc, nợ dân tộc, nợ anh em chiến hữu thì trả cho đến lúc nhắm mắt, xuôi tay mình vẫn còn nợ. Món nợ này, không có nhà băng nào, không có chủ nợ nào đòi cả, nhưng còn nợ với lời thề

**Tổ Quốc - Danh Dự  
Trách Nhiệm**

phải tự tìm cách mà trả. Trả bằng phương cách nào thì tùy thuộc vào hoàn cảnh của mỗi cá nhân, nhưng xin đừng bao giờ xao lãng, đừng bao giờ bỏ quên ..."

Cờ vàng ba sọc đỏ với hàng chữ Tổ Quốc Việt Nam là huy hiệu trên mũ, cờ vàng ba sọc đỏ và hai chữ Việt Nam là huy hiệu trên cánh áo trui đo anh chị Thương thêu tặng với Quốc và Quân kỳ tung bay trong gió và nắng sớm làm toàn thể đồng bào nghĩ đến ngày cơ sẽ bay trên đại bộ Thống Nhất.

**Tường trình các đóng góp của các cựu SVSQ/TVBQGVN trong sinh hoạt của cộng đồng người Việt Quốc Gia vùng Bắc California.**

(Sinh hoạt từ tháng 6-1983 đến tháng 10-1983)

**NGÀY QUÂN LỰC 19 THÁNG 6 NĂM 1983  
tại Hayward, California**

Trưởng ban tổ chức : ..... Ô. Trần Ngọc Nhuận  
Cựu Thượng Nghị Sĩ  
(Hội Cựu Chiến Sĩ QLVNCH)

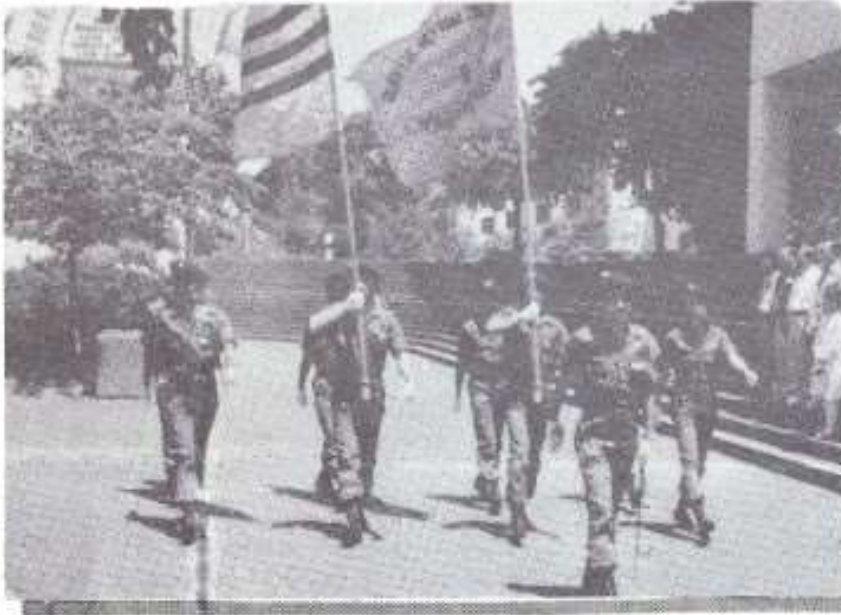
Phối trí và Nghi Lễ : ..... Lại Đức Hùng K.24

Trưởng toàn Quốc quân Kỳ : ..... Trương Khương K.19

Thành phần toàn Quốc và Quân Kỳ :  
Nguyễn Văn Lương K.26

- Nguyễn Quốc Trụ K20
- Vũ Đình Lâm K23
- Nguyễn Văn Khánh K19
- Nguyễn Văn Phép K27
- Nguyễn Hoàng Hải K24
- Trần Trọng Lợi K30
- Nguyễn Văn Định K24
- Nguyễn Văn Trọng K27

Phòng triển lãm của chi hội ái hữu cựu SVSQ/TVBQGVN với đầy đủ Kiếm Cung và hình ảnh của Quân trường nhắc nhớ lời thề tất cả lời thề tại Vũ Đình trưởng Lê Lợi trước khi theo khẩu lệnh "Đứng dậy các Tân Sỹ Quan" để chính thức đóng góp vào công cuộc bảo vệ và kiến tạo đất nước.



**NGÀY 19 THÁNG 6  
NĂM 1983  
tại  
HAYWARD CALIF**

**Biểu tình tại San Jose phản đối đài  
truyền hình ABC trong chương trình  
20/20 phát hình ngày 23 tháng 6 năm  
1983 với đề tài "Vietnamese Mafia"**

Bằng lối dẫn chứng và điều tra tác  
trạch, chương trình này đã đồng  
hóa các hành động du đảng, cướp  
của giết người của một vài phần tử  
xấu với các hoạt động của cộng  
đồng hướng về giải phóng quê  
hương Việt Nam.

Theo quyết định của ban chấp  
hành Hội, các cựu sinh viên sĩ quan  
TVBQGVN được tùy quyền tham  
dự với tư cách cá nhân. Trong 4  
tuần liên tiếp, mỗi tối thứ năm, vào  
giờ đài ABC phát hình chương  
trình 20/20 khoảng 500 đồng bào  
vùng San Jose và phụ cận với đèn  
cây thấp sáng, đi chuyển trong đội  
hình biểu dương thăm lạng, phản  
đối công việc làm thiếu cẩn thận của  
đài ABC.

Các đài truyền thanh, báo chí địa  
phương đã đến tận nơi phỏng vấn  
và cho phát thanh, cũng như đăng  
tải tin tức. Các luật sư, các vị dân cử,  
cũng như các thân hữu Hoa Kỳ đã  
có mặt tại vị trí ủng hộ đồng thời  
chính các vị đó đã viết thư phản đối,  
hủy ý đài ABC. Gần 3.000 chữ ký vào  
thư phản đối chung đã được gửi về  
đài trung ương ABC.



*Biểu tình thăm lạng trước đài truyền hình ABC*

Cảnh sát và các giới chức địa  
phương đã tỏ lời khâm phục tinh  
thần kỷ luật của đồng bào Việt Nam  
trong việc xử dụng đúng mức luật  
định của Hoa Kỳ.

Trưởng ban tổ chức :  
**LAI ĐỨC HÙNG** khóa 24  
Phối Trí Viên :  
**Vũ Văn Lặc** Khóa Cương Quyết 54  
**Đỗ Văn Hội** Báo Sĩ.



## Ngày vận động cho cựu quân nhân Hoa Kỳ còn đang bị giam cầm và mất tích tại Việt Nam 30 tháng 7 năm 1983. Tại San Francisco.

Trưởng ban tổ chức :  
Lại Đức Hùng khóa 24.

Một phái đoàn đại diện cộng đồng Việt Nam đã tham dự buổi đại hội vận động với các cựu quân nhân Hoa Kỳ, các thân nhân của các quân nhân Hoa Kỳ còn đang bị giam giữ, hoặc mất tích tại Việt Nam, cũng như các người Hoa Kỳ có lòng.

Trong bài diễn văn đọc trước đại hội, phái đoàn Việt Nam đã nhấn mạnh đến :

1.) Sự đóng góp hy sinh của các cựu quân nhân Hoa Kỳ ở Việt Nam trong công tác trợ giúp QGVNCH bảo vệ tự do không những cho Việt Nam nói riêng mà cho cả toàn cầu nói chung.

2.) Sự xảo trá, dã man, thâm độc của cộng sản Việt Nam mưu toan dùng các tù binh Hoa Kỳ, thậm chí đến cả hài cốt của các quân nhân đã bỏ mình vì nghĩa vụ, để làm vật đổi chác, hy vọng Hoa Kỳ sẽ thi hành lời tổng thống Nixon : sẽ bồi thường chiến tranh 3.25 tỷ Mỹ kim.

3.) Sẽ cung cấp tin tức, dữ kiện về tù binh Hoa Kỳ còn ở trong các trại giam cầm cũng như phổ biến trên báo chí.

Đồng thời các anh, chị, em trong phái đoàn Việt Nam nhân dịp này cũng đem các kinh nghiệm bản thân, hoặc hoàn cảnh của thân nhân trong trại tập trung của cộng sản trình bày trước đại hội. Cử tọa

Hoa Kỳ đã thực sự cảm phẫn và xúc động đối với các hành động vô nhân đạo của cộng sản.

Kết thúc buổi đại hội, bà chủ tịch hội Forget-Me-Not tại vùng tây bắc Hoa Kỳ đã ngỏ lời cảm tạ sự đóng góp của phái đoàn Việt Nam, cũng như nhận lời sát cánh với cộng đồng Việt Nam trong nhiệm vụ phơi bày thực trạng và hiểm họa cộng sản trước dư luận thế giới.



## Đại Hội Đoàn Kết Sinh Viên Kỳ 2 3 tháng 9 năm 1983 tại San Jose.

Trưởng ban tổ chức :  
Nguyễn Văn Dân sinh viên  
Phối trí và khai mạc :  
Lại Đức Hùng K.21

Vũ Văn Lộc khóa Cương Quyết 54

Sinh viên Việt Nam vùng Bắc California quyết tâm đóng góp vào công tác chung của cộng đồng Việt Nam : đoàn kết, gây sức mạnh để sẵn sàng làm hậu thuẫn cho các lực lượng kháng chiến giải phóng Việt Nam.

Quy tụ trên 20 trường đại học tại California đại hội đã thành công thật mỹ mãn, cũng như Hội chợ và một buổi văn nghệ với đề tài : Thanh Niên Trên Đường Đấu Tranh đã chiếm được cảm tình cũng như sự ủng hộ của toàn thể đồng bào.



## Đại Hội Vận Động Trả Tự Do Cho Các Tu Nhân Chính Trị VNCH Tại Các Trại Tập Trung Của Cộng Sản Việt Nam.

Ngày 17-9-1983 tại San Jose

Trưởng Ban Tổ Chức :

Niên Trưởng Lâm Quang Thi K3  
Tiền sĩ Nguyễn Văn Canh Hội Luật  
gia.

Thuyết trình viên : bà Ginetta  
Sagan Ủy viên trung trong Hội Ân  
Xã Quốc Tế.

Trong hai tiếng đồng hồ bà Sagan  
đã đưa ra các phương cách vận  
động với hội Ân xã Quốc Tế, cũng  
như dự luận quốc tế can thiệp cho  
các anh em, đồng bào của chúng ta  
đang còn bị bạo quyền cộng sản giết  
lần mòn trong các trại tập trung.

Tiếp lời bà Sagan, tiền sĩ Nguyễn  
Văn Canh cho cư tọa biết về sự hy  
sinh của bà Sagan trong công tác  
vận động trên, đồng thời kêu gọi sự  
tiếp tay của cộng đồng Việt Nam.

Đóng góp ý kiến, cư thiếu tương  
Bùi Đình Đạm đã đưa ra 4 điểm mà  
cộng đồng nên thực hiện nay lập  
tức :

- phổ biến tài liệu của bà Sagan  
rộng rãi,

- Cung cấp tất cả các dữ kiện về tu  
nhân cũng như các trại tập trung  
cho hội ân xã quốc tế,

- Vận động đồng bào, thân hữu  
tiếp tay ngay, lập một ủy ban  
nghiên cứu kế hoạch đẩy mạnh  
phong trào vận động.

Niên trưởng Lâm Quang Thi đã  
thay mặt cộng đồng Việt Nam gửi  
lời cảm tạ đến bà Sagan và nhắc  
nhở bốn phận của tất cả đối với các  
đồng đội và chiến hữu đang bị cộng  
sản giam giữ.

Mẫu đơn khiếu nại và xin can  
thiệp được đăng tải trong trang kế  
tiếp.



Bà Sagan, Ủy viên Trung Ương Hội Ân Xã Quốc Tế đang nói chuyện  
với cư tọa



**TÍCH CỰC VẬN ĐỘNG CAN THIỆP CHO CÁC ĐỒNG BÀO  
VÀ ANH EM CỦA CHÚNG TA ĐANG BỊ BẠO QUYỀN  
CỘNG SẢN GIẾT LẦN MÒN TRONG CÁC  
TRẠI TẬP TRUNG.**



Giải nhì diễn hành tại Santa Clara

## Diễn hành hàng năm của thành phố Santa Clara California "PARADE OF CHAMPIONS" ngày 2 tháng 10 năm 1983.

Trưởng ban tổ chức :  
 Lê Văn Thắng, Hội Ai hữu Không Quân  
 Phối Trí : Lại Đức Hưng Khoa 24  
 Quảng bá : Vũ Văn Lộc Khoa Cương Quyết 54.  
 Toàn Quốc và Quân Kỳ : Cựu SVSQ/TVBQGVN Trụ K20, Hồng K23, Lâm K23, Hải K24, Định K24, Lượng K26, Trọng K27, Phép K27, Lợi K30.

Với sự góp mặt của đoàn Hương Đạo Việt Nam (Đoàn Diên Hồng) Đoàn Thiếu Nhi Thanh Thể của cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại

San Jose. Đoàn Thanh Niên Thiện Chí San Jose, đoàn diễn hành Việt Nam đã rước cờ vùng ba sắc đỏ và 50 lá cờ Hoa Kỳ ghép song đôi với 50 Quốc kỳ Việt Nam được cầm tay, 20 ngàn dân chúng bên đường cổ vũ nhiệt liệt, các giám khảo nhiều vị đã đứng lên chào Quốc Kỳ Việt Nam khi đoàn diễn hành rước qua khán đài.

Kết quả đoàn diễn hành Việt Nam đã chiếm giải Nhì trong 250 đoàn diễn hành của miền Bắc California (xin xem bài "giải nhì" của Giao Chỉ trong số này).

## GIẢI NHÌ

• GIAO CHỈ

*LTS : Hàng năm, thành phố Santa Clara vẫn tổ chức ngày diễn hành "Parade of Champions" rất trọng thể.*

*Năm nay vào ngày 2-10-1983, đoàn diễn hành Việt Nam tham dự với 250 đoàn thể Hoa Kỳ đủ vinh dự chiếm giải nhì.*

*Sau đây là bài tường thuật của Giao Chỉ.*

*Giao Chỉ là bút hiệu của cựu SVSQ Vũ Văn Lộc - Khoa Cương Quyết 54 - Đọc xong bài này nếu độc giả mến lối văn Giao Chỉ hay Lĩnh Chiến hay Hồng Hà hãy liên lạc với*

*Tin Biền  
 1257 Runshaw Pl  
 San Jose, CA 95121 USA*

*để đặt mua tác phẩm CỘI TỰ DO tác phẩm tiêu biểu cho 8 năm sinh hoạt của cộng đồng Việt Nam. Tâm trạng của người lính tạm "già sung" để chiến đấu bằng cây bút có lửa — để tặng QLVNCH và gửi về quê hương cho người ở lại.*

*Đa hiệu xin trân trọng giới thiệu tác phẩm Cội Tự Do của Giao Chỉ.*

Đối với thành phố Santa Clara kỳ diễn hành ngày chủ nhật 2-10-1983 vừa qua là lần thứ 38. Đối với cộng đồng Việt Nam Bắc Cali tại địa phương này đây là lần tham dự thứ ba.

Tất cả gồm có 240 đơn vị diễn hành chia làm 4 khối.

Bắt đầu cuộc diễn hành lúc 12 giờ trưa, xe cảnh sát mở đường và chấm dứt là toán vệ binh công lộ của sở công chánh. Tất cả các vị dân cư và công quyền trong vùng đều có mặt. Không thiếu một bản nhạc của trường trung học nào từ San Mateo xuống đến Gilroy. Hoa hậu đủ mọi loại từ Hoa Hậu của các county đến Hoa Hậu của 15 thành phố hạt Santa Clara. Ban nhạc của hội đoàn và quân đội. Các loại xe hoa và xe hơi kiểu cổ. Nhiều đoàn vũ hóa trang. Sắc dân Hải đảo Thái Bình Dương với vũ điệu văn hoa. Rất nhiều kỳ mã và đoàn ngựa được luyện tập đi theo tiếng nhạc. Cũng có đoàn chó diễn hành và đoàn diễn hành của các sở cứu hỏa. Tất cả trên 300 đơn vị tham dự đều phổ biến về vai tươi, khi đi ngang khán đài và dọc con đường với hàng chục ngàn người ngồi kín hai bên. Duy chỉ có xe hoa của tổ chức, John Birch Society trình bày quan điểm chống cộng tích cực. Giữa 240 đơn vị diễn hành

kế trên, vẫn đóng vai trò độc đạo với một sắc thái riêng biệt, đoàn diễn hành của cộng đồng Việt Nam mang số 49 thuộc First Division đã rước cờ Việt Nam quốc gia xuống đường phố Santa Clara vào năm thứ 3 để hàng người Hoa Kỳ chiêm ngưỡng.

Ban tổ chức năm nay do anh chủ tịch hội Không Quân Bắc Cali lãnh vinh dự đại diện liên hội để phối hợp chương trình. Tham dự đoàn diễn hành gồm có 9 cựu sinh viên sỹ quan Võ Bị Đà Lạt rước cờ và kiệu. Các thanh niên thiếu nữ của đoàn thanh niên thiện chí San Jose, các thiếu nhi thanh thể của cộng đồng công giáo và đặc biệt là sự tham dự của liên đoàn Hương Đạo Việt Nam Diên Hồng.

Đơn vị diễn hành Việt Nam đi khá đều bước và đã được nhiều tràng pháo tay khích lệ của khán giả. Một em nhỏ mặc áo dài trắng cầm bảng Việt Nam đi dẫn đầu. Khi quốc kỳ Mỹ và Việt (Quốc Gia) được toàn hầu kỳ mặc quân phục đi ngang, các cựu chiến binh đứng hai bên đường đều giơ tay chào. Suốt dọc lộ trình diễn hành có nhiều trạm thông tin với xương ngôn viên giới thiệu chương trình. Đoàn diễn hành số 49 được loan báo là thuộc Liên Hội người Việt Quốc Gia miền Bắc Cali-

Năm 1981, đoàn diễn hành Việt Nam đã được mời tham dự lần đầu và hân hạnh được mở đầu chương trình diễn hành với lễ trao quai kỷ niệm cho các chiến sĩ Hoa Kỳ đã hy sinh tại Việt Nam. Năm 1982 đoàn diễn hành Việt đã cử các võ sinh của võ đường Hùng Vương đi đại diện và năm nay, 1983 cộng đồng ta đã tham dự với các thành phần kể trên.

Đua chen với hàng trăm đơn vị Hoa Kỳ có đầy đủ phương tiện và nỗ lực, đoàn diễn hành Việt Nam thường chỉ ước mong làm một hành động thân hữu.

Giơ một bàn tay thân ái chào cộng đồng và bạn bè Hoa Kỳ, chỉ muốn làm một cử chỉ đẹp. Đầu có mong thì đũa gì với các đoàn thể khác. Ấy thế mà người ta thấy các ban giám khảo chấm thi diễn hành chăm chú theo dõi đoàn Việt Nam và hy hoáy ghi chép.

Kết quả được tuyên bố vào ngày thứ hai tức 3 tháng 10-83. Xin mời quý ông đại diện cộng đồng Việt Nam lên để lấy nhệ các giải nhì. Vậy là qua vinh dự rồi chứ còn gì nữa. Người ta ở đất nhà, vừa mạnh vừa giàu. Đã đi tới đi lui 30 năm trên con



đường đó. Con cộng đồng ta thì chân ướt chân ráo mới đến xứ này. Đam anh em com nhà chạy việc cộng đồng, quay đi quay lại có được mấy người. Thiên tui bỏ ra thì tiền các nhiều hơn tiền giấy. Vậy mà bắt được cái giải nhì. Chuyện kho tin nhưng mà có thực. Đã từ 8 năm nay. Người Việt ở Santa Clara có ngày tết vì đại để phở điển văn hóa, có

ngày 30 tháng 4 quy mô để nhớ về quê hương. Bây giờ mỗi năm ta lại cố tổ chức cho chu đáo cái đoàn diễn hành để tỏ lòng với Mỹ Quốc. Có như vậy mới đầy đủ ân tình. Con cái giải nhì, nếu ban giám khảo mà có chấm điểm nơi tay để ta lấy giải nhì thì ầu cũng là cái nhiệm vụ đồng minh vận đã thành công. Phải không ?

ĐA HIỆU AN CẦN GIỚI THIỂU  
VỚI QUÝ ĐỘC GIA'  
VÀ GIA ĐÌNH VỒ BỊ-ĐÃ LẠT:  
**Nhã Sách**  
**TOÀN THƯ**

Cửa chi Vũ Quang Chiêm (Khoá 4 Lý Thường Kiệt) mới khai trương tại:  
80 SOUTH 2ND STREET - SUITE :7  
SAN JOSE, CALIFORNIA 95113  
(Trong Thượng Xả Tam Đa)

- Bán đủ loại: Tự Điển, Sách học, Tiểu thuyết.
- Các loại băng nhạc của các nhà sản xuất băng nhạc ở hải ngoại.

TOÀN THƯ:  
NHÃ SÁCH ĐẦY ĐỦ NHẤT  
VÙNG BẮC CALIFORNIA



Tập văn 1983



**cõi tự do**  
Giáo-Chí

- Tác phẩm tiêu biểu cho 8 năm sinh hoạt cộng đồng.
- Khi người lính "giáo sư" để chiến đấu bằng cây bút có lửa.
- Từ DC, về ILLINOIS rồi đến SANTA CLARA qua QUEBEC CANADA.
- Bức tâm thư gửi về quê hương cho người ở lại.
- Thiên hùng ca tặng QLVNCH.

Giá 8 mỹ kim

**TIN ĐIỂN** 1257 MUNSLOW PL.  
S.J. CA. 95121-USA.

Chức, chi phí, vận chuyển do người mua chịu.



## XA XỨ

Buồn khôn xiết với còi long rày rứt  
 Nỗi u hoài còn lắng đọng tâm can,  
 Chen men say ta vẫn mãi miên man,  
 Rượu nồng uống ta với sầu viễn xứ.

□  
 Xa quê hương xa gia đình yêu dấu,  
 Đám em thơ, hai bố mẹ bạc đầu,  
 Người yêu ơi xa ta nâng có thấu,  
 Chính nơi này ta chôn dấu ngày mai.

□  
 Vợ thương ơi, con thơ hỡi ! đợi chờ,  
 Ngày tái ngộ ta hằng mơ hằng đợi,  
 Để ta vui với bao niềm nhung nhớ,  
 Để ta quên đi giấc mộng sông hồ.

□  
 Dĩ vãng hỡi ngày đêm ta hằng nhớ  
 Kỷ niệm nào ta đã sống nên thơ  
 Quê hương ơi đất nước hỡi bao giờ  
 Ta trở lại dựng ngọn cờ tổ quốc.

Ta uất hận trong chuỗi ngày mưu sống,  
 Thề một lòng chuộc tội với núi sông,  
 Suốt cuộc đời còn lại sẽ ra công  
 Cố thực tính những tâm hồn say ngủ

□  
 Bằng tiếng nói giọng ca, bàn tay nhỏ  
 Với bao người cùng tâm huyết hy sinh  
 Ta quyết tâm trong cuộc sống đấu tranh  
 Gây dựng lại một sơn hà gấm vóc.

□  
 Trong vinh quang ta trở về xây đắp,  
 Quê hương minh từ miền bắc tới nam,  
 Rồi ấm no thanh phố đến thôn làng,  
 Và ta sẽ hân hoan trong lòng mẹ.

□  
 Mẹ Việt ơi ! với con mẹ hai nghĩa,  
 Mẹ chính mình và mẹ cả muôn dân,  
 Dù nơi đâu con luôn vẫn như mình,  
 Bằng mọi cách con hy sinh vì mẹ.

• MINH NGUYỆT



## ĐỒNG TIỀN VẠN LỊCH

• *Biên khảo của*  
*Tiến Sĩ THAI VẠN KIÊM*

Nơi thôn dã ngay trước, chung ta  
 thương nghe bài ca đạo này :

*Đồng tiền vạn lịch*  
*thích bốn chữ vàng.*  
*Anh tiếc công anh*  
*gân bó với cô nàng bấy lâu.*  
*Bấy giờ cô lấy chồng đâu ?*  
*Để anh giúp đỡ*  
*trăm cau nghìn vàng !*

Bài ca đạo này xuất phát từ thời  
 nào ? Do sự tích nào ? Đã lâu lắm  
 tôi muốn tìm hiểu xuất xứ của bài  
 này, nhưng mãi tôi thời kỳ lưu ngụ  
 ngoại quốc tôi mới tìm ra đây đủ chỉ  
 tiết để công hiến độc giả kính mến.

Ngay xưa có một người lái buôn  
 tên là Vạn Lịch, giàu có vào hạng  
 nhất nhì trong nước, nhưng tanh  
 tinh lại bần xỉn (bần tiện), lại thêm  
 tanh vụ ghen và nhân tâm đố kỵ  
 vợ trẻ tên là Mai Thị, chỉ vì bà này đã  
 lỡ rơi một bát nước che xanh cho  
 người cầu ca uống đồ khát.

Bà này ra đi ít lâu thì gặp lại  
 người cầu ca và gả nghĩa thành vợ

chồng hôm sớm có nhau, sống đầm ấm trong cảnh nghèo nàn.

Chỉ khổ một điều là người chồng tanh tính chất phác, đến nỗi anh ta lấy một thỏi vàng của vợ (để đánh tư thương con lấy người chồng trước) mà liệng đàn gà, vì anh ta không hề biết đó là vàng. Bị bà vợ la rầy, anh ta chỉ trả lời :

— Đồ đó thiếu gì ! Tôi đi câu cá, lội sông ở đồng kia có nhiều lắm. Để tôi đi lấy về cho mà xem !

Nói xong anh ta trực chỉ tới khúc sông quen thuộc, lượn cả thùng vàng, bung về cho vợ.

Vợ lấy làm sung sướng, nhưng chưa toại nguyện vì nhận thấy chồng mình vẫn còn dại dột, bèn khuyên chồng nên đi lại giao du với những người khá giả trong làng, để mở mang thêm kiến thức. Anh ta đi mấy ngày liền, mà đến lúc về nhà vợ hỏi, anh vẫn trả lời : “Chưa gặp được ai cả”. Bà vợ tức giận bèn la lớn : “Họa có chơi với ông phỗng thì được !”. Nghe nói thế, người chồng khờ khạo bèn tìm đến một ngôi đền xa vắng mà lần la trò chuyện. Thấy phỗng cứ cầm mõm, anh ta tức giận bèn xô ngã xuống đất, rồi ra về.

Từ khi ông phỗng bị xô ngã thì cả làng phát ra đầu ốm, rồi cả con cháu nhà vua cũng thế. Các quan trong Triều ngoài Quận đến nơi điều tra thực hư thế nào, bèn truyền lệnh cho dân làng phải dựng ông phỗng lên cho ngay thẳng.

Một cuộc thi đua thử sức đã diễn ra, nhưng chẳng ai đủ sức để dựng ông phỗng lên cả. Lúc bấy giờ, người cầu cá mới đi giậm về, bèn xắn tay, hươ tay đỡ nhẹ trọng phỗng là đứng dậy ngay, dễ dàng như trò bàn tay !

Từ hôm đó, dân làng cũng như con cháu nhà vua đều khỏi bệnh. Vua bèn ban thưởng vàng bạc cho vợ chồng Mai Thị, nhưng họ nhất quyết không nhận, chỉ xin một chức Tuần ty trên cổng Cả. Chức vụ này chỉ có ngôi thuyền, đậu nơi ngã ba sông mà thu thuế thuyền bè qua lại. Họ nhờ đó mà, đã giàu với vàng thoi, càng ngày càng giàu thêm với chức vụ mới. Họ ở nhà lầu với đầy đủ tiện nghi, bù lại những ngày khổ cực ngày trước.



Không ngờ một hôm người chồng cũ, cũng buôn bán trên sông, phải đi ngang qua đây. Người này muốn lẩn tránh, nhưng người vợ cũ biết thế, bèn cho người gọi ra trình diện và nộp thuế qua giang. Tiến vào công đường, người chồng cũ khép nép và thẹn thùng khi nhìn thấy ngôi trước án là người vợ cũ của mình, cùng anh chàng cầu cá ngày xưa. Mai Thị mỉa mai bảo hấn rằng :

*Biết rằng anh vẫn đi buôn,  
Em về kiếm chắt nhà môn ngôi  
tuần,  
Đu anh buôn bán xa gần,  
Làm sao tránh khỏi của tuần em  
đây.*

Nghe những lời mỉa mai của vợ cũ, Vạn Lịch vô cùng xấu hổ. Hấn vừa thẹn vừa uất ức, bèn xin lui về thuyền, làm giấy cúng tất cả tài sản cho vợ cũ, gọi là để chuộc lỗi, rồi hấn nhẩy xuống sông tự tử. Thấy vậy, Mai Thị rất xúc động và hối hận, bèn đem tất cả tài sản đó dâng lên nhà vua và chỉ xin một điều là xin nhà vua đực “tiền Vạn Lịch” phân phát cho người nghèo khổ trong xứ. Cho đến ngày nay, thỉnh thoảng người ta còn nhặt được một đôi đồng tiền đó.

Sự thật là đồng tiền này từ bên Tàu đem qua, có thích bốn chữ “Vạn Lịch Thông Bưu” có nghĩa là “của qui bầu thông dụng dưới triều đại Vạn Lịch”. Triều đại này không

có trong lịch sử nước ta, mà lại có bên Trung Quốc, thời nhà Minh, do Châu Nguyên Chương khai sang. Nguyên Chương là hậu duệ lâu đời của nhà Châu (1122-255 trước Thiên Chúa Giáng Sinh). Châu Nguyên Chương sinh ở đất Thương Ngô, cho nên từ đầu thế kỷ XV, dưới sự đô hộ tàn bạo của quân Minh, chúng ta quen gọi người Tàu là “thằng Ngô chú Chiệc”.

Còn triều đại Vạn Lịch, nhà Minh, bắt đầu với vua Minh Thần Tông (1573) kéo dài tới năm 1623, rồi đổi ra Thiên Khải, để kết thúc vào năm 1629. Đối chiếu với lịch sử Việt Nam, thời đại này ăn khớp với triều đại nhà Hậu Lê, với Lê Thế Tông (Duy Đàm), Mạc Mậu Hợp, Mạc Toàn, Mạc Kính Chỉ, Mạc Kính Cung, Lê Kính Tông (Duy Tân) và Lê Thần Tông (Duy Kỳ) (1619-1643).

Và cũng từ thời đó, dân ta gọi vua Tàu là vua Ngô, như ta thấy trong ca dao :

Vua Ngô ba mươi sáu tàn vàng,  
Thác xuống âm phủ chẳng mang  
được gì.

Chua chồm mồm nợ tí tì,  
Thác xuống âm phủ kếm gì vua  
Ngô !

Lại còn hai chữ “chú chiệc”, thiết nghĩ cũng nên tìm hiểu luôn. “Chú chiệc” là do hai danh từ chú và thực “thực và chú”, đọc theo giọng Triều Châu mà ra. Chiệc cũng đọc trại thành chệch, chệt. Còn hai chữ “thim xám” là do chữ “thim” đọc theo giọng Quảng Đông. Còn lại danh từ “chú khách” là do hai chữ “trú khách” mà ra. Rồi “khách trú” đã chuyển thành “các chú”. Đó cũng là một lối Việt Nam hóa ngoại ngữ, một lối đồng hóa và chỉnh phục ngược lại của kẻ yếu đối với kẻ mạnh.

Cũng như tôi đã từng nghe một Việt kiều gọi tổng thống Sen Ngô (Senghor), xứ Đệu Me (Dahomey), làng Hoa Cầm (Ouacarn), ở Phi Châu, và một Việt kiều khác gọi thành phố Oklahoma (bên Mỹ Châu) là Khuynh Cại Hạ Mã.

*Hương Giang THAI VĂN KIỂM*

# LÁ THƯ CỦA MỘT NGƯỜI TỊ NẠN.

*Trong một buổi họp mặt, tôi gặp một niên trưởng, trong lúc tâm sự, tình cờ niên trưởng có cho tôi đọc bức thư do hôn thê của niên trưởng gửi từ trại tị nạn qua. Được sự đồng ý, tôi xin ghi lại để các bạn đọc xem với hy vọng có đôi chút thoải mái trong tâm tư.*

• Nhân Chung



Trại Tị Nạn, ngày ... tháng ... năm...

Anh yêu thương nhất của em

Em đã nhất quyết liều lĩnh, chấp nhận mọi nguy hiểm, kể cả đôi khi khát, cướp biển và ngay cả bỏ mình giữa biển cả. Sau khi bạn cũ tử, bạn khác, xe đạp cùng vay mượn thêm, vì số vàng anh dành dụm gửi về cho em đi lần trước đã bị thất bại. Em từ biệt ba mẹ, chị Hai và các em để ra đi, lần đầu tiên trong đời em rời xa những người thân yêu nhất, trong lúc ba cùng còn đang trong trại tù. Em ra đi chỉ để gặp lại anh, hoạt động của anh trong những năm lẩn trốn tại Sài Gòn, ý chỉ anh mang lúc ra đi, em đều biết dù rằng anh không muốn cho em hay. Con tàu nhỏ dài hơn mười thước, chở 34 người cả cụ già gần tám mươi, em nhỏ chưa biết nói, dự trữ bốn ngày nước ngọt và dầu cùng lương thực. Nhưng mới ra khơi được một ngày đêm, tàu hư máy không sao sửa được, đành phó mặc cho trời đất. Con tàu không máy trời đạt qua 24 ngày đêm, gặp gần 40 tàu bè, nhưng buồn thay không ai đem ngoi toi con tàu nhỏ bé trôi dạt với 34 người Việt Nam đi tìm tự do đang nằm chờ chết. Ngày thứ 24, khi mọi người đang chờ xem ai là người đầu tiên nhắm mắt trên con tàu này, nhưng may mắn thay, một tàu tuần đã đến bắt và cứu thoát cả con tàu. Khi được biết là tàu của Cảnh Sát Hồng Kông cứu, ai cũng ngỡ ngàng và tin con người có số mạng, dọc đường trời đạt ai cũng cầu nguyện suốt ngày, người Khấn Phật, người cầu xin Chúa, ai có đạo gì thì cầu nguyện theo đạo ấy.

Anh bao về Sài Gòn cho ba mẹ họ em kéo ba mẹ và cả nhà lo lắng cho em, cho em gửi lời kính thăm ba đi các anh và các em, ở tại Hoa Kỳ. Em đã tạm bình phục sau bao ngày đói khát, nay chỉ chờ ngày được qua với anh thôi, anh nhớ lo bảo lãnh cho em gặp anh nhé. Anh nhớ viết thư và gửi hình cho em, em nhớ anh, nhớ nhà qua, anh gửi hình cả nhà cho em xem đỡ nhớ. Trại cũng cấp phát tạm ít áo quần và đồ dùng cá nhân, người tị nạn ở đây đông lắm, đa số là ở miền Bắc, đủ các thành phần. Dù điều kiện thiếu thốn nhiều người chưa biết mình sẽ được đi nước nào, tình cờ có mấy anh gặp em nói: "Chồng chị là niên trưởng của tụi tôi, anh ấy học trước tại tôi mấy khoa". Các anh ấy vẫn thường họp với nhau, em rất ngạc nhiên và cũng hạnh diện vì các anh ấy tuy chưa biết mặt anh, cũng như không biết em mà chỉ nghe em có chồng học trường Võ Bị Đà Lạt, là họ tìm đến hỏi thăm. Các anh ấy họp nhau rất thân mật, vui vẻ, đàn anh cũng như đàn em tự tự, đang hoàng, thiên hạ thấy rất nề phục tư cách và các hoạt động của cựu quân nhân. Em còn nghe nói họ đã nhận được thư, có lúc nhận cả tiền do Hội Võ Bị ở Hoa Kỳ gửi qua, thiên hạ nề lắm vì anh cũng rõ trại tị nạn gồm đủ các hạng người, tiếng xấu nhiều hơn tiếng tốt. Hơn nữa ở đây nhiều người từ miền Bắc ra đi, nên cũng có nhiều hoạt động có tính cách phá hoại, nghe nói có cả dao, búa nữa. Ngoài ra còn những cựu quân nhân khác, có cả mấy người bên Nhảy Dù cũng biết và hỏi thăm anh nữa.

Nhờ có các cựu quân nhân Q.L.V.N.C.H. dân miền Nam ở trại mới đỡ lo. Thôi em tạm kể cho anh về em cũng như sinh hoạt ở trại để anh yên tâm, chiếc nhẫn đính hôn anh trao, em vẫn đeo ở tay, may mắn con tàu trôi dạt về Hồng Kông nên không ai bị mất mát gì cả. Nếu trôi về vùng biển Thái Lan chắc không thoát khỏi nạn hải tặc, tuy vậy tàu em đi có một thanh niên lúc đến đất liền lại bị bệnh lao, đã chết cách đây vài ngày, đúng là người ta có số mạng anh nhỉ. Em đi chung với gia đình chị Oanh, ba cụ cùng như các cháu vẫn khỏe sau mấy tuần đến đất liền, cả nhà hỏi thăm anh luôn. Trời ở đây hay mưa và lạnh, anh nhớ gửi cho em áo ấm và ít đồ dùng cần thiết, trại mỗi tháng chỉ phát một bì thư và giấy, em muốn viết cho anh thật nhiều, nhưng gần hết giấy rồi. Gửi đến anh tất cả những thương nhớ chân thành nhất của em, mong anh vui và khỏe luôn, nhớ viết thư cho em nhiều và thật dài anh nhé, gửi hình anh cho em nữa. Em trông đợi từng ngày cho đến lúc chúng ta được đoàn tụ, nhớ lo bảo lãnh cho em gặp gặp anh nhé, hẹn anh thư sau, thương nhớ anh thật nhiều.

Vợ của anh,  
H.Y.

T.B. Anh đang buồn vì mái tóc dài của em trại đã cắt ngắn, tất cả phụ nữ bắt buộc cắt tóc ngắn, cả bà cụ gần 80, cụ là, họ cũng vẫn cắt như thường, ai nấy trông giống xám quá, đành phải chịu vậy, vì đây cũng là trại tị nạn không chính thức mà.

# “BÀI HỌC THOÁT HIỂM”

• Nguyễn Thành Phúc  
(K19) W.A.



Một kỷ niệm khó quên về Bài Học Thoát Hiểm của tôi khi còn ở quân trường. Chiều hôm đó, Đại Đội chúng tôi đến phiên bị địch bắt làm tù binh, rồi bị nhốt trên một đồi trọc, xung quanh có hàng rào thép gai, có những vọng gác đặt súng đại liên, có những toán lính tuần tiễu. Phía ngoài hàng rào có những toán địch nằm phục kích trên các trục lộ, có xe Jeep gắn súng đại liên, chạy xuôi ngược trên đường cái để uy hiếp đám tù binh chúng tôi. Trong bữa cơm chiều, chúng tôi được phát mỗi người một khẩu phần cơm. Không biết phe ta tổ chức như thế nào mà bỏ vào được giữa phần cơm một miếng giấy nhỏ “Lệnh đêm nay phải trốn trại”, điểm tập trung là một vị trí quen thuộc, để tìm thấy.

Đọc lệnh xong, tổ ba người chúng tôi liền bàn kế hoạch thoát hiểm, chúng tôi đã cam kết là bất cứ giá nào cũng phải chạy chung với nhau về điểm tập trung. Trời mờ mờ tối, có tiếng súng đại liên nổ, có trai sang của địch bắn lên trời. Giờ Thoát Hiểm đã điểm. Ba đứa chúng tôi theo nhau bỏ ra khỏi hàng rào rồi nhắm hướng chạy. Vì hệ thống canh phòng, nút chặn của địch qua chặt chẽ nên chúng tôi đành phải chạy phân tán để tránh địch đuổi theo. Tôi chạy một mạch về ngay điểm tập trung. Theo như mật điện thì điểm tập trung là một ngã ba đường, tại đó có đốt một đống lửa. Có lẽ tôi là người về đầu tiên nên tìm mãi mà chẳng thấy đống lửa ở đâu, xung quanh cũng chẳng thấy có bóng dáng huấn luyện viên nào. Trời Đa Lạt hôm đó lại lạnh, không trăng sao, sương xuống ướt cả người, tay chân bắt đầu tê buốt, tiếng thông reo nghe ròn rợn, bài hát truy điệu đêm mãn khóa của đàn anh sao cứ văng vẳng bên tai.

Tôi ben quyết định chạy về trường, tôi vừa chạy vừa nghĩ, quai lạ sao chẳng thấy đứa nào về điểm hẹn cả, hay chúng đã bị địch bắt cả rồi. Đến trường, tôi liền vào trình diện sĩ quan trực, báo cáo về trường hợp của tôi. Sĩ quan trực là một vị tư đơn vị tác chiến mới được chuyển về nên cũng chơi chơi, ông báo cứ về phòng mà ngủ, thoát về an toàn là được rồi, ông sẽ ghi vào sổ trực. Nhưng chưa yên vì vào khoảng 12 giờ đêm thì vị sĩ quan huấn luyện viên vào phòng gọi tôi dậy, xai xể tôi bôi hoa lá, ông dọa sẽ đưa tôi ra hội đồng kỷ luật vì tôi thoát hiểm một mạch về phòng ngủ mà không báo cáo cho huấn luyện viên biết. Có lẽ vì về sớm ngoài dự đoán của huấn luyện viên nên sau đó hạn phúc trình của tôi được cứu xét lại để được tha bổng.

Đến ngày mãn khóa, chúng tôi mỗi người được phát một quyển cuốn nang quân sự để hộ thân cho cuộc đời binh nghiệp của mình. Trước khi đến trình diện đơn vị mới, tôi đã cẩn thận mở cuốn nang ra ôn lại những bài học về chiến thuật, công binh, pháo binh, truyền tin ... mà trường đã dạy, ngoại trừ bài học về thoát hiểm và mưu sinh. Tôi tự tin rằng đời binh nghiệp của mình không thể nào có một vụ thoát hiểm xảy ra như trong bài học, tôi cũng không thể nào để cho bọn cộng sản bắt được. Chỉ có chạy để được thoát hay chạy để bị bắn chết mà thôi. Đưa tay cho cộng sản nó công là không.

Rồi ngày tháng trôi qua ...

Qua năm 1973 tôi đến thăm vị Trung Đoàn trưởng cũ của tôi, ông đã bị cộng sản bắt tại Tân Cảnh hồi mùa hè 72 nay được trao trả. Trong câu chuyện tôi có hỏi qua về bọn

cộng sản đã đối xử với tù binh VNCH như thế nào, đến việc canh giữ để xem còn có cơ hội nào trốn thoát được không. Theo nhận xét của ông thì việc muốn trốn thoát cũng không khó lắm, nhưng liệu có thành công hay không thì còn phải tùy thuộc đến rất nhiều yếu tố. Tôi nghĩ rằng đầu cơ đến bao nhiêu yếu tố nào đi nữa thì cũng phải trốn thoát, đó là con đường ngắn nhất và mau nhất để trở về với đơn vị.

Sau ngày 30-4-75 đến phiên chúng tôi ra Bắc, chúng tôi đã bị chúng nó công rồi sắp hàng nối đuôi nhau bước xuống hầm tàu. Chúng chuyển vận chúng tôi lên vùng Sơn La, trai được dựng sai sườn núi cạnh con đường mòn xuống thung lũng Điện Biên Phủ. Nhiều vị sĩ quan cao niên có dính dáng với Pháp trước năm 54 thì đã nhận ra ngay đường xưa lối cũ của mình. Điện Biên Phủ nơi đã một lần dựng bước hành quân. Đã 21 năm qua nay mới được người bạn vàng gửi ra tham quan miền Bắc với tư cách là “Bình tu” (theo danh từ của dân vùng Yên Bái đã gọi chúng tôi như vậy).

Nhìn núi rừng âm u hiu quạnh, thật buồn cho thân phận tù đầy. Một số anh em bắt đầu ôn lại bài học thoát hiểm và mưu sinh, tôi thật hối hận về cái chủ quan của mình trước đây nên bây giờ chẳng có ý kiến gì để đóng góp với anh em cả. Thời thì ai sao mình theo vậy, thân phận giờ này đã giao cho Bạc và đảng, “trong nhờ đục chịu”.

Mở màn cuộc Thoát Hiểm là toán của thiếu tá L.X.Phong. Anh Phong trước đây là một Tiểu Đoàn Trưởng ĐPQ ở tiểu khu Đa Lạt, TD này có biệt là TD tốc đại, ba gai hết chỗ nói, nhưng đánh cộng sản thì hết chỗ chê. Những mặt khu trong



vùng Đà Lạt đều bị TĐ của Phong đâm nát. Giờ phút chốt, khi thị xã Đà Lạt đã bỏ ngõ mà TĐ của anh vẫn còn cố thủ ở quận Di Linh, vẫn bán xe tăng CS từ Đà Lạt xuống.

Trước khi dẫn ba người bạn cùng Lan trốn trại, thì anh Phong là một tổ trưởng xuất sắc, tối nào anh cũng được CBCS biểu dương về lao động mà anh đã đạt được trong ngày. Thế nhưng một buổi sáng sớm, nghe tin anh tổ trưởng và 3 anh khác nữa đã trốn trại, ăn theo 2 thau bánh mì mà nhà bếp nấu trước để phát phần ăn cho anh em ta vào ngày hôm sau, cứ trại xôn xao bàn tán. CBCS thì hết hoảng bao động toàn vùng. Dẫn quân du kích tung tóe gạo muối lên đường đông chốt để chặn bắt 4 tên trốn trại. Dẫn chúng bỏ cả công việc để dẫn chó đi săn tù trốn trại. Dẫn ở Bắc mà bắt được một tên cải tạo trốn trại thì được chính phủ miễn đóng góp về nghĩa vụ 3 năm, được nhận cờ Quyết Thắng của Bác, được lợi như vậy sao dân chúng lại không ham.

Toàn của Phong leo núi được 42 ngày thì đến biên giới Lào Việt, giữa đường bị chết một anh vì kiệt sức khi phải lội qua suối. Rừng Bắc Việt trai cây ăn được thì ít mà trai độc thì nhiều. Đã có lần toàn Phong ăn phải trái độc, trên miệng thì ời mưa mà dưới thì tiêu chảy, 3 anh em ngồi dựa vào gốc cây để chờ chết, nhưng ngồi chờ mãi mà không thấy chết rồi lại tiếp tục đi. Số đi toàn của Phong kéo dài ngày đi được 42 ngày là một phần cũng nhờ ăn sấu rom, trên đường đi thấy sấu rom là bắt bỏ vào Gô (Guigo) để khi dừng chân nghỉ là đốt lửa lên rang ăn. Đến ngày thứ 40 thì toàn của Phong chỉ còn có khả năng để lết và bỏ chửi không thể nào đi được nữa. Sau đó thì gặp được một xóm người Lào nhưng lại là Lao Cộng vì trong nhà có treo cờ đỏ sao vàng. Nhưng Bác voi đang sao bằng đồng hồ Seiko và dây chuyền vàng, nhờ vậy mà toàn của Phong đã đổi được thịt heo, nếp, ngô tha hồ mà ăn, ăn đến nỗi người phu lện vì chất bột trong người tiêu hóa không kịp. Trong thời gian năm dưỡng sức, một anh trong toàn đã vô ý làm rơi cái ví da trong

**“Khi đã có điểm tập trung thì người thoát hiểm sẽ có hướng mà chạy, có mục để đến, những người đang chơi vui giữa giòng sắp buông tay thì đã có sào để nắm, những kẻ sắp tỉnh trở lại mà tìm về lối cũ.”**

có hình “lính ngự”, một trẻ con chân bó đã lượn được rồi nộp cho CBCS. Thế là toàn của Phong bị bắt.

Kể đến là toàn của Thiếu Tá W.A.Quay Tiểu Đoàn Trưởng ĐPQ của tiểu khu Long Khánh. Toàn của anh Quay gồm có 4 người dự định đi qua Trung Quốc, trên đường đi toàn anh đã gặp một cụ già người thiếu số, cụ đã đoán ra ngay là Ngụy trốn trại, nhưng không sao, vì cụ rất có cảm tình với “Ngụy”, trước đây cụ cũng là một lính Pháp. Cụ đã che dấu và cho ăn uống trong 3 ngày rồi sau đó chỉ đường qua Trung Quốc. Nhưng rồi toàn của anh Quay cũng bị bắt khi cách biên giới Trung Quốc không quá một ngày đường.

CBCS thường nhắc nhở chúng tôi rằng các anh đừng có đại dột mà trốn trại vì rừng thì không có trai cây, mà núi thì đá tai mèo sắc như dao, trơn như mỡ, mạng lưới bủa giăng của nhân dân như thiên la địa võng nên không thể nào trốn thoát được. Nếu trốn trại chỉ có chết trong rừng hay bị nhân dân bắt lại mà thôi. Thực vậy, ở Bắc đã có nhiều toàn trốn trại nhưng chưa có toàn nào thành công, phần lớn là do địa thế quá hiểm trở, khí hậu lại khác nghiệt, đi mùa khô thì thiếu nước mà mùa mưa thì khó vượt sông vì nước lũ.

Trong những năm đầu, thời kỳ quân đội quân chế tu, việc canh giữ có phần lỏng lẻo, đi lao động không có vệ binh theo sau. Hằng ngày lên rừng chặt cây, nứa, vầu vác về dựng nhà để ở, phát quang rừng để trồng lúa, mì, ngô sản xuất lương thực. Vì vậy nếu muốn trốn trại thì có rất nhiều cơ hội. Nhưng vấn đề đặt ra không thể giải quyết được đó là lương thực và điểm đến. Trước năm 75, trốn trại mà vượt qua được phía Nam vì tuyến 17 thì xem như hổ đã về đến rừng, thế mà đã có mấy ai vượt ngục từ Bắc vào Nam? Bây giờ quá thực khó khăn và nguy hiểm gấp trăm nghìn lần.

Qua năm 78, chúng tôi từ tay quân đội lại chuyển qua công an. Đang từ vùng rừng núi thượng du Bắc Việt được chuyển xuống vùng đồng bằng. Những trại tù CS nổi tiếng trước đây như Lý Bá Sơ, Đàm Đùn, Thanh Hoa, Vĩnh Phú, Nghệ Tĩnh ... đều mở rộng cửa đón chúng tôi vào. Ở với công an là bọn chuyên về coi tù thì hết ý kiến. Kỷ luật và sự trừng phạt vượt xa sức người và áo quần cơ đong số cả đang trước lần sau lưng. Mỗi trại lại chia từ 3 đến 4 K, mỗi K ở cách nhau chừng 10 cây số để cơ đứ số đất trồng trọt sản xuất lương thực. Mỗi K lại biến chế thành nhiều đội, như đội rau xanh, đội nông nghiệp, đội xây dựng, đội cấp dưỡng, đội chăn nuôi, đội làm gạch ... Ở đội nào thì hưởng được sản phẩm của đội đó, như đội cấp dưỡng thì có cơm chay nên được no bụng, đội rau xanh thì có gốc rau muống già, có lá bắp cải ủa, đội chăn nuôi thì có cơm heo, đội nông nghiệp thì bận cây bừa quanh năm nhưng đến ngày mưa cũng chớm chừa được chút ít khoai, sắn. Con đội xây dựng chỉ có nước nhìn gỗ, nứa mà cưỡi trâu. Đội làm gạch thường đánh cho những “lên cải tạo” có tư tưởng chưa được “tốt”, như lưới lao động, phát ngôn bừa bãi có ý nói xấu chế độ ... thì ngày ngày chỉ có việc đập đất, nung gạch, vác gạch mà thôi.

Khi chuyển về Nghệ Tĩnh, tôi lại gặp Phong, anh được “cách mạng khoan hồng tha cho tội chết” nên được chuyển về đội để tiếp tục lao động cải tạo. Anh không nản lòng về vụ trốn trại đã bị thất bại kỳ đầu

mà anh con cho đó là một dịp để rút kinh nghiệm cho cuộc trốn trại kế tiếp. Quả thật anh đã trốn trại lần thứ 2.

Toan của Phong kỳ này gồm có Ry Không Quân, Gát TK Bình Dương, Văn TBT/ND (K20ĐL) và Phong là toan trưởng. Toan anh trú ra khỏi hàng rào của trại CT-3 Nghệ Tĩnh vào đêm 2-9-80 trong khi trời đang mưa bão, phải vượt qua mấy con sông lớn trước khi đến được Khe Sanh để băng qua Lào. Công an biên phòng đã được báo động, lội bùn giăng khắp nơi để chặn bắt toan trốn trại. Hơn một tháng sau thì toan của Phong bị bắt lại gần biên giới trong khi mỗi người trên lưng con khoảng vài ký lương thực.

Cũng trong thời gian ở Nghệ Tĩnh, một vụ trốn trại khác có tính cách đơn độc, đó là vụ trốn trại của anh Anh SQ đại đội trinh sát thuộc SĐ22BB. Anh Anh có biệt tài hát rất hay nên được phục vụ trong đội văn nghệ của trại. Ở tù mà có chán trong đội văn nghệ thì kể ra phải nhờ phúc đức ông bà để lại. Đánh rằng chỗ nào cũng phải lao động, nhưng lao động bằng miệng thì đỡ vất vả hơn, ít dầm mưa giãi nắng hơn, chứ lao động bằng tay chân thì phải thì đũa suốt ngày, suốt tháng, ngoài ra mỗi lần có tổ chức văn nghệ thì anh em lại được bồi dưỡng thêm ít củ mì, củ khoai trước khi hát và sau khi mãn hát cũng có cháo húp. Anh thường hát bài "Đi Mỏ Cũng Nhớ Về Hà Tĩnh" của nhạc sĩ N.V.T., với giọng ca điều luyện chưa chan tình cảm của anh đã gây được mỗi cảm tình của dân chúng ở Nghệ Tĩnh, không những đối với anh mà còn ảnh hưởng đến chúng tôi nữa. Thế rồi một việc bất ngờ xảy đến với tin anh trốn trại. Theo lời anh em cùng đội với anh kể lại, thì chiều hôm đó có người đã gặp anh mặc áo quần CBCS, đội nón cối, đạp xe đạp đi về hướng Vinh. Chúng tôi chờ đợi và theo dõi tin tức về anh, rồi một tháng, hai tháng, ba tháng trôi qua mà nhà kỹ thuật của trại vẫn để trống. Chắc chắn anh đã thoát, anh chẳng cần đợi đến một ngày mớ hồ nào đó để được CS cho ra khỏi ngục tù, anh đã hiện ngang và đẩy can đảm tự tìm đường trở về Nam. Giờ

## Thơ

### MINH NGUYỆT



## CON TÔI

Cậu đây sao chả giống con tôi,  
Con tôi không sống cảnh yêu đời,  
Hiện đang chiến đấu ngoài khu vãng  
Ném mìn năm gai, kiếp đơn côi.

Cậu trông phốp phạp người cao lớn,  
Quần áo xum xoe miệng cười tươi,  
Con tôi xơ mướp thân gầy yếu,  
Miếng ăn chẳng động, ao ta toi.

Cậu luôn dự tiệc phê phỡn chơi,  
Bãi bạc đàn ca suốt năm trời,  
Con tôi chiến đấu từ dạo ấy,  
Ngày tháng liên miên chẳng nghỉ ngơi.

Cậu nơi xứ lạ quên tình cũ,  
Quê người sao lãng hận thiên thu,  
Con tôi mang nặng thề non nước,  
Sống chết chỉ mảnh tựa phù du.

Cậu với con tôi cùng giống giống,  
Mong rằng cậu nghỉ đến núi sông,  
Con tôi từng phút hằng mong ngóng,  
Bàn tay cậu tiếp bẻ xiềng gông.

này hoặc anh đã thay hình đổi dạng để ẩn náu một nơi nào đó trên đất nước Việt Nam đau thương hoặc anh đang hít thở không khí của tự do trên một quốc gia tự do nào đó. Chúng tôi đều cư mang một ước vọng thoát nhưng không thể thực hiện được, hoặc vì thiếu may mắn, hoặc vì thiếu quyết tâm. Xin ngài non chào bài phục anh Anh.

Chiến tranh Việt Nam đã chấm dứt một cách quá đột ngột (đối với anh em quân nhân chúng tôi). Người Chiến Sĩ VNCH buông súng, có đơn vị buông súng ngay tại thành phố, có đơn vị buông súng ngay mức xung phong để chiếm mục tiêu, có đơn vị đang ở tiền đồn heo hút ngo ngác nhìn nhau chẳng biết mở té gì cái biến cố lịch sử đó. Đồng đội chúng ta bỏ vơ như ai đã đem con thơ bỏ chợ, rồi chỉ biết gục đầu như đàn cừu với bầy chó dữ bủa vây xung quanh.

Như một luồng sinh khí mới truyền đến tai nhau với hai tiếng Phục Quốc, chúng tôi chưa vội đặt câu hỏi phục quốc bằng cách nào hoặc thời gian là bao lâu để được phục quốc mà chỉ nôn nóng muốn biết vùng hoạt động của phục quốc ở đâu để chúng tôi đến, đến từ trại tù, đến từ thành phố, đến từ hải đảo xa xăm. Khi đã có điểm tập trung thì người thoát hiểm sẽ có hương mà chạy, có mục để đến, những người đang chơi với giữa giòng sông sắp buông tay thì đã có sào để nắm, những kẻ sắp biến chất sẽ từ tư bình tĩnh trở lại mà tìm về lối cũ.

"Chỉ đang còn mong tiến bước" nhưng không chạy đến quá sớm mà cũng không trở về quá trễ vì theo kinh nghiệm của 13 năm quân ngũ và 7 năm tù CS thì sớm hay trễ trường hợp nào cũng bị làm phức tạp trình ai.

Nguyễn Thanh Phúc

# THƯ TỪ ĐẢO

Galang 16.6.1983

D. thân mến,

Chắc may ngạc nhiên lắm khi nhận được thư tao ? Vì chính tao cũng không ngờ có ngày viết cho may những giọng này. Thế ra đời con dành cho tự mình nhiều may mắn, như cái may mắn tao được biết một ít "tổng tích" của may qua tờ báo "Đa Hiệu" số 1 mà tao vừa lĩnh có đọc.

Đĩ nhiên là tao với may sẽ có nhiều chuyện để kể lể tâm tình dài dài sau này nếu như may vẫn còn nhớ đến thằng bạn cũ ở một đoạn đời tương đối đậm nét trong trí tưởng (theo tao) và may vẫn còn nâng niu tình bạn đó.

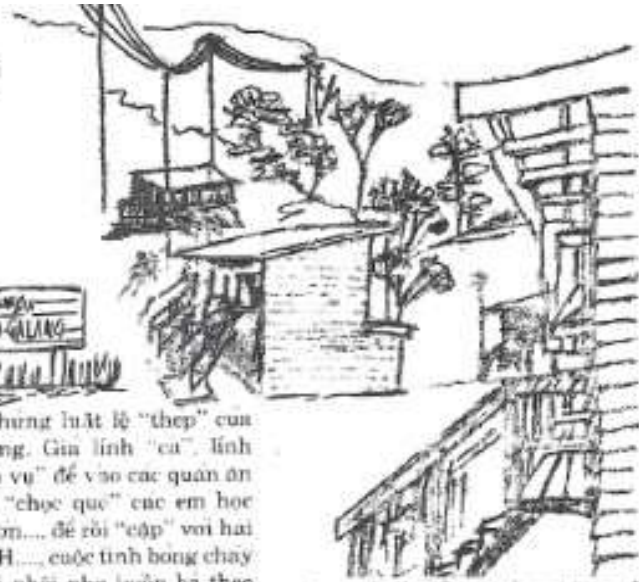
Phần tao thì khó mà quên cho được may cũ hơn 10 năm về trước. Cái thuở ở C26 nhiều buồn vui, hợp nhau rồi thân nhau với hoài bão chất ngất và văn nghệ văn gừng. Đà Lạt lại là một thành phố khôi trương lãng mạn càng kích thích thêm cái ý tưởng sống thực và viết ở trong tay và máy. Rồi thì vừa học, vừa chơi, thằng làm thơ con cóc mô tưởng đến một hình hai huyền hoặc, thằng viết truyện chiến tranh ở những góc cạnh bí hiểm nhất. Những lý bịa, rượu khuya khuấy ở Cầu lạc bộ làm đầu óc bồng bềnh. Những song mù sương xuống phố loanh quanh để không biết làm gì, ngoài lý cá phê đen đậm và những đầu thuốc dài tiếp nối đầy tư lự. Tuổi trẻ, lý tưởng thanh thiện và những đam mê quân ngũ ... làm tao và may thực trắng hồng đêm. Và tờ "Alpha đỏ" đã làm tao và may mất ăn, mất ngủ ... Ô hay, những chuyện trông nhớ nhói vậy mà sao cứ nhớ, nhớ không may ? Những ngày học "nhảy dù" ở trại Hoàng Hoa Thám, Sài Gòn, bạn ngày thì "nhảy dù, diệt thù, sát ...", "nhảy dù không thích đi xe, chỉ thích chạy bộ, nắm bẫy cây số ta coi là thương ..." và ban đêm, thư Bảy, Chủ Nhật ... tao và may lang thang trên chiếc Vespa cùng khắp Sài Gòn, Chợ Lớn. Đạo đồ hình như tao, may đi



thoát ra những luật lệ "thép" của quân trường. Gia lính "cũ", lính "Quân tiếp vụ" để vào các quán ăn bình dân, "chọc que" các em học sinh mới lớn.... để rồi "cặp" với hai chị em Y., H.... cuộc tình bông chạy kéo dài rồi phơi phia buồn bã theo từng ngày tháng khác khác với sự nghiệp, công vụ. Nhớ không may ? Bốn năm tương chừng như dài nhưng ngắn ngủi, rồi chia tay xuống núi với biệt hiệu bài người ... Thằng về đồng bằng để thương thực cái vọt at lây lị của thiên nhiên sông nước và để ngắm cho đủ con gái miền Tây áo dài trắng, quần đen, chân đất. Thằng lẩn quẩn ở Sài Gòn để thăm thú cái giang hồ của lính áo rằn và văn cư nghèo xơ xác. Và thằng nào cũng bỏ lại ít xương máu của mình trên hai chiến. May được may ngay phép mô đi kiếm tao thì tao lại đi vào rừng. Tại mình như chơi trò cut bắt mà châu nhậu say khướt chỉ là một hện hò. Nhớ nhau qua mấy tờ thư ngắn ngủi, vội vàng rồi "phim đứt".

D.,

Nhắc lại sơ qua để mà nhớ một thời không quên. Vì kỷ niệm êm đềm bao giờ cũng làm tâm hồn chúng ta yên ổn. Đầu tháng 5-75 tao về Vũng Tàu, con hui háng bất ngờ, làm tao càng thêm nhớ may quay quắt. Tại mình, đã bị ban đưng, đã bị phân biệt trắng trợn. Thang tư đến đã hàn in trong tao những bi phẫn cực độ. Tình trọng băng rã, hỗn độn của quân và đũa làm tao chảy nước mắt. Cuộc chiến kết thúc một cách nhanh chóng, bất ngờ làm tao bàng hoàng. Một cái gì đó từ uất dâng lên đầu óc làm tao rã rời thân thể. Từng đoàn xe Việt



cộng và cơ đồ sao vàng giăng đầy trên các đỉnh thụ lam tao ngỡ ngàng. Mấy tháng "ve chai" đời non cổi, mặt non choẹt đi lơ ngo trên các đường phố làm tao muốn nổi cơn điên. Nhưng thằng "Việt gian", những thằng "a toay" đeo băng đỏ ho hét, chỉ tro lam tao muốn lộn mửa. Cuộc đời là thế sao họ D., ngồi uống rượu ở ngà tư Bay Hiền, tao nhìn bạn "chôm chĩa" đồ đặc như một người mất hồn. Bạn ne vẫn chưa hiểu hai chữ "Biển đảo", "phủ dụ". Tao khóc, "yêu đời" qua phải không may ? thế là hết, tan một cuộc chiến trong sự nhục nhã của người quốc gia. Tao muốn huy diệt đời tao và tao nhớ đến may. Thư về Nha Trang, gia đình may, nhưng đời hoài chống ời trả lời. Rồi đầu tháng 7-75 tao vào tù cộng sản. Đi đâu cũng hỏi thăm mấy thằng ở đơn vị may, nhưng may chỉ là bong ca, tấm chim. Tao sống nhục nhã ở chế trong trại tập trung cộng sản đến 6 năm, 5 tháng, 22 ngày ... Trong lao tù của kẻ thù tao càng thăm thú thêm sự thất bại của chế độ mình, qua một số cán bộ cấp cao và cấp trung. Tất cả đều ươn rã là phái D. ơ, đứng đó thua hết cho bọn Mèo mà phải nhìn chính cơ cấu của mình. Tao im lìm chịu đựng và cố gắng đem gia đình, cha mẹ gia như một biểu tượng để có thể tiếp tục đương đầu với cuộc sống bị thâm tưng giờ phút. Cuối tháng 1281 bạn cộng sản phong thích tao. Thế là tao mặc áo đồng số

trái tu, đạp xe đi thăm Suối Gòn, đi thăm những kỷ niệm xưa cũ. Tao ghe lại K. "gia" để tương như một cái gì đậm thắm. Hồi may để có thêm một ít dự đoán. "K. gia" trầm ngâm : "Ừ, D. có đến đây, đầu những ngày cuối tháng 4-75, cô Em no rú đi sang Mỹ, nhưng từ chối, rồi mất biệt, đến nay không biết tin tức gì nữa ..." Vậy là may ở đâu trên trái đất này họ D. ? hay may tiếp tục chiến đấu, sống sôi động trên rừng cao, núi thẳm ? Hết cách để lên lạc với may rồi sao ? Thế là tao trở về nhà, tiếp tục sống trong một nhà tu lớn hơn, không có tương cao bao học, nhưng lại có những bông sung vô hình. Tao sống bằng nghề trồng rau và đạp xích lô độ nhạt. Ngay tháng tan nhân trời qua trên thân xác gầy còm và tinh thần mệt mỏi của tao. Làm gì nữa đây họ D. ? Sao không có tin tức gì của may, đầu nhỏ. Tao cố gắng liên lạc với một vai tổ chức chống cộng sản để tìm hiểu và tham gia. Tôi không bao giờ muốn rơi ba lô, vòng du đưa, súng đạn và những hoài bão chất ngất cũ, đầu thời gian đó tao cảm thấy cô đơn và mệt mỏi ghe gom. Phải chỉ có may, tao sẽ vui và tự mình để tình biệt bao ? Tao có gặp một số thằng cùng khoa như T. L. C. B.... mỗi thằng một nghề, an phận với con, sống lây lất, chờ đợi ... Tao nghĩ đến những điều lớn hơn, nhưng dường như tất cả đều mơ hồ. Mẹ già, cha yếu, gánh nặng gia đình làm tao muốn kiệt lực. Cuối tháng 12-82 có hai "cui" 24 và 25 đến rú tao làm ăn, thế là tao lao vào công việc. Bọn tao khởi hành tại Vũng Tàu 18-4-83 và đến Galang 19-8-83 thuận buồm xuôi gió. Được sống tự do nhưng mất quê hương cùng với bao nhiêu "thần thương ruột thịt". Tao đã ra nước mắt những đêm dài. Trốn chạy là tích cực hay tiêu cực họ may ? Ở lại Việt Nam là can đảm hay rú đi là can đảm ? Buồn qua D. 3. Đảo Galang này nhỏ như bàn tay mà người ta còn chia năm xẻ bảy. Nạn bị phải, kỳ thị, đánh quyền lợi, xung hung xung ba, đủ thực ... là một trong nhiều nguyên nhân đưa đến xô xát, hỗn độn. Ty nạn chính trị hay kiếm miếng cơm manh áo ? Tao nhìn và nói buồn dâng tràn như những ngày sụp đổ chế độ. Ngay cả Hồi



Cựu Quân Nhân còn chia hai, xe ba, con phân biệt màu áo cũ xưa, con bọn chen nhưng mỗi loại con con thì những băng phai khác sẽ như thế nào nữa ? Người Việt của mình thật kỳ lạ và thất phục tập D. a, ở trong nỗi chết, nỗi cực khổ đầy đọa thì con giữ chút tình người ..., nhưng khi có chút gì đó sung sướng, quyền lợi thì phai bỏ trốn, dất điu đến xứ người, bài học đáng cay muốn đời phai nhỏ, tại sao mau quên ? Lối cũ đã dẫn quân đội đến hố thẳm, đã đưa cả một dân tộc vào chỗ lâm than, chúng ta lại muốn đi con đường đó nữa hay sao ? Độc Đa Hiệu mà xúc động nghẹn ngào. Nếu ai cũng ngáng mặt, thẳng lưng bước tới thì ngay về thăm lại mẹ xa gì ?

D. ơi,

Khoảng cách nghìn trùng giữa tao và may đang được xích gần lại — Và cuối cùng tao cũng "truy" ra được may thôi, cũng như "truy" được một linh thân tương chừng mất hút ? May đi bao giờ và hiện này ra sao ? Công ăn, việc làm, vợ con, nhà cửa, tâm tư, tình cảm ? Riêng tao đi chỉ có một mình, tất cả gia sản đã được gop lại để "đánh"

một lần đầu và cũng là một lần cuối cùng. May mà không bị vương lại. Tao gọi thư về Đa Hiệu và nhờ L. chuyển đến may. Nhờ viết thư cho tao thật dài, và đừng quên cho tao biết những kinh nghiệm của một thằng tí nạn Việt Nam phải làm gì để có thể sống con trên đất nước người. May cũng nhớ cho tao biết về những đảng phai, tổ chức đang hoạt động ở bên đó, chắc may đã theo dõi và tìm hiểu cẩn thận, và lần này chắc tao và may sẽ không bị lừa lọc nữa ? Hy vọng là thế. Tình hình người Việt ? theo tao nghĩ chắc bằng rú và chứng đoán kết được gì hết ? có chăng là từng nhóm nhỏ, không ai phục ai và không ai muốn làm "đầu trướng" của ai, vì ai cũng đầy đủ khả năng lãnh đạo ? Về báo chí người Việt thế nào ? chắc cũng đại diện cho từng khuynh hướng và từng nhóm. May có hoạt động gì không ? Truyện may viết được đó. Ràng cố gắng lên, tao cũng hiểu tình hình và đời sống bên đó đầy phức tạp, nhưng nếu vẫn còn đam mê như đạo nào thì ngời but vẫn linh hoạt, sắc bén như những viên đạn ghim sấu vào ngực kẻ thù. Riêng tao thì đã tám năm nay không làm được bài thơ nào cho ra hồn. Hy vọng sẽ tìm lại được thăng bằng cho tám hồn vì dù sao 78 tháng trong tù ngục cộng sản vẫn là một cú đánh bất ngờ làm tao chưa hết bàng hoàng. Chúc may những điều tốt đẹp nhất. Rất trông thư của may.

N<sup>2</sup>

# CALI CÓ GÌ LÀ KHÔNG ANH ?

• Phan Thiét



**E**m yêu dấu.

Nhận được thư em vui địa chỉ của một trai ty nạn vùng Đông Nam Á ngoài phong bì anh đã lộng người đi vì sung sướng. Ngôn ngữ không diễn tả hết tâm trạng anh lúc ấy và ngay bây giờ đang viết thư cho em lòng vẫn còn lảng lảng với những hình ảnh tương lai nhazy mưa trong đầu. Một tương lai có em và các con. Và như vậy là tam năm lao động của anh đã đến phút vinh quang.

Sau khi viết thư này cho em anh sẽ thu dọn vén khéo mọi vật dụng ngổn ngang của một thời độc thân và gửi như vậy cho đến ngay em đến. Em đến, như một tia nắng ấm trong những ngày dài giá lạnh, như một đoá mai vàng nở sớm giữa mùa đông. Anh sẽ tặng thêm 2 chiếc giường nhỏ cho hai con với mùng màn chiếu gối toàn màu hồng. Tội nghiệp tuổi thơ chung nó đã trải qua một khoảng thời gian dài trong đau thương và khổ nhục trong toàn khối đen của đe dọa. Màu đen này phải được thay thế bằng màu hồng, hồng như bình minh California. Anh sẽ ... nhiều lắm, nhưng một điều chắc chắn là tới nay một châu nhậu sẽ được tổ chức để ăn mừng ngày em đến bến tự do và cũng để anh rút chân ra khỏi hội độc thân tại chỗ. Hội như anh từng đề cập trong các thư trước gồm mười tên buổi đầu tiên may thì còn bốn và ngày mai thì còn ba tên, một chủ tịch, một phó chủ tịch và một thư ký. Tên tổng thư ký Th., người đảm nhận chức vụ này từ lúc hội mới mở mang và cũng là người có triển vọng còn độc thân dài dài. Th. không thuộc nhóm độc thân tại chỗ như bọn anh là độc thân từ đầu hay nói đúng hơn là một anh trai lạ. Tuổi qua từ tuần vẫn chưa thấu

triệt được nghĩa yêu đương. Như người định qua cầu, bao lần đến giữa cầu bỗng thấy gió lộng và sóng vỗ chân cầu, lòng đâm hải hùng, da nổi gai; thay vì nhắm mắt chạy đại qua bờ bên kia lại đâm xầm về lối cũ và kết cuộc Th. vẫn một người một thiết mà trông không chạy về định trên xa lộ thành thang đất Mỹ. Số trời, biết sao !

Em,

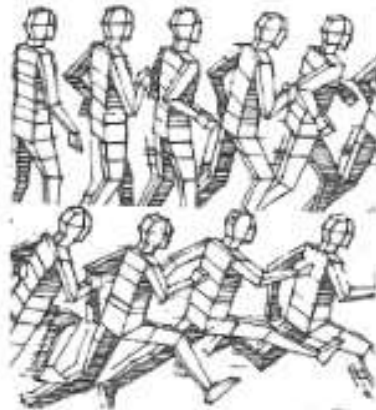
Như vậy là em sắp thế nhập vào một cuộc sống mới với nhiều sắc màu mới. Anh đã không thương viết cho em về những sinh hoạt xã hội và gia đình của đồng bào ty nạn ta tại đất này vì bên cạnh những thành công vượt bậc cũng có những đổ vỡ đau lòng. Biết đâu vì những sự kiện thực tế này làm chùn bước chân em. Nhưng nay thì dù muốn dù không cuộc đời trước mắt với những va chạm mới là một điều không thể chối bỏ. Tam năm dài trong điều kiện của một người độc thân tại chỗ anh đã được dịp đi qua nhiều vùng, nhiều cộng đồng Việt trong tiểu bang anh đang sống. Từ lần ranh tiểu bang giáp Oregon đến biên giới Mexico, đâu đâu đức tính kiên trì và cần cù cũng được thể hiện bằng những cửa tiệm khàng trang. Có những nơi như vùng Cam, sự bành trướng trên thương trường được nhận rõ bằng những khu phố dài với chỉ những cửa hàng Việt Nam. Về học vấn giới trẻ Việt là một đóng góp tích cực cho nền giáo dục xứ này. Học trò Việt Nam luôn luôn dẫn đầu trong mọi lớp học. Anh hy vọng những thành công này sẽ gây thêm sức mạnh cho tiếng nói đấu tranh cho một Quê hương đã mất trong tương lai. Bên cạnh những nét

phần khởi này cũng có những thất bại ít người biết đến. Người lính Nghĩa Quân đã từng quen với chiếc cây, cây súng bỗng một sớm một chiều trở thành anh tài xế Taxi. Đường thành phố Mỹ dọc ngang như bàn cờ, xa lộ Mỹ thì thành thang và bun hut, và chuyện phải đến đã đến. Một buổi xấu trời anh bạn đã gộp thêm vào con số thông kê tai nạn xe cộ. May là xe trống và anh bạn chỉ bị gãy mấy cái ba sườn. Bạn bè đến thăm, người anh quần kín băng trắng, chỉ co đôi mắt một môi nhìn như nhán nhú : "Bố bảo tôi cũng không dám lái Taxi nữa !" Ma quái vậy, ba tháng sau trong một buổi tiệc cưới tình cờ gặp lại anh bạn trang bị đầy mình nao máy quay Video, nao tape, nao đèn, nao dây lĩnh kính. Nhìn anh tay vụng về bắm loạn xa, anh đã phát cười ra nước mắt. Có sự liên hệ nào giữa cây súng, chiếc cây ngày xưa và bây giờ chiếc volant xe và máy quay video ? Chắc chỉ có sự cố gắng vượt bậc làm gạch nối cho những vật dụng rơi rạc kia trong một môi trường mà nhu cầu vật chất là một vương bận trầm trọng.

Nhắc đến đám cưới anh mới chợt nhớ ra là hầu như thời gian cuối tuần của ba con ta tại đây đều dồn cho các bữa tiệc cưới hay sinh nhật. Ở Việt Nam họa hoàn lém vợ chồng mình mới được mời đi ăn cưới vì họ hàng thân thích ta không nhiều, nhưng ở đây em sẽ được đi ăn cưới dài dài. Thân so không thành vấn đề, gặp nhau hai lần là có quyền mời nhau đi ăn cưới. "Tuần tới có gì bận không, nếu không có mục gì tôi gửi thiệp mời ông đi ăn cưới con bà chị tôi lấy chồng". Người mời nghĩ đến thêm một món quà, một món tiền

cho người thân, kể được mọi nghi đến một khoảng thời gian vui nhộn được dịp để đầu lao, để khoe bộ vest hay chiếc áo dài mới may, chiếc nhẫn soạn vừa tận bằng Credit Card. Riêng mấy chàng độc thân thì có vẻ hồ hởi hơn vì biết đâu chừng duyên may duyên rủi gặp được người trong mộng bấy lâu, giữa chốn ba quân. Nhóm độc thân là giới được ưu ái mọi nhiều nhất vì lẽ dễ hiểu là quý vị này rất ư là biếng đi sắm quai. Với quan niệm mua quai mà trung thì rất tội nghiệp cho khổ chủ mất công đi rao hàng "on sales". Em cứ tưởng tượng mười vị khách quý khệ nệ mang đến mười túi com-điện National thì quả là một khổ nạn cho anh xuôi, chị xuôi. Thói thì nhất cứ lương tiện, một đạo hóa chỉ về có vài giây bỏ vào phòng bị vẫn linh ứng như thường. Con số trên đạo hóa càng lớn, bùa càng linh.

Như trên anh đã nói, tiệc tùng không câu nệ thân sơ nên cảnh thượng vàng hạ cám là chuyện thường. Từ một anh trốn quân dịch ngay xưa cho đến quý vị tại to mặt lớn của thuở nao, từ một nàng vũ nữ của các hộp đêm Sài Gòn đến các bà mệnh phụ, chên chu, chên anh, chên chị chên tôi và như tất cả mọi dị biệt đều bị bỏ quên ngoài ngưỡng cửa phòng tiệc. Đạo này quý vị tương quân và chính khách nặng ký của chế độ cũ sau một thời gian dài vắng bóng đã thấy xuất hiện thương xuyên và đông đảo ở những chốn đông người. Điềm gì đây, họa hay phúc? Ôi màu nhiệm thay thời gian! Trong không khí vương vất men nồng, nước hoa và khói thuốc, anh đã được dịp quan sát kỹ những khuôn mặt hiện diện mới thấy lời của một thằng bạn thổi mồm là đúng: "Xu này là thư âm thịnh mà dương suy". Đàn ông thì càng ngày thật càng rừ, bụng càng phình trong khi các bà thì cứ đỏ da thắm thặt. Nếu có dịp dừng chân tại một phi trường Quốc Tế nao em bắt gặp giữa đám mắt xanh mới lộ một đôi mà tên đàn ông thì bụng phệ đit teo, chỉ vợ thì phốp pháp "sex appeal" thì hết 90% đó là đôi uyên ương Mèo. Riêng đàn ty nạn ta đã số đến đây vào buổi chợ chiều thanh rừ phải buồn chài để trang trải những nhu cầu vật chất.



Nhiều ông phải làm 2 hoặc 3 Job và cuối tuần còn phải overtime cho bà xã hai lòng nên mặt anh nào anh nấy trông cứ dài ra và trai lại thì các bà càng ngày trông càng tron trĩa phẩy phẩy. Ở cái xứ quý quai này từ cái ăn, cái uống cho đến thời tiết tất cả hình như trời đều dành cho nàng. Bởi vậy đã có anh than "sức không kham nổi đoạn đường" và có người đã bỏ cuộc đua mang hận lòng về voi đùn đẽ! Kỹ thuật tấn tiến cũng góp phần vào sự làm đẹp cho các nàng bằng các thẩm mỹ viện và các nàng cứ tha hồ đi thẩm mỹ viện như đi chợ trời. Một nàng ca sĩ vừa từ trại ty nạn đến, tuần trước mặt mày trông còn ốm đói, tuần sau có dịp gặp lại đã thấy mặt mày tay chân sung lên như bị ai dính. Hỏi ra mới biết là: "Em ơi đi mỹ viện về. Em hôm đi thư, mặt mày tay chân, mỏng, ngược!" Hai câu thơ của nhà thơ xưa thật qua đúng:

*"Bèo giạt hoa trôi em vẫn trẻ,  
Cái già như sợ cái hồng nhan."*

Ty nạn, đói đói, trời nghiêng đất sụp, quai xưa này rồi nhìn các nàng vẫn cứ phẩy phẩy và chính điểm này mới làm nát lòng nam tử. Các chàng cứ hí hục cày trong sương sớm chiều hôm, các nàng cứ mặc lính mà chung điện. Thời giờ qua nhanh rồi bỗng một hôm nàng phát giác ra rằng tên chồng đầu ấp tay gối từ thuở nao sao bây giờ qua củ lần! "Bà đẹp như vậy mà sao lại có thể sống được với tên phạm phu tục tử này đến 5, 6 mặt con. Cả ngày mặt cứ lăm lăm li li, lên giường đặt mình xuống là ngay như sấm. Bà mới đi mổ mắt, cắt cảm về mà nó không khen bà được một tiếng lại

con ien giọng cần nhân về khoản chi tiêu, chả bà voi anh chàng thư sinh cạnh nhà. Ôi người đầu mà đẹp trai và hao hoa thế!". Khi mà điều kiện vật chất quá sung mãn người ta dễ quên đi mọi giá trị tinh thần cao đẹp, quên đi mỗi linh hồn mấn, quên hết mọi khổ nhục đáng cay của một đời ty nạn. Trường hợp điển hình, anh bạn xuất thân từ một gia đình thế phiệt, con nhà giàu học giỏi lon lên làm quan tâu bay voi một đi vãng bay bướm, dum tum vợ con qua xứ này. Mấy năm đầu hanh phúc tràn trề bỗng một hôm chỉ vợ trở chằng bằng con đi mượn nhà ở riêng viện cơ là chồng em qua vũ phu và ghen bóng, ghen gió. Bao hụi anh chồng khóc hết nước mắt tìm trăm phương ngàn kế để của vợ về. Tình trạng có lúc bị đat đến nỗi anh bạn phải chạy vào chùa nương nhờ bồng Phật voi hy vọng giọt nước cảnh dương xóa tan được niềm tục lụy! Tương tự, một anh bạn khác cũng chung một hoàn cảnh nhưng phản ứng lại khác hơn. Anh này quán tử Tàu hơn, bằng cách mời tình địch đến nhà và ban giao một cái rụp: "Đẩy nhà cửa, xe cộ, vợ, con tôi. Bạn đã muốn làm chủ, làm chồng, làm cha thì tôi xin nhường cho bạn". Nời xong liền ngang và oai hùng như cao bồi trong ximê, người lên xe rồ máy tổng ga về một phương trời vô định. Nhưng nước mắt cũng đã chảy dài trên đoạn đường xuyên Bang. Người ta thương nời chí lớn thương gặp nhau, hai người bạn này đã gặp nhau dưới mái chèo. Ngày đi cay, tôi về nghe lời kinh tiếng mõ để có phối pha linh đôi đối xứng thay đên!

Chuyện ở đây dài lắm em à, dài như chuyện dài NDTV ngày xưa, viết nhiều chắc chỉ gây cho em nhiều lo nghĩ. Hy vọng những điều anh vừa viết đủ để cho em một ấn tượng về cuộc sống và sinh hoạt tại đây.

Mọi thủ tục bảo trợ anh đã hoàn tất ngày hôm qua và cầu mong em và các con được nhiều may mắn để khỏi kéo dài thời gian trong trại ty nạn.

Hôn em và các con.  
Anh,

# MỘT CHUYỆN VƯỢT BIỂN



• HA T.

Từng búng đạn nổ chát chưa phá tan bầu không khí tĩnh mịch. Rồi tiếng người gào khóc vẳng đưa trong gió. Ngồi thu mình trong một hốc đá sát mí nước tôi mở to mắt trong bóng tối và cố gắng quan sát linh thể. Bọn công an vừa bắn vừa la. "Đ.M. đư nào chạy biến bỏ, đầu gối yên đồ". Tốp người còn lại trên bờ đá số là đàn ông, thanh niên. Tốp xuống trước dưới ghe đá số là đàn bà, con nít. Bọn Công An đã bao vây từ ngoài khơi lẫn trên bộ. Đèn hiệu chớp tắt sáng vàng vọt. Chiếc ghe chờ người vượt biển cố gắng thoát vòng vây. Và bọn công an chớp đèn bắn xối xả vào ghe. Người chết, bị thương la hét đau đớn. Từ ngoài khơi hai chiếc tuần canh của cộng sản hùng hổ vây bắt chiếc ghe vượt biển. Tôi nhìn quanh quất. Bọn công an đứng lố nhố khắp nơi. Tôi bỏ theo những hốc đá sát mí nước và cố tránh ra xa khu vực nguy hiểm. Tôi bỏ lại cây Colt 45, con dao, trái lựu đạn, bộ hải bàn để yên tâm rằng mình vẫn còn cái gì đó để hộ thân. Tôi bỏ theo những bụi gai rậm để lên trên núi. Tôi đã thuộc lòng phương hướng và một vài khu vực lân cận vào buổi chiều. Tôi đã dự đoán và phòng ngừa mọi rủi ro xảy ra cho chuyến đi. Lưng trên núi là con lộ. Bọn công an ở trên lộ thỉnh thoảng nổ súng cầm chừng. Tôi đã bị bao vây từ phía. Không còn cách gì hơn là phải nằm lại đây. Tôi tìm một bụi tranh có gai rậm chui vào nằm và không quên xoa đi những vết tích để lại. Tôi cố gắng nhìn xuyên bóng tối và lắng nghe những gì xảy ra bên dưới.

Đường như bọn công an đã bắt tất cả mọi người trên ghe. Tiếng la hét đánh đập vang lên ồn ào. Bọn chúng đang khai thác người tại chỗ. Tôi nghe văng vẳng : "Đ.M. thằng nào tổ chức ?" "Đ.M. tụi mày đàn ở đâu, tao bắn hết ...". "Đưa nào chết, bị thương để nằm tại chỗ, không than khóc, ai còn sống tập trung lại gốc cây, nhanh lên ..., đồ theo để quốc, phản động ...". Bọn chúng đang kiểm soát số người. Tôi nghe chúng hét lên điên cuồng. "Vây còn một số nữa ở đâu, tụi mày đàn ở đâu ? Đ.M. tao bắn chết hết." Rồi tiếng đánh binh bịch, tiếng chửi, tiếng la vang lên hỗn độn. Súng lại nổ tung trảng chát tai và tiếng la : "Đ.M. ra nguy, ra nguy không tụi tao bắn chết ...". Mùi thuốc súng cay nồng, thân quen gọi nhớ trong tôi những ngày tháng lê lét trên trận địa. Tôi mím môi, nước mắt chợt dâng trào. Dân tôi đó, đồng bào của tôi đó, máu nước mắt thấm ướt những ngày sau cuộc chiến dài dai. Tôi gục đầu, nắm chặt trái lựu đạn, đầu óc như mơ hồ những ý tưởng liêu linh điện đại ... Tiếng vạch có vang lên sột sọat làm tôi choang tỉnh. Tôi áp tai sát đất và cố gắng phân biệt từng tiếng động. Tiếng rột rột ngày càng gần. Tôi ghi chặt khẩu Colt và mở khóa an toàn. Im lặng và tiếp tục sột sọat. Thứ vật di chuyển, bọn công an hay có người bỏ trốn như tôi ? Dầu sao tôi cũng sẵn sàng phản ứng. Cách vài thước tôi nghe tiếng rì rầm thật nhỏ. Đường như là hai người. Rồi tiếng động đến sát bụi cây và vào trong bụi cây nơi tôi ẩn

nấp. Tôi nằm co người, ngón tay đặt sẵn trên cò súng. Hai bóng người nằm im và tiếng rên nhỏ cất lên. Bóng tối đen ngịt làm tôi không còn phân biệt được gì hết dầu chỉ cách hơn sai tay. Tôi nghe tiếng hỏi nhỏ :

— "Đi nữa không anh ? Và tiếng thì thào.

— "Anh không đi nữa, cứ nằm tạm đây".

Rồi có tiếng khóc nức nghẹn ngào của một người nữ. Giọng người nam nhỏ quen thuộc. Tôi bộp trăn và đoán ra Hoàng, người thanh niên đã móc nối tôi đi chuyến ghe này. Tôi hỏi nhỏ :

— Hoàng đó phải không ?

Tiếng Hoàng hốt hoảng :

— Ai đó ?

Tôi "suyt" và đáp :

— Anh đấy. Du đấy.

Và tôi bỏ sát đến Hoàng. Trong bóng tối tôi thấy mặt Hoàng nhán nhó, đau đớn. Hoàng nói :

— Em bị thương ở chân, mau ra nhiều quá, muốn kiệt sức ... Hồng em gái Hoàng nói với tôi :

— Em và anh Hoàng trốn trong bụi, bọn công an bắn bừa vào những bụi cây, hốc đá kêu ra đầu thu, anh Hoàng trung đạn, nhưng tụi em nhất định không ra ...

Tôi xe hai tay áo Hoàng và cột chặt vết thương. Hoàng la nhỏ đau đớn. Tôi thử và biết Hoàng đã gãy xương chân. Tôi mò kiếm hai khúc cây ngắn và đập vào hai bên chân Hoàng. Xong tôi buộc vải một lần nữa. Hoàng nằm thềm thiếp, nhọc mệt. Tôi nhìn đồng hồ : 2 giờ 15 sáng. Bên dưới đã tương đối yên tĩnh. Có tiếng máy nổ xanh xanh. Hình như bọn công an đang áp tải số người bị bắt, bị chết, bị thương xuống hai chiếc ghe tuần canh. Chắc chắn bọn chúng sẽ được đăng tuyền dương công trạng với công tác bắn giết đẫm máu xuất sắc. Bọn chúng bỏ đi, nhưng thế nào cũng "phục" lại một toán nhỏ để nghe ngóng. Con trên lộ lưng trên núi ? dĩ nhiên chúng cũng sẽ tiếp tục canh giữ ít ra là đến sáng mai. Tôi suy nghĩ và tìm đường thoát thân. Không có đường nào khác hơn là leo lên đỉnh núi đá cách bụi cây khoảng vài mươi thước. Núi đá này

sẽ ăn thông voi dầy núi phía bên kia, nếu tôi lọt qua được thì xem như đã thoát. Bọn cộng sản không ngờ là tôi sử dụng lối đi này. Tôi sẽ đến một cánh rừng già và đi bộ trong vòng 5 ngày. Sau đó sẽ đến một thị trấn nhỏ, tôi sẽ đột nhập vào nhà quen trong đêm tối và tạm trú một thời gian ngắn. Con anh em Hoàng ? tôi không quyết định được trong giờ phút này. Tôi sẽ bàn với Hoàng. Hoàng và tôi ở cùng xóm. Tôi xem Hoàng như một đứa em và là một liên lạc viên của tổ chức chống cộng sản. Từ khi Hoàng biết tôi có ý định vượt biển, Hoàng hứa sẽ tìm "mối" cho tôi đi an toàn. Tôi không hiểu nguyên do nào chuyển đi bị bại lộ để bọn cộng an bắt giết người bừa bãi như thế ? Hai anh em Hoàng nằm im. Tôi thêm một liều thuốc nhưng không dám bật lửa. Suong khuya ướt đầm so lạnh lạnh. Bọn cộng an rút về đồn trả lại tiếng sóng biển ri rầm hiền dịu. Tôi nằm và nhớ những ngày tháng hành quân cũ. Ba lô, súng đạn, dầm sương, dãi nắng và những ước mơ chất ngất. Hoàng rên khẽ đau đớn. Tôi cúi sát mặt Hoàng, định nói "Bây giờ em tỉnh sao ?", nhưng rồi tôi thì thầm :

— "Em thấy trong người thế nào ?"

Hoàng mở mắt, lặng yên quan sát tôi trong bóng tối và nói khẽ nhọc :

— Em hiểu ý anh. Đừng quan tâm gì đến em. Em không thể bỏ nói nữa. Em sẽ chết ở đây hay cộng sản sẽ bắt em ..., em chỉ xin anh một điều ...

Tôi nói xúc động.

— Hay anh cùng Hoàng đi xa thêm một chút nữa ?

Hoàng ngắt lời :

— Không thể được. Chân em đã gãy, còng cứng rất đau ..., ngay mai thế nào bọn cộng an cũng tạo thanh lại khu vực này, chúng sẽ bắt em, nếu em chưa chết, anh em mình sẽ gặp lại ... Em chỉ xin anh giúp đỡ giùm con Hồng. Tội nó anh ạ, chuyện đi này tổ chức rất chu đáo nên em mới cho nó đi theo, mặc dầu má em không đồng ý. Nếu biết hai anh em đều bị bắt, chắc má em điên quá. Anh đừng giùm nó về cho má em là em chết cũng tại nguyên,

không thể để nó ở tù anh ạ ...

Giọng Hoàng nhỏ dần, đứt quãng. Tôi phân vân suy nghĩ. Đó là một công tác vượt khỏi khả năng của tôi. Trèo đèo, lội núi, nhìn đồi, nhìn khát suốt tuần lễ làm sao Hồng có thể chịu nổi ?

Thấy tôi im lặng, Hoàng tiếp tục van nài.

— Em biết là rất khó cho anh, nhưng nó có thể đi anh làm ơn đưa nó ra lộ để nó đón xe đò ..., anh cố gắng nhận lời với em đi mà ...

Hoàng nẩy người và hai tay bấu chặt vào tôi. Chắc Hoàng không thể sống được trước khi hừng đông. Mau ra quá nhiều, tanh nồng. Tôi liếc nhìn vách núi đá cao sừng sững và tôi phải quyết định nhanh chóng. Tôi nhìn đồng hồ và nói với Hoàng :

— Bây giờ là 3 giờ 18 phút. Anh phải vượt qua đỉnh núi đá trong vòng 2 giờ. Trước khi trời sáng anh phải đến cánh rừng già bên kia. Từ đó băng rừng đi thêm 5 ngày nữa. Chắc là em Hoàng không đi nổi, cộng an đã rải độc lộ, lợp chàm, lợp nôi, nếu băng ra lộ khác nào đem dế vào miệng hổ.

Hoàng khóc, nước mắt chảy dài nhè nhếch :

— Em biết, nhưng anh ràng một lần ... Mà em chỉ còn nó để an ủi ..., chắc anh hiểu ...

Cha Hoàng tử trận khi Hoàng còn bé. Mẹ Hoàng chỉ có hai đứa con, sớm ngày bà tạo tần buồn bán nuôi hai con ăn học.



Tôi nói :

— Đừng lẽ anh không được bỏ Hoàng trong hoàn cảnh này. Lương tâm anh sẽ ray rứt mãi ... nhưng cộng sản đã bủa vây từ phía, thân phận anh, Hoàng biết, hoặc chết, hoặc thoát chứ không để chúng bắt và xử bắn. Ngày mai, hy vọng sẽ có người đi kiểm củi trong khu vực này, họ sẽ cứu Hoàng ...

Tôi nghẹn ngào :

— Anh phải đi bây giờ ..., chúc Hoàng may mắn ..., tôi không thể nói gì thêm nữa với Hoàng và cũng không có cách nào giải quyết khác hơn. Tôi đứng dậy và kiểm soát đồ đạc. Lát bàn, con dao, khẩu súng, trái lựu đạn. Tôi liếc nhìn Hoàng lần cuối, ngập ngừng :

— Thôi anh đi nghe, cầu mong on trên che chở cho Hoàng ... Tôi quay lưng bỏ đi. Nước mắt chảy nhoe nhoẹt khuôn mặt. Tôi lấy vật áo lau chặm chạp. Có tiếng Hoàng thì thầm với em gái và Hoàng thúc dục "Chạy theo anh Du nhanh đi". Người con gái khóc rầm rức, dằng co với anh. Tiếng Hoàng đứt khoảng : "Đừng lo cho anh, cứ lo phần em. Về được nhà, nhớ đừng nói với má là anh như thế này nghe... ". Tôi nghe đau nhói ở tim. Tiếng con gió rít dài làm tôi rợn gai ốc. Tôi cầm củi vạch lá tìm đường đến chân núi đá. Hồng, em Hoàng leo đèo theo tôi. Tôi nói :

— Khi leo núi, em đừng nhìn lên hoặc xuống ..., cứ bám vào đá mà đi, chừng nào đến đỉnh thì thôi ...

Hồng chèo một cách khéo khàn chạp. Đợi khi tôi phải công Hồng. Tôi giúp cô bé từng bước ngắn. 6 giờ kém 5 phút, tôi đã có mặt trong cánh rừng già. Vài tia nắng yếu ớt của buổi hừng đông xuyên qua cánh lá. Tạm thời tôi đã thoát khỏi khu vực nguy hiểm. Tôi nhớ đến Hoàng và cố xua đuổi những ý nghĩ chết chóc, đen tối. Hồng kêu khát nước. Tôi tìm một ít lá "giàng" rừng cho cô bé nhai tạm. Và chúng tôi bắt đầu một cuộc hành trình đầy gian nan. Đều thì tìm trái rừng. Khát thì chế các ống tre lấy nước. Hai ngày trôi qua nhanh chóng, nhưng tôi đi không được bao nhiêu cây số. Hồng không thể đi nổi, hai chân sưng húp đầy mủ, tôi phải công cô bé và tôi mệt





## Buổi Chiều Ở City Park

• Nguyễn Trung Khánh

Ta ngồi im bó gối  
Chiều nắng ngả trên đồi,  
Gió phả hơi tóc rối,  
Cổ gập mình chơi vui

Ta ngồi im bó gối,  
Tương ngay xưa đời Cù,  
Cuộc đời chưa sống nổi,  
Đã Lạt thuơ vào thu.

Em xoay chân trên cỏ,  
Đầu trên vai êm êm,  
Ta nghe tinh thơm nụ,  
Môi ghé hùi môi mềm.

Em mỉm cười nhắm mắt,  
Hỏi ta hồ Xuân Hương,  
Trời mây cao thăm thẳm,  
Nước trở màu xanh dương ?

Em vẫn cười nhắm mắt,  
Hỏi ta đường lên đồi,  
Tình nhân bao nhiêu cặp,  
Có đôi nào nên đôi ?



Em môi cười mi mờ,  
Nhìn trong mắt ta sâu,  
Hỏi năm nay năm nữa,  
Đôi mình rồi ra sao ?

Em lúi ta đứng dậy,  
Kéo chạy trên cỏ mềm,  
Mãi nhìn trời không thấy,  
Vấp ngã vào tim em.

Em cười tung chiếc dép,  
Tung mắc trên hàng thống,  
Bảo ta treo lên lấy,  
Làm lễ vật cầu hôn.

Em nụ cười rạng rỡ,  
Choang lê vật qua vai,  
Ôm ta quay như gió  
Chống mặt ta ngã ngồi.

Ta ngồi im bó gối,  
Tương mọi ngày hôm qua,  
Xót xa đời trôi nổi,  
Thương em tuổi đợi chờ.

Ta vẫn ngồi bó gối,  
Nắng vẫn ngả trên đồi,  
Gió vẫn phả tóc rối,  
Cổ vẫn đưa chơi vui.

nhồi. Hồng nói với tôi :

— Em không thể đi nổi nữa. Anh  
đắt giùm em ra lộ ... Tôi trầm ngâm:

— Rạng đi thêm hai ngày nữa,  
mình sẽ thoát. Hiện nay cũng chưa  
ra khỏi khu vực huyện vì đi quá  
chậm. Bảy giờ ra lộ chắc chắn sẽ bị  
sết.

Hồng nói liều :

— Có bị bắt cũng được. Em  
không thể tiếp tục đi một mình và  
anh cũng không đủ sức để cõng em  
mãi được ...

Tôi la lên giận dữ :

— Vậy thì tại sao cứ đòi theo anh  
cho được. Anh đã nói trước rồi ? Bảy  
giờ ra đến lộ cũng phải non một  
ngày ...

Hồng cúi đầu buồn bã :

— Em chiều ý anh Hoàng ..., vì em  
biết anh sắp chết ..., rồi Hồng khóc  
ngất, nước mắt ràn rụa, cô bé nhất  
định không chịu đi nữa.

Tôi ngồi dựa gốc cây, nỗi buồn  
dâng trào ngầy ngất. Tôi nhớ đến  
cặp mắt van xin và lưng cầu nôi trời  
trắng của Hoàng. Tôi ôm đầu và  
muốn té quỵ xuống đất. Dầu sao tôi  
cũng phải làm theo lời ủy thác của  
Hoàng. Tôi phải dẫn Hồng ra lộ.

Hồng nằm dài trên cỏ, khóc như  
một đứa trẻ con. Con giận qua đi từ  
lúc nào, tôi an ủi Hồng :

— Thôi đừng khóc nữa. Anh  
Hoàng không sao đâu. Công an đã  
chờ vào nhà thương săn sóc ... Thôi  
để anh dẫn Hồng ra ngoài lộ đơn xe.  
Mà anh dẫn trước, nếu rui ro bị bắt  
thì đừng khai là đi vượt biển nghe  
không. Cứ nói là đi T.H. thăm bà  
con, lúc về xe bị hư ở giữa đèo, mọi  
người trên xe phải phân tán để đón  
xe khác. Nhớ nói anh là anh em bà  
con chú bác. Tôi cho Hồng địa chỉ  
nhà bà con ở T.H. và bắt cô bé học  
thuộc. Xong tôi hỏi lại mọi chi tiết,  
ngay giờ đi, nơi đến, vị trí ban xe...  
Đi được nửa ngày, tôi dấu tất cả vũ  
khí vào một bụi cây rậm và đánh  
dấu vị trí. Tôi dự định đưa Hồng ra  
đến lộ và quay trở về đường cũ lấy  
vũ khí tiếp tục cuộc hành trình. Tôi  
không thể ngồi chường mặt trên xe  
đó và qua các trạm kiểm soát của  
công an. Vừa ló đầu ra khỏi lùm  
rừng, hai họng súng A.K. đã chĩa  
vào tôi. Hai tên du kích bắt tôi giơ  
tay, khám xét ngay trên lộ. Một tên

hỏi :

— Anh đi đâu mà lang thang ở đây ?

Tôi đáp :

— Tôi và cô em đi thăm bà con, chẳng may xe bị hư dọc đường nên chờ đơn xe khác.

Tên kia hást hàm :

— Anh cho giấy tờ.

Tôi đưa y tất cả giấy tờ gia mao. Y bỏ túi và áp tai tôi về một làng nhỏ. Xong chúng dùng xe đưa tôi và Hồng ngược về huyện. Tôi phản đối:

— Tại sao các anh bắt tôi ? Tôi là người lương thiện ... Một tên giải thích :

— Đây là lệnh trên. Tuần lễ này, tại khu vực này có biến động. Lệnh trưởng công an là phải bắt tất cả những người không phải là dân địa phương này. Nếu anh em anh không có y đồ vượt biên, công an sẽ tha ra ... Đến huyện, bọn công an giam chúng tôi vào phòng riêng. Sau đó chúng dẫn tôi vào phòng thẩm cung. Chúng đưa tôi một tờ lý lịch cá nhân và một tờ tự khai. Tôi khai y như giấy tờ giả mạo và câu chuyện đi thăm bà con đã sắp xếp trước. Chúng dắt tôi vào các phòng giam người để nhận diện, nhưng không ai biết tôi. Tôi đến bọn chúng kêu tôi ra và bắt đầu đánh đập. Khẩu hiệu của chúng là : "Không có đánh cho có. Có - đánh cho chừa. Chừa - đánh cho bỏ". Tôi vẫn y lời khai cũ. Bọn chúng kêu Hồng và nói:

— Anh mày đã chịu tội dẫn mày đi vượt biên rồi đó, mày ngoan cố là chết, khai đi nhai con ...

Tôi nghe Hồng im lặng. Bọn chúng tát tai Hồng và hét lên :

— Phải không ? Sao mày không nói ?

Hồng khóc òa :

— Tôi và anh tôi đi thăm bà con. Sao các ông đánh tôi ? Tôi không biết gì hết ?

Tên công an hung hổ chửi thề :

— Mày ngoan cố tao đánh chết. Anh mày bị tao đánh còn thu tội nói chỉ mày. Mày chịu tội vượt biên đi, thăm bà con cái ... "má mẹ" mày ...

Rồi y tiếp tục đánh và chửi mắng cô bé thậm tệ. Hồng la hét, dẫy dụa đầu đen. Và chúng tiếp tục tra khảo



tôi. Nhưng cú đánh, những cú đá hiểm độc làm tôi đau nhức cùng khắp. Tôi lơ mơ thấy Hoàng người đầy máu, cặp mắt nhìn tôi van lơn, hối hận. Tôi quay cuồng và không biết gì nữa. Buổi trưa hôm sau, bọn công an mở cửa xà lim và đem tôi ra ngoài. Tôi liếc nhìn, khoảng gần hai trăm người ngồi la liệt trên sân cỏ huyện. Chúng để tôi ngồi phía sau. Tôi giả vờ đi đứng ừ ừ, thảm hại. Có lẽ là bốn, năm chiếc ghế vượt biên cùng bị bắt trong đêm. Chúng bắt đầu khám xét theo từng nhóm ghế. Đầu ông khám riêng, đầu bà khám riêng, trẻ con khám riêng. Tôi thấy Hồng ngồi ló nhỏ bên những cô gái nhỏ. Tên công an giả cầm tờ giấy trắng tuyên đọc án lệnh tịch thu tất cả vàng bạc, nữ trang, kim cương của tù nhân vượt biển. Tất cả đều phải cõi những gì mặc trên thân người để khám xét. Thứ tự từng người một. Đồ đạc, túi, xách cá nhân khám riêng. Người nào khám xét xong thì qua ngồi một bên. Đầu ông khám ngay tại sân trước một dãy bàn kê thành hình chữ U. Đầu bà vào một gian phòng thấp cạnh đó. Tôi đói lả và khát khô cổ. Bọn công an để một thùng nước lạnh giữa sân. Ai muốn uống phải xin phép. Tôi múc một gáo và uống khoan khoan từng ngụm nhỏ. Người con gái đang ăn chuối khó nhìn tôi cười hiền hậu. Tôi ra dấu chỉ vào bụng. Nàng hiểu ý, lấy trong túi xách một gói chuối lớn và thả sang cho tôi. Tôi chụp bắt và ra dấu cảm ơn. Tôi ăn từng trái chuối một cách ngon lành. Người thanh niên ngồi cạnh hỏi tôi :

— Anh bị bắt bao giờ vậy ?

Tôi đáp :

— Hôm qua. Con anh ?

— Bốn hôm rồi.

Tôi hỏi tiếp :

— Sao người bị bắt đồng qua vậy ? Chắc là nhiều ghê ? Người thanh niên đáp :

— Khoảng năm, sáu ghê, tại nó bắt lại rai cả tuần lễ này. Ngày mai sẽ chuyển hết vào ty, nên hôm nay chúng khám xét lần cuối để "chứa" thêm ít tư trang ...

Tôi giật mình, hỏi lại :

— Ngày mai chuyển hết vào Ty à ? Sao anh biết ?

— Thì bọn chúng tuyên bố hồi sáng đó. Người nào tình nghi hay có đút lọt vàng bạc thì chúng đã thả ra sáng nay. Số còn lại ở đây, ngày mai sẽ bị đưa vào khám lớn trong tỉnh hết ...

Và anh ta chắc lưỡi :

— Lần trước ba gia tôi "chạy" hai cây (hai lượng vàng) lần này chúng đòi "4 cây", chắc nhà tôi không còn đủ ... có lẽ tôi phải đi "cải tạo" ba năm ...

— Anh đã bị bắt hai lần ?

— Ừ, thối gì anh, nhiều người 5, 7 lần mà vẫn đi ... Anh chắc bị bắt lần đầu ?

Tôi ậm ừ cho qua và ngồi ôm đầu suy nghĩ. "Địa ngục của quỷ", danh từ của khám lớn tỉnh mà chúng tôi thường gọi làm ngộp thở, choáng váng. Tôi đã bị giam và bị tra tấn trong địa ngục này suốt ba năm. Tôi đã vượt ngục, đã giết công an và đang bị truy nã gắt gao. Bọn công an tại địa ngục này đều biết mặt tôi. Nếu chẳng may, tôi vào lại đó, chúng sẽ nhận diện ngay ra tôi, và tôi lại tiếp tục hưởng mọi cực hình dã man để chờ ngày hành quyết. Bây giờ tôi phải quyết định gấp rút. Chúng đã tình nghi tôi xài giấy tờ giả mạo, và chúng đang phăng ra lai lịch tôi. Tôi bình tĩnh ngồi nhai chuối và nhắm tính kế hoạch vượt thoát. Không thể để chúng nhốt lại trong xà lim của huyện. Tôi đã quan sát kỹ. Hai lần cửa sắt, hai tên công an cầm súng qua lại suốt đêm. Chỉ có cơ hội khi còn ngồi ở đấy. Nhưng bọn công an tập trung khá đông, lớp khám xét tù nhân, lớp cầm súng canh gác. Tôi chờ cơ hội thuận tiện. Không thể để kẻ thù xử bắn tôi. Tôi phải tự xử lấy. Bằng giá nào tôi cũng phải thoát thân hay chết. Những ngày tháng sống trên mặt

khu quay cuồng trong óc. Những hứa hẹn không thực hiện được. Và những ngày đơn đau, ê chề trong dạ ngực của quý con hân in trên thân xác. Chiều xuống dần. Buổi khám xét vẫn chưa chấm dứt. Những thân người đàn ông trần truồng hai tay vòng qua đầu nhảy múa trước mặt tôi hoa ca mắt. Tên công an đeo súng đứng cạnh vào nhìn đắm tì voi anh mắt hưng hờ. Trại giam nằm dưới chân núi cạnh lộ. Lưng triển núi có một vai mầu rầy voi những đám mây còn lửng đang khơi. Núi rừng trung điệp chạy dài. Tôi phải ở đó, tôi tìm tự do ở đó và những tháng hằng cho tâm hồn ở đó. Tiếng keng còm chiều vang lên đột ngột. Bốn công an cầm súng canh gác nhìn nhau và bỏ vào trong nhà ăn. Chỉ còn một tên đứng cạnh bờ rào và ba tên khám xét đeo súng ngấn đứng phía trên xa. Thời cơ đã đến. Tôi phải hành động và không được chậm trễ một giây, nếu tôi muốn sống. Tôi giả vờ lợi thùng nước và đứng thẳng nống tung ngậm nhỏ. Bên trái, bên phải không còn tên nào đứng gác. Ba tên công an khám xét hồi hủ la hét đắm tì. Đã hết giờ làm việc. Tôi khom lưng, đi một nhọc, chậm chạp về phía sau đắm tì. Tên công an đứng cạnh nhìn tôi chăm chăm. Hấn không bao giờ ngờ tôi còn đủ sức để hạ hấn. Tôi liếc nhìn hấn và đo lường khoảng cách một lần cuối cùng, vừa tâm đã. Khấn súng hấn đeo vào vai và không cầm ở tay. Hang rào sau lưng hấn thấp khoảng một thước rưỡi. Tôi bắt ngõ vung dấy và nhanh như chớp đá mạnh vào hạ bộ hấn. Tên công an rú lên hãi hùng, té ngã vào rào và nằm yên. Không chậm trễ tôi phóng qua khỏi rào kềm gai và cần đầu chạy như bay. Tôi đập bừa lên bãi gai xương rồng và không còn biết đau đơn. Từng loạt đạn nổ chạt chưa rời rạc đuổi theo và tiếng người la hét lao xao. Làn ranh giữa cái sống và cái chết. Tôi phải sống và thắng cuộc. Tôi chạy lượn theo các bờ đất chấn thấp và phóng ào ào qua các bụi rậm. Năm phút sau, tôi đã ở lưng chừng núi. Tôi cầm đầu chạy tiếp về hướng tây, càng vào sâu trong rừng càng tốt. Núi rừng sẽ che chở cho tôi và sẽ diệt trừ bọn quý đó. Trời tối dần và màn đêm buông xuống đen ngịt. Tôi mệt lả và ngồi cạnh một gốc cây. Khi



chiều bọn công an đã thấy tôi chạy về hướng tây nam tục về phố, bầy giờ tôi phải chạy về hướng bắc tục ngược lại về huyện mới mong thoát thân. Bốn công an sẽ không ngờ tôi vẫn còn ở ngay trên đầu chúng. Tôi nằm tại đó vài ngày và sẽ thoát thân sau. Trời tối mịt mùng. Tôi nhìn sao và xác định phương hướng. Sao Bắc Đẩu sáng rõ trên nền trời, dẫn tôi về phương bắc. Tôi băng rừng, vượt núi suốt đêm. Gần sáng tôi tìm chỗ ẩn nấp tương đối an toàn và ngủ một giấc dài. Hai chân tôi đau nhức cơ hồ không cử động nổi. Tôi cố gắng gỡ tung cong gai dính sâu vào ban chân. Áo quần tôi rách nát thảm hại, người đầy vết xước rom máu. Con đoi hành hạ làm tôi mệt nhoài. Miệng lưỡi bông rất khó đắng. Tôi thè lưỡi liếm từng chui sương còn đọng rai rạc trên các lá cây. Một buổi chiều trời qua nặng nề và dai dẳng dẳng. Tôi nay tôi phải mò xuống các cây ở lưng chừng núi để kiếm gì lót lòng. Tôi sờ soạng trong bóng đêm và đo từng bước thận trọng. Chỉ có chuối và các buồng chuối non. Tôi hái và cố gắng nuốt chửng để trấn áp cơn đói dấy vo. Miệng tôi khát và khô đắng. Tôi mò úm giếng nước nhưng đánh bắt lự. Tôi hái một ít cuôi non và bấp chuối rời trở về chỗ cũ. Tôi nằm và suy nghĩ làm thế nào để tiếp xúc với một người dân trong an toàn. Hệ thống công an, tinh báo của công sản đầy dẫy làm tôi hồ nghi tất cả. Mờ sáng tôi kiếm được một khu vực chanh rừng. Tôi chui vào một gốc chanh lớn um tum tranh, cố dọi cao qua đầu. Tôi nằm suy nghĩ lơ mơ. Những tia nắng đầu tiên trong ngày chiếu sang rực rỡ. Từ chỗ này, tôi có thể quan sát được một phần lớn đồng bằng bên dưới. Một đoàn người chia thành nhiều nhóm nhỏ tiến lên triển núi. Nhóm đi chặt củi,

nhóm đi kéo mây, nhóm đi rẫy, nhóm đi đào cây, hái trái... Mọi người đều phải lao động vất vả suốt ngày mà vẫn không đủ ăn. Một số thanh niên đi ngang cách vị trí tôi vài mươi thước. Nhìn dụng cụ họ đem theo tôi nghĩ là họ đi đốt than trong núi. Một người con gái tiến vào rừng chanh và bắt ngo đứng lại cây chanh tôi đang ẩn nấp. Cô ta mặc chiếc áo lĩnh bạc màu, khuôn mặt nhẹ nhếch mồ hôi. Cô ngồi nghỉ một chút và bắt đầu lấy gạo hai chanh. Tôi rút sạt vào giữa bụi và suy nghĩ dần đo. Đạp may hiem có trong đoi. Người con gái này sẽ giúp tôi hay hại tôi ? Dầu sao tôi cũng phải xuất đầu lộ diện. Tôi sẽ đánh giá mạng qua lời nói và khuôn mặt. Nếu được tôi sẽ nhờ giúp đỡ, nếu không, tôi phải tức tốc rời khỏi khu vực này. Người con gái đi long vòng lượn từng trái chanh rơi và bỏ vào thùng. Xong cô ta ngồi nghỉ trên một tảng đá nhỏ. Tôi nhẹ nhàng bò ra khỏi bụi cây và chao cò gai. Cô ta nhìn tôi sững sờ và kinh hãi tột độ. Tôi trấn an :

— Xin cô đừng sợ. Tôi đi vượt biên ngoài T.H., nhưng không lọt, phải trốn bằng đường bộ về đến đây ...

Người con gái nhìn quanh quất, noi ấp ung :

— Phải anh giết công an, vượt ngục dưới huyện không ? Tôi nhìn người con gái, chậm rãi :

— Không, chắc cô nhầm lẫn. Tôi từ T.H. về đây, mệt, đói quá đi không nổi nữa..., tôi không phải là người cô nói đâu...

Người con gái vuốt ngực, nhìn tôi :

— Công an canh gác nghiêm ngặt khắp nơi. Anh coi chừng mấy người đi làm than. Trong đó vài người là du kích giả mạo, họ đều có súng ...

— Cảm ơn cô. Tôi biết điều đó. Cho nên tôi mới chò ở đến đây ... Tình mạng tôi trong tay cô. Mong cô giúp đỡ. Tôi sẽ đền ơn ...

Người công an trầm tư :

— Tôi có thể giúp anh nhưng tôi sợ lắm. Lỡ anh bị công an bắt, anh khai ra tôi giúp anh, thì bọn "chó vàng" sẽ giam cả gia đình tôi ...

Tôi tiếp tục trấn an cô gái :

— Cô giúp đỡ tôi thì suốt đời tôi nhớ ơn cô. Nếu tôi bị bắt, bị hấn tôi cũng không bao giờ khai cô ..., xin cô

cứ an tâm, cứ hãy tin tôi.

Người con gái nhìn tôi bối rối. Tôi đọc được vẻ xúc động và thật thà, chất phác của nàng trong ánh mắt. Tôi nói tiếp :

— Tôi tin cô. Xin cô giữ bí mật chuyện này và đừng nói cho ai biết. Ngay cả gia đình cô. Tôi không dám tin ai hết ngoài cô. Tôi có người bạn thân ở xóm B., tên X., nhờ cô liên lạc với nó, nói là có tôi trốn trên này, nó sẽ giúp tôi qua cơn hiểm nghèo ...

Tôi mò tìm trong túi áo, còn bốn tờ giấy bạc năm mươi đồng. Tôi trao cho người con gái :

— Cô giữ lấy để đi chuyển. Tôi sẽ mượn người bạn và đến đón cô sau ...

Người con gái xua tay :

— Anh cứ giữ đó mà tiêu xài. Tôi sẽ giúp anh nhưng người bạn anh có đáng tin hay không? Nếu anh ta là công an "chìm" thì gia đình tôi mang họa ...

Cuộc đời thật tro trêu. Tôi sợ nàng và nàng sợ ngược tôi. Chế độ cộng sản làm mọi người nghi kỵ nhau và tố cáo nhau. Tôi nói nhỏ nhẹ :

— Đó là thằng bạn thân sinh tử với tôi. Vì cô không rõ lai lịch chúng tôi nên cô sợ, chứ thật ra là tội tôi phải sợ cô vì sinh mạng tôi ở trong tay cô ...

— Lẽ tôi không tìm được bạn anh thì sao ?

— Nếu cô không gặp nó, xin cô mua giùm cho tôi đôi dép và một ít thực ăn, thuốc lá, nước hút ... Thu thật với cô suốt một tuần nay tôi chưa ăn uống gì cả ...

Tôi lại tiếp tục đưa hết số tiền cho người con gái. Nàng chỉ lấy năm mươi đồng để đi mua đồ đạc cho tôi. Xong người con gái vội vã từ biệt và hỏi :

— Xin lỗi anh tên gì, thư mấy để dễ kêu ?

Tôi đáp bừa :

— Thư Hai, tên Dư ...

Người con gái nói với lại :

— Tôi sẽ liên lạc với bạn anh ngay trưa nay. Tôi nay tôi sẽ mua ít đồ đem lên cho anh. Ràng chờ nghe anh Hai, coi chừng "tụi nó" phát giác ...

Tôi chui vào bụi rậm và nhìn theo dáng đi thoăn thoắt của người con



gái cho đến khi mất hút. Buổi chiều xuống thật chậm làm tôi nôn nao kỳ lạ. Tôi tin là tôi gặp người tốt, nhưng dẫu sao tôi cũng phải đề phòng. Tôi đi chuyển qua một vị trí khác cao hơn và kín đáo hơn. Trời vừa sẩm tối, tôi đã thấy xuất hiện một bóng người dưới chân núi. Nửa giờ sau người con gái đã có mặt tại vị trí cũ. Nàng gọi nhỏ : "Anh Hai, anh Hai", không ai trả lời, người con gái nhìn từ phía và gọi tiếp : "Anh Hai, anh Hai". Tôi nằm im, lắng nghe động tĩnh và quan sát khắp nơi. Không gì khả nghi, tôi tăng hăng và leo xuống cạnh cô gái. Cô ngạc nhiên :

— Anh ở đâu vậy ? Sao không nằm đây ? Tôi tưởng ... Tôi cười nhỏ :

— Tôi lên trên cao kia có việc ..., và tôi hỏi :

— Có cô gặp người bạn tôi không ?

— Dạ không, người nhà nói là anh ta đã đi Q.N. rồi, khoảng hai tuần nữa mới về. Tôi chặc lưỡi, than thầm. Người con gái ngồi xuống và đỡ nắp thùng. Một cái miếng, một đôi dép râu Việt cộng, một cái mũ lính, một bộ quần áo, hai gói thuốc, một "cà men" com. Cả kho, canh. Bốn cái bánh ư. Hai lít nước uống. Người con gái hỏi tôi :

— Anh ăn uống đi kéo dài. Nước tôi nấu với gừng đó và cô tiếp :

— Tôi mua cả thấy ba mươi đồng, còn dư hai mươi đồng xin gởi lại anh.

Tôi nói :

— Xin biểu cô tất cả. Và tôi lấy hết số tiền còn lại bỏ vào thùng. Người con gái từ chối, thấy tiền qua cho tôi. Tôi bật cười nhìn từng tờ giấy bạc Việt cộng vàng tung toé trên cỏ. Tôi cầm bình nước và uống từng ngụm nhỏ. Nước ngọt mát, thơm nồng mùi gừng làm tôi thấy dễ chịu. Tôi ăn từng miếng cơm với cá một cách chậm chạp. Người con gái ngồi yên, lắng lặng quan sát tôi ăn uống. Tôi không thể ăn hết một phần tư cơm mặc dầu tôi muốn vừa lòng cô gái. Tôi uống hết phần canh một cách ngon lành. Và tôi đốt thuốc, khum tay che lửa. Trời tối mịt, trong bóng đêm tôi chỉ còn thấy đôi mắt và hàm răng trắng của người con gái. Tôi hỏi :

— Tình hình dưới đó thế nào ?

— Dạ rất căng thẳng. "Tụi nó" đã bao vây từ trong núi cho đến lộ, rất kho mà lọt ra được. Tối nay "tụi nó" bắt dân học tập để tãi : "Phát giác và tố cáo phần tử phản động trốn ra nước ngoài" ...

— Có cơ cách gì giúp tôi rời khỏi đây hay không ?

Người con gái dậm chiêu :

— Theo tôi nghĩ, anh nên nằm lại đây ít nhất mười ngày, lâu ngày chúng nó lòng vòng dãi ... rồi mình sẽ tỉnh, bảy giờ rất khó ...

Tôi thất vọng, thờ dãi. Đành vậy chứ biết sao hơn.

Tôi rang đường sục vai ngày rồi sẽ tỉnh kể vượt vòng vây.

Thấy tôi im lặng, buồn bã, người con gái an ủi :

— Ở dưới lũng, có một người đi khả năng giúp anh trong giai đoạn này, nhưng không biết ý họ ra sao ? và anh có tin hay không ?

Tôi hỏi, thoáng tia hy vọng :

— Có cơ thể cho tôi biết rõ về người đó không ?

— Đó là một thanh niên, ở đâu đến tôi không rõ lai lịch, nhưng đã sống ở lũng mấy năm. Người ta thường gọi lý là "Hai tóc dài". Y quen xe đó, xe vận tải rất nhiều. Chạy ruốt y hình như có xe tải chạy từ Đ.N. vào S.G. Nếu y chịu giúp anh thì rất dễ. Y rất rành đường núi. Y biết từng chuyến xe đó và giờ giấc đi, đến. Y sẽ gởi anh trong một chuyến xe tải và anh



## Hồi Âm

Một hồi âm một tim trần lay động,  
Trời cao nguyên bỗng giấy phứt huy hoàng.  
Trưa thứ năm sau bao ngày im vắng,  
Thư em về anh tưởng ngủ thiên đàng.

□  
Ôi lời em như lời ru ngọt lịm,  
Cánh thiên thần đáp nhẹ xuống hồn anh.  
Sáng vô song và tuổi một thơm lành,  
Em du nhập anh những chiều doanh trại.  
Anh sẽ sống hình bóng người con gái,  
Nẻo kinh thành ôm ấp gót chân son,  
Ngày mai đây vào môn môi thao trường,  
Anh sẽ gọi tên em bằng tiếng thơ.  
Anh sẽ lên những vùng đồi nắng đỏ,  
Ngát hoa rừng cái tượng tượng môi em.  
Sung trên tay anh hát rất êm đềm,  
Trời Đà Lạt mây giăng trào đỉnh núi.

□  
Thư đầu tiên em cho anh ý nghĩ,  
Thật tuyệt vời và thật sự hạnh hương.  
Chuyến đi xa anh hai nụ hoa vàng,  
Hồn rất nhẹ với du hồn tưởng nhớ.  
Em có nghe anh một lần xuân nở,  
Loài chim hồng bay ngọc xứ bình yên.  
Mimosa tô đậm nét điệu huyền,  
Anh nghe em một lời ru thần thoại.

□  
Một hồi âm một tim trần dấy động,  
Em về đây trang giấy trắng nguyên màu.  
Tháng năm dài anh vào mộng chiều sâu,  
Nghe tất cả chừng xuyên trời tuổi nhỏ.  
Ôi ! Thư em chim sơn ca thành phố  
Đến với người trai Vô Bị cô đơn.  
Vào từng khuya tưởng nung nịu giận hờn,  
Em đứng đo trăng sao nào rực rỡ.  
Va giấc mơ bao giờ hoa đời nở ...?

Kỷ niệm Lâm Viên ngày 10-2-1967  
Quốc Nam

(trong thi tập "Tình Ca Lĩnh Alfa đỏ"  
do Hương Việt xuất bản năm 1969)

se thoát ...

— Cô có biết tư tưởng y thế nào không, tôi giải thích thêm : — Hai cô ghét cộng sản không ?

— Tôi nghĩ là y không ưa cộng sản. Y đang trốn nghĩa vụ quân sự. Mỗi lần cộng sản ruộng bắt thanh niên trốn lính thì y lánh lên núi, như anh bây giờ. Để từ từ tôi dụ y Hải xem sao. Tôi sẽ cho anh biết sau. Ràng ăn uống và giữ gìn sức khỏe. Anhe ư yên tâm, mỗi ngày tôi sẽ đem thức ăn nóng cho anh hai lần, sáng và tối như ngày hôm nay. Bây giờ tôi phải về, anh lấy mừng quần tắm mà ngủ qua đêm ...

Tôi rang nói thêm, trước khi người con gái bỏ đi :

— Cô cố gắng dụ hồi Hải đùm tôi nhé. Nhớ cẩn thận đừng tiết lộ với bất kỳ ai tôi ở trên này. Tôi hứa với cô là nếu y chịu giúp tôi sẽ đền ơn cho y. Nếu y muốn lấy tiền ngay, tôi nhờ cô vào nhà tôi lấy giao cho y. Tuy y muốn thế nào cũng được ...

Người con gái khẽ gật :

— Dạ, tôi sẽ cố gắng, anh ráng bao trọng thân thể ... Và nàng quay xuống núi. Tôi ngồi tàn nhang. Vai con muỗi rừng đốt tôi đau buốt. Tôi trở về chỗ trốn mới và châm lửa hút thuốc. Tôi thở từng cạm nhỏ, mũi khỏi thơm ngào ngào. Tôi nghĩ đến anh em Hoàng, nhưng người bị bắt, bị chết, bị thương trong chuyến đi và thấy mình vẫn còn chút gì may mắn. Tôi nghĩ đến những người đã giúp tôi trong đời. Trong cuộc chiến, trong nhà lao và trong những lần thập tử nhất sinh. Một đôi người xa lạ mà tôi không hề quen biết như người con gái hai chanh. Ôi dân miền nam mặt ngọt và những tấm lòng vàng. Tâm hồn tôi ấm lại. Nỗi mệt mỏi, chán chường dường như tan biến. Tôi phải sống và phải làm những gì có ích cho dân tộc tôi, xứ sở tôi. Buông trôi, thụ động, than van là những gì sẽ dẫn đến tự hủy hoại cuộc sống. Tôi quán chiếu mừng mà người con gái đã đưa ra và ngủ một giấc ngon lành.

bốn ngày sau, đúng hẹn như người con gái đã nói cách đó một hôm, Hải tóc dài xuất hiện. Người con gái giới thiệu Hải với tôi. Đó là một thanh niên vẻ mặt cương nghị, thân hình rắn rỏi, rậm nắng. Hôm

nay Hải sẽ dẫn tôi đến vị trí đã hẹn với chú ý. Tôi cúi người từ giả người con gái. Năm ngày sống trong sự đăm đăm của người con gái đã ghi trong tôi quá nhiều kỷ niệm. Suốt đời có lẽ tôi không bao giờ quên được ơn nghĩa của nàng. Tôi nhìn sâu vào mắt nàng và biết rằng tôi chẳng bao giờ gặp lại. Người con gái nói ngập ngừng, xúc động :

— Chúc anh đi bình an, may mắn ... có dịp nào đó nhớ ghé về quê em.

Tôi đáp thản thờ như với chính tôi.

— Dịp nào ?

Tiếng người con gái xoay vào tai tôi lung bùng :

— Phục quốc, ai cũng tin như vậy, tôi sẽ có ngày đó ...

Và người con gái vội vã quay bước. Ước mơ của dân tôi chỉ đem gián vậy, một đời sống tự do, no ấm với đấng nghĩa ... thiên đường cộng sản đã sụp đổ và đầy chết từ góc rề ... Hải tiếng : "Thời cơ, Bạo lực" ám ảnh tôi trên suốt đoạn đường đi với Hải. Chào cô gái hái chanh, chào ân nhân, tôi cũng mong có ngày trở lại thăm từng nơi chốn êm êm, thăm từng kỷ niệm hoang dã, thăm những tình thân tưởng chừng mất hút ... Tôi vác chiếc rựa dài lăm lăm theo Hải băng qua hai dãy núi cao. Vừa đi Hải vừa dặn dò :

— Anh cứ bình tĩnh trong mọi trường hợp. Em đã tranh tất cả các toán kích. Trên núi chỉ có bọn du kích, biên phòng áo xanh. Dưới lộ có bọn áo vàng rải rác. Nhưng điểm "chốt" của bọn nó em đều biết. Lỡ gặp tại nó, anh đừng nói gì hết, để em ứng đáp, xử trí, mọi việc sẽ qua tất cả ...

Một giờ sáng, Hải dẫn tôi xuống đèo. Vách đá cheo leo, gió lồng lộng. Hải nói :

— Từ đây xuống lộ mất chừng nửa giờ. Em hẹn ông chú tại đây. Ông ta trước đây là "lính mình". Anh cứ yên tâm. Ông ta sẽ giúp anh mọi việc, anh muốn xuống chỗ nào thì cứ nói với ông ...

Tôi rủ Hải vào khuất một góc đá. Tôi móc thuốc ra mời Hải. Tôi hỏi :

— Sao em không tìm đường vượt biển mà cứ sống mãi như thế này.

Hải thờ dài :



— Một vài người cũng có rủ em đi Mỹ. Nhưng đời lúc em không thích. Trước đây em hoạt động trong tổ chức "Ám sai căn bộ cộng sản" tại Sài Gòn và sau đó bị lộ, đa số bạn bè em bị bắt, bị xử bắn, tù chung thân, em phải về chỗ khỉ ho, cò gáy này để tạm dung, không ai biết lai lịch em ... có lẽ rồi em cũng phải đi ... Và Hải nhìn vào mắt tôi :

— Con anh, em biết chắc rằng người đã giết công an và vượt ngục là anh. Khi nghe chị Bay (người con gái hái chanh) dọa ý với em, em biết ngay là anh và em bằng lòng giúp anh vô điều kiện. Mình hiểu nhau quá nhiều phải không anh Hai ? Qua anh mắt và từng lời nói ... Anh đừng quan tâm về vấn đề tiền bạc, ơn nghĩa. Em mến anh, và muốn giúp anh, thế thôi ...

Hải thò tay vào túi, rút hai gói thuốc lá thơm và nhét vào áo tôi :

— Em không có gì ngoài hai gói thuốc này. Anh giữ lấy để hút chơi dọc đường.

Tôi xúc động và mờ mịt ao lầy số tiền còn lại đưa Hải :

— Anh chỉ cần củi này để tặng em. Không đáng bao nhiêu so với những gì em đã giúp anh, đừng từ chối anh buồn. Giống như người con gái, Hải gạt ngang :

— Anh giữ để xài dọc đường, em không cần thiết đâu ... Nếu anh muốn tiếp tục vượt biển, cho người

liên lạc với em, em sẽ giới thiệu một vài chiếc ghe của chú, anh đi an toàn hơn ...

Tôi cảm ơn Hải hai ba lần và không biết nói gì hơn. Nếu Hải biết tôi đã làm những việc như Hải và tại sao tôi phải tìm đường vượt biển chắc Hải sẽ không hối tiếc khi phải nhọc công giúp tôi mấy ngày qua. Hải hỏi giờ và dẫn tôi ra lộ. Hải ấn tôi ngồi vào một bụi rậm cách lộ vài mươi thước và đi ra một mình. Khoảng mười lăm phút sau, anh đến xe tải sáng rực rỡ trên đường. Hải giơ tay vẫy và chiếc xe đổ vào lề. Hải trỏ vào gọi tôi và thăm thì với chú. Ông gật gật đầu và mở cửa sau. Hải đẩy tôi nằm giữa đống hàng hóa và xiết chặt tay. Tôi buồn bã nhìn Hải đứng vẫy tay trên đường. Cửa cửa đóng ập xuống curop trong tôi nhưng gì yêu dấu nhất. Mắt tôi cay cay trong bóng tối nồng mùi hàng hóa khô. Vĩnh biệt, vĩnh biệt một chuyến đi, Hoàng, anh cầu mong em thoát chết và những người cùng chuyến sớm thoát khỏi tù ngục của loài quỷ đồ ... và một nén hương cho những người đã chết tức tưởi, oan nghiệt. Vĩnh biệt, vĩnh biệt những người ơn, những tâm hồn cao cả ... đã che chở và giúp tôi thoát nạn. Tủi thê là sẽ không phụ lòng mến yêu và sự giúp đỡ chí tình của những ân nhân, hẹn gặp lại trong một ngày vinh quang của đất nước ...

• H A T.

# “MÒA CỬ TƯỜNG, MÒA BIẾT LỢI”

• DAN PHÚ

Hồ “Saint Benoit” được vét sạch sẽ, không một cọng rêu, không một cây bèo. Xung quanh hồ, con đường khá rộng được trải sỏi trắng. Trên những ngọn đồi, nằm sát ven hồ, một vài ngôi biệt thự xinh đẹp đang làm nơi cư trú cho các Sỹ quan trong ban giám đốc trường Võ Bị. Bên cạnh một cái cầu bắc qua con lạch chảy vào hồ được thiết trí hai cây cầu nối, (kiểu các cầu nối dọc theo hồ biển tại Hoa Kỳ bấy giờ) bằng gỗ. Lan can cầu sơn trắng tươi, in hình rõ rệt trên mặt hồ xanh, lung linh bóng mây nhẹ trôi của trời Đà Lạt nên thơ. Cây cầu này được dựng làm chỗ tập bơi cho khóa sinh võ bị. Sang sang vào lúc 6 giờ, các khóa sinh Sỹ quan Đà Lạt đã phải thức dậy theo hồi kèn báo thức, quần “short” áo “sông đay” ra tập hợp tại sân cỏ. (Đội diện võ trường chỉ huy tham mưu sau này).

Huấn luyện viên thể dục hương dẫn tập thể dục và chạy một vòng quanh hồ “Saint Benoit”. Trời Đà Lạt xương mù và lạnh ngắt vào lúc ban mai, gây trở ngại không ít cho mấy “công tử” chưa quen cuộc đời quân ngũ. Việc chạy xung quanh hồ còn có thể chịu đựng được, nhưng sau khi tập bơi, một công tác không lấy gì làm thích thú lắm, khi phải dìm mình xuống nước hồ lạnh ngắt như ngâm nước đá! Mỗi khóa sinh phải bơi một đoạn vào khoảng 20 thước, từ cầu số 1 sang cầu số 2. Tôi đang xếp hàng để đến lượt nhào xuống nước, đứng trước tôi là một ông bạn người miền Nam, thân thể gồ ghề, vai hùm ham eo. Anh có đang điều một trang sĩ cháng bằng Kinh Kha thời chiến quốc chắc chẳng thua gì Tư Hải trong truyện Kiều của cụ Nguyễn Du. Một số anh em đã nhảy xuống trước và đang cố gắng vượt đoạn đường. Tôi bỗng nghe đánh “ùm” một tiếng, thì ra anh bạn

phía trước tôi đã oanh liệt nhào xuống hồ.

Tôi nín thở mong ngóng anh ngoi lên để đến lượt mình được lệnh nhào xuống nước, nhưng quai lạ, sao mãi mãi chẳng thấy anh ngoi lên? Có lẽ anh áp dụng chiến thuật lặn một hơi tôi câu số 2 không chừng, để khỏi phải tho đầu lên chịu cái lạnh của Đà Lạt? Có một điều gì nấy đều ngạc nhiên là không thấy anh bơi được một đoạn đường nào, chỉ thấy chỗ anh nhảy xuống, tam nước liên miên, đất bùn sủi lên tận mặt nước. Rồi tôi thấy hai huấn luyện viên nhảy xuống hồ, lặn xuống, vớt anh lên. Khi lên tới bờ, tôi thấy anh ngất lịm, mặt mũi xam đen, đầu óc nhè nhại những nước, cái bụng trương phình vì uống nhiều nước! Một huấn luyện viên vác anh lên vai quay 1 hồi cho anh ợc nước ra miệng rồi đặt anh xuống, dùng cách hô hấp nhân tạo để giúp anh thở lại. Anh em xum nhau lại coi anh hồi tỉnh.

Khi anh vừa mở mắt, mọi người pha lên ợc vì nghe anh thều thào: “Mùa cử tường mùa biết lợi”.

---

## CHIA BUỒN

Được tin cụ thân sinh của cựu SVSQ/TVBQGVN Quốc Nam K22 đã từ trần tại Washington State.

Thành kính nguyện cầu hương hồn cụ sớm tiêu diêu cõi phúc.

Toàn thể gia đình cựu SVSQ/TVBQGVN xin chân thành chia buồn cùng anh chị Nam và tang quyến.

T.M. Gia đình hội Ai hữu cựu  
SVSQ/TVBQGVN

T.M. Gia Đình hội Ai Hữu cựu SVQG/TVBQGVN

Lâm Quang Thi

T.M. Ban chấp hành Chi Hội San Jose và vùng phụ cận  
Phạm Đình Thừa

---

## PHÂN ƯU

Được tin buồn : Cựu bà CHU THỊ VÁNG

Thân mẫu của anh Phạm Kim Triệu (Cựu Chủ CLB/TVBQGVN) thất lạc tại Sài Gòn, Việt Nam ngày 26 tháng 9 năm 1983 hưởng thọ 78 tuổi.

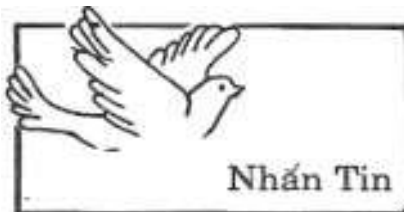
Xin thành kính cầu nguyện linh hồn Cựu Bà CHU THỊ VÁNG tiêu diêu miền Thượng Giới an lạc.

Xin chân thành chia buồn cùng Tang Gia Anh Chị PHẠM KIM TRIỆN.

Thay mặt Ban Chấp Hành và Toàn thể cựu SVSQ/TVBQGVN  
tại Houston và vùng phụ cận.

Tổng Thư Ký Chi Hội AHCSVQ/TVBQGVN/Houston  
Cựu SVSQ Trần Văn Niếu K27

---



## Nhắn Tin

"Đa Hiệu" mở mục Nhắn Tin này để giúp các CSVSQSQ/TVBQGVN làm nhịp cầu liên lạc tìm kiếm thân nhân, chiến hữu, các bạn đồng khóa và thông tin tức lẫn nhau. Xin các CSVSQ và gia đình nếu cần thư về cho tòa soạn "Đa Hiệu" càng sớm càng tốt.

- Võ Hoàng Triệu K28, muốn biết tin các bạn cùng khóa, Lưu Văn Lương, Triệu Cán Viên, Trương Công Căn, Kiêm Khách.

- Trần Ngọc Điền, Ngô Đức Giang K25, muốn biết tin tức các bạn cùng khóa.

- Trần Quang Diệu K26, muốn biết tin các bạn Đoàn Đình Hùng K25, Đặng Văn Khanh K25, Nguyễn Hữu Chí K25.

- Hoàng Đức Toại K23, muốn biết tin tức Nguyễn Duy Thuận, Không quân.

- Tạ Thúc Thái K25, muốn biết tin tức Võ Văn Hải K25.

- Phạm Quang Liêm K22A, muốn biết tin tức Nguyễn Như Lâm, Nguyễn Trần Quốc Ai.

- Vũ Đăng Thăng K26, muốn biết tin tức Hà Mai Trương K26, Huỳnh Ba Long K26, Nguyễn Văn Lương K26, Nguyễn Quang Lạc.

- Vũ Thế Căn K24 muốn biết tin tức Vũ Kỳ Phong, Nguyễn Kim Khanh, Nguyễn Văn Niên K24.

- Phan Xuân Quach K26 muốn biết tin tức Nguyễn Văn Tạo, Mạc Sum K26.

- Phạm Xuân Thiệp K22A muốn biết tin tức Châu Phước Cơ, Trương Văn Ut.

- Mai Văn Phụng K24 muốn biết tin tức Trịnh Dương Hiến K24 Hà Tham K25.

- Mai Ba Long K21 muốn biết tin tức Lê Văn Mễ K18, Lê Minh Ngọc K16 Cán K21, Lê đình Lăng K21.

- Hoàng Đức Khâm, muốn biết tin tức Nguyễn Hữu Duệ K6 Lê Chí Cường K6 Hoa K5.

- Nguyễn Ngọc Ân K10 muốn biết tin tức Năm trang K10.

- Đỗ Văn Chánh K22B nhận tin các bạn khoa 22B.

- Tống Đình Mai K12 muốn biết tin các bạn Lưu Vĩnh Lễ, Lê Trọng Hiệp, Nguyễn Duy Thạch.

- Trần Văn Chính K23 muốn biết tin tức các bạn Nhơn Bửu Lương.

- Trần Văn Sửu K10 muốn tin tức các bạn Nam, Sinh, Tín.

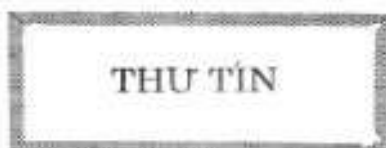
- Nguyễn Văn Ly K19 muốn biết tin các bạn Mỏ K19, Đạm K19.

- Nguyễn Thanh Đồi K14 muốn biết tin Duệ K6, Bùi Đình Đạm K6 Nguyễn Quang Vinh K14.

- Lưu danh Rang K7 muốn biết tin tức Ngô Xuân Nghị, Phan Trọng Chính, Dương Quốc Đông.

- Nguyễn Ngọc Thủy và Nguyễn Văn Trí K14 muốn nhắn tin Phạm Hữu Thông, Nguyễn Quang Vinh, Giao, Thiệt KQ Lê Văn Tuấn, Nguyễn Chí Hiếu, Nguyễn Thụy Long, Hoàng thanh Nhá.

Xin quý bạn gửi chỉ tiết tin tức về Chi Hội CSVSQ/TVBQGVN miền Nam Calif. P.O. Box 3649 Santa Ana, CA. 92703.



## THƯ TIN

□ Chi hội CSVSQ/TVBQGVN tại Ga Lăng : đã gửi số 2 đến các anh em. Hội nhận được một số thư của anh em, không có "thư ký" trả lời, đành phải phân chia về đại diện các khoa để giải quyết. Xin thông cảm. Các đại diện khoa cơ hừa sẽ gửi ủng hộ tài vật, tinh thần tùy khả năng Hẹn gặp nhau. Rất thân.

□ Chi hội CSVSQ/TVBQGVN tại Úc châu : đã gửi số 2, nhận được chưa ? Lâu quá không nghe tin gì. Gửi về nhé. Thân.

□ Chi Hội CSVSQ/TVBQGVN Connecticut và phụ cận : Bẵng đi hơn cả năm không nghe tụi gì. Bộ học hành nhiều hay sao mà quên cả "đường xưa lối cũ". Động viên tinh thần anh em ở đó giúp sức Đa Hiệu với. Thân.

□ Chi Hội CSVSQ/TVBQGVN Houston, TX : chân thành cảm ơn về sự ủng hộ cho Đa Hiệu. Gửi tin tức về để đăng. Thân.

□ Chi Hội CSVSQ/TVBQGVN Nam California : Chân thành cảm ơn về sự ủng hộ tại chánh. Nay xin thêm tinh thần : nhờ gửi bài vở cho Đa Hiệu. Đã đăng lá thư của Niên Trưởng Chi Hội Trường. Rất cảm ơn về mỹ ý xây dựng của Chi Hội nơi chung và Niên Trưởng CHT nơi riêng. Đa Hiệu xin cố gắng hết mình. Thân.

□ Ha Tấn Điền : Đa Hiệu vẫn hằng thích thú về những sáng tác của bạn. Gửi thêm nghe. Rạng động viên tinh thần anh em ở đó. Gửi lời chúc Sĩ Khương an mạnh. Bảo hấn viết thêm. Thân.

□ Lê Ngọc Ẩn : Lâu rồi không nghe tin gì. Bộ "sang ngang" rồi hay sao. Nhớ viết và gửi cho Đa Hiệu ngay. Thân.

□ Nguyễn Huệ : Kể từ dạo chia tay mua thu ấy đến nay, sao không tin gì. Chắc lại "chỉ anh hùng không dựng đày đôi mắt mỹ nhân" hay sao. Đa Hiệu hơi quê thấy tháng 11 toibạn cơ tin vui lớn. Viết về nghe. Thân.

□ NT Minh Tuấn Lê Văn Riêm : Niên trưởng nhớ cho thêm bản nhạc. Đa Hiệu đang chờ. Thân.

□ Nguyễn Văn Diệt, Ga Lăng : Đã chuyển thư của ông cho Phùng Hữu Châu CSVSQ/TVBQGVN. Châu sẽ thư cho ông.

Bạn Nguyễn Thanh Phúc K19 Australia.

"Khi đến Úc tôi được gia đình Vô Bị ở Perth và Sydney tận tình giúp đỡ. Kể từ đó anh em đã bắt liên lạc với nhau đều đều ..."

Tôi rất mừng khi thấy tập san Đa Hiệu xuất hiện, nhưng chỉ khác với hồi xưa về khuôn khổ mà thôi. Đa Hiệu đã được chuyển tay nhau để đọc trong gia đình và kể cả những vị trước đây đã có cảm tình với Đa Hiệu...



Tôi thì không có khiếu về văn chương, ý thì có mà viết thì chẳng thành văn nhưng cũng cố gắng để đóng góp một "chút gì" cho Đa Hiệu để thể hiện mối tình sâu của mình đối với đại gia đình VB, đặc biệt trong giai đoạn bị lưu lạc giang hồ khắp bốn phương trời.

Sau hết tôi xin chúc anh cả, các niên trưởng, đàn em các khóa sau dồi dào sức khỏe để cho Đa Hiệu được vững vàng tiến lên.

T.B.: Nếu có thể được xin anh cả với tư cách là trưởng đại gia đình VB cho đàn em biết ý kiến về việc tham gia vào các tổ chức mặt trận, phong trào đang hoạt động. Chiều hướng của gia đình VB về mặt chính trị và quân sự trong tương lai như thế nào?"

L.T.S.: Trước tiên Đa Hiệu xin gửi lời chào mừng đến bạn đã vượt thoát được gông cùm CSVN. Tuy rằng riêng bạn vẫn còn chịu cảnh "Chức Nữ Ngưu Lang", nhưng đó là gia mà đa số chúng ta phải trả để đánh đổi hai chữ tự do. Hy vọng và cầu mong ngày trùng lai của gia đình bạn sẽ thật gần.

"Hạt hay không bằng hạt hay". Anh em trong tòa soạn Đa Hiệu đã số là nhưng cây viết tài tử. Văn chương không phải là nghề của chàng nhưng viết để kết hợp và quảng bá tinh thần VB là một điều rất ư là phải làm. "Bài học thoát hiểm" của bạn đã được đăng trong số này. Chờ những sáng tác mới của bạn.

Một vị cùi K19 trong tòa soạn đã trích bạn là tại sao gửi lời chúc trên chúc dưới mà không có một tiếng chúc ngang.

Câu hỏi về sự tham gia các phong trào hoạt động Đa Hiệu đã chuyển đến niên trưởng Lâm Quang Thi, tuy nhiên Đa Hiệu cũng xin góp ý với bạn là chủ trương và đường lối của tập thể chúng ta đối với những phong trào này là luôn luôn yểm trợ tinh thần cho tất cả mọi phong trào và hoạt động phục quốc chân chính. Điều này đã được quy định trong khoản 4 nội quy của hội chúng ta. Về đời sống chính trị mọi cá nhân hội viên có quyền lựa chọn phương thức và mức độ dẫn thân. Tích cực, tiêu cực hay chống đối tùy theo nhận định của từng người. Qua nửa đời

chúng mình đã có quá nhiều kinh nghiệm về bạn cũng như thù do đó nếu hội đưa ra một đường lối cứng nhắc nhằm yểm trợ hết mình cho một hoạt động nào đó thì kinh nghiệm phân hóa chắc không tránh được. Riêng trong giai đoạn hiện tại mục tiêu hàng đầu của chúng ta là cố gắng phát triển tối đa mà Đa Hiệu được xem như một phương tiện cần thiết để thực hiện. Mục tiêu song hành là trợ giúp những gia đình cui còn lầm than tại quốc nội cũng như quốc ngoại. Những hoạt động chính trị và quân sự nếu được đặt thành trọng trọng lại chắc chắn là sẽ được cân nhắc trên nhiều yếu tố về thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Nếu sự cân nhắc không được đo lường chín chắn thì các hoạt động đầu có được phụ thủy bằng tiếng trống, tiếng kèn lúc ban đầu, kết cuộc cùng chẳng hơn gì tiếng vang đi địch của một trùng pháo chuột. Kinh nghiệm đau thương này đã đến với một số phong trào trong thời gian gần đây như bạn đã chứng kiến.

Đã chuyển địa chỉ bạn cho anh đại diện khóa 19 trong vùng.

Bạn Phan Văn Ngọc K20 - Virginia.

"Chúng tôi những đứa con VB hết sức vui mừng khi biết tờ báo thân yêu "Đa Hiệu" xuất bản số đầu tiên, tiếng nói của người trai Vô Bị đầy nhiệt huyết và hùng tâm. Thu thật rằng khi còn tại đảo tôi có nghe nhưng chưa được đọc ..."

Đến được đây tôi nghĩ đến những người còn ở lại đảo, họ còn đầy nhiệt huyết và hùng tâm, cần phải được nâng cao giúp đỡ và an ủi vật chất đến tinh thần. Tôi thiết nghĩ quy bao là linh hồn và khơi dậy được ngọn lửa đang nhen nhúm trong lòng họ ... Tôi chỉ xin liệt kê cho quy bao danh sách các anh em còn lại đảo để quy bao tùy nghi hỗ hào và cổ động các hội đoàn và các bạn đồng khoa giúp đỡ họ ... nhất là báo chí và tin tức.

Chu thích: Tôi có hỏi ý kiến chung và theo kinh nghiệm thì những người Galang 1 còn lâu mới được định cư nên thu tu ít bị thất lạc vì dời đổi địa chỉ. Quy bao hoặc các hội đoàn muốn giúp đỡ cho các cui còn ở lại đảo thì liên lạc với 2 người liệt kê số 1 và 2. Còn các bạn đồng muốn giúp đỡ thì nên gửi báo đảm và đề địa chỉ như đã liệt kê."

L.T.S. Đa Hiệu chúc mừng bạn đến được Mỹ sau nhiều tháng dài kẹt tại các trại ty nạn. Anh chú tịch tiền nhiệm của chi hội San Jose và vùng phụ cận có gửi thư cho bạn trong lúc bạn còn kẹt lại đảo và anh chủ nhiệm tờ Nguồn Việt cũng đã gửi một số báo qua bên đó, không biết các bạn có nhận được không.

Tòa soạn luôn luôn mong ước Đa Hiệu đến thường xuyên và là một niềm vui nhỏ của mọi gia đình Vô Bị, nhưng thật nhiều trở ngại cần phải vượt qua và dĩ nhiên là cần đến sự tiếp tay của tất cả anh em chúng ta nhất là vấn đề tài chính.

DANH SÁCH CÁC CUI VÔ BỊ CÒN LẠI Ở GALANG

Indonesia :		Room Bar, Zone Galang Khos			
Tên họ					
1.	Trần Minh Chánh	58	3	1	24
2.	Nguyễn Văn Nhân	84	4	1	18
3.	Nguyễn Minh Tâm	91	4	1	19
4.	Nguyễn Thái Lợi	65	3	1	00
5.	Phạm Vương Đốc	58	3	1	25
6.	Lâm Thế Bình	32	2	1	25
7.	Bùi Văn Lý	62	3	1	22B
8.	Nguyễn Văn Ngọc	61	3	1	26
9.	Lê Nghĩa Nhơn	40	2	1	19
10.	Phạm Minh	3	133	D	2 16
11.	Đương Công Thọ	3	100	C	2 23
12.	Đoàn Thế Cường	10	159	D	2 15
13.	Đoàn Minh Chính	1	174	E	2 29
14.	Nguyễn Khắc Thuận	21	Hawkins Road	2775	21

Singapore

Đa Hiệu xin đăng tron bảng danh sách các khoas còn tại đảo do bạn gửi về để các chi hội và các khoa liên hệ tiện việc liên lạc và giúp đỡ.

Riêng về phần bao chí ảnh Tổng thư ký của hội sẽ đảm trách việc gửi báo đi đến các trại ty nạn trong vùng Đông Nam Á.

Cảm ơn thật nhiều về cảm tình đã dành cho đa hiệu.

Chị Nguyễn Thị Sinh, Việt Nam.

Thư của chị đã được tòa soạn chuyển đến anh đại diện khoa 19 và chi hội trong vùng để tùy nghi giúp đỡ chị trong việc thăm nuôi người em là Nguyễn Tiến Tấn cựu SVSQ K19.

Bạn Nguyễn Quốc Trụ K20, San Jose California.

Đã nhận được 2 sang tác của bạn (đăng trong số này). Được tin bạn vừa lao đầu vào chiếc vòng hạnh phúc, anh em tòa soạn xin chia vui cùng bạn và cầu mong bạn sớm có tí nhau, để an ủi tuổi già. Sau thời gian "Rodage" nhớ viết bài thường xuyên cho Đa Hiệu. Mến.

## TRUYỆN VUI

### Anh Hùng và "Phi Thuyền Ôm"

Năm 1980, C.S. rùm beng về vụ một phi công Bắc Việt được Nga cho lên ngồi kê trên phi thuyền, lúc hấn về C.S. tuyên bố âm ỉ và làm lễ đưa đôn như anh hùng. Có một điều rất lạ, mà không ai dám hỏi nhưng ai cũng thấy và rất thắc mắc là một phi công C.S. này và cả bàn tay, cánh tay đều đỏ, nhiều người cho là tại vì ra ngoài không gian lâu qua chăng? Chỉ có một người được biết sự thật là lưng này là người vợ của phi công C.S. này, chỉ ta cứ vắn hỏi mãi, hấn moi bực mình gất lên rằng: "Có thể mà không biết, cứ hỏi mãi, tại tôi lúc ngồi trên phi thuyền, mỗi lần tay máy sờ vào các nút điều khiển là bị các phi hành gia Nga bốp tai và đánh bẩy giờ con đò và súng, hết thắc mắc chưa?"

• Trương Hận



## Em là người tình đến muộn

*Em là người tình đến muộn  
Dội lòng ta bằng một chút hương thùa  
Có nghĩa gì một ý niệm thời gian  
Dù sớm muộn vẫn về chung một nẻo.*

★

*Em là người tình đến muộn  
Nên trinh nguyên đã ngủ giấc ngàn thu  
Ta chỉ còn*

*Một hình hài lạ mặt*

*Một chút óc khô*

*Một trái tim mòn*

*Đủ để làm thơ ca tụng vu vơ*

*Đủ để thấy đời mong manh kỳ quặc*

★

*Em đã đến*

*Giữa lòng ta khô lạnh*

*Nhếch môi cười*

*Đời rửa mực đảng sau*

*Tóc mây xua đã lốm đốm thay màu*

*Ồi giếng mắt chôn ngàn năm phần hận*

★

*Em khuyên ta quên chuyện tình thơ lẫn thần*

*Đừng đốt đời bằng khói thuốc men cay*

*Đừng thức giấc nửa khuya*

*Khóc cười vang dậy*

*Guom linh xưa đã vỡ cánh về trời*

*Hãy cùng em ru giấc ngủ cho đây.*

★

*Nhưng nay em,*

*Người tình đến muộn*

*Có nghĩa gì đâu một ý niệm thời gian*

*Dù sớm muộn vẫn còn cả nửa đời lơ đã.*

• TRANG SINH

*Âm thầm và triều mến  
gửi về Lê Thụy Chi*

---

**Tân Ban Chấp Hành Chi Hội  
vùng Bắc California :**

---

Hàng năm vào đầu tháng 9, hội Ai Hữu cựu SVSQ/TVBQGVN chi hội San Jose lại có tổ chức bầu ban chấp hành chi hội, nhiệm kỳ 01 năm. Năm nay một buổi đại hội bầu ban chấp hành nhiệm kỳ thứ 7, đã được tổ chức tại trụ sở Hội Võ Thuật San Jose California vào ngày thứ bảy 10-9-1983.

Buổi đại hội qui tụ đa số cựu SVSQ vùng Bắc California đã tin nhiệm và bầu cựu SVSQ Vũ Trọng Đăng vào chức vụ chi hội trưởng. Đặc biệt trong buổi đại hội, niên trưởng Lâm Quang Thi đưa ra ý kiến thảo luận : nhằm mở rộng tầm hoạt động của chi hội San Jose cũng như thắt chặt thêm tình đoàn kết giữa các anh em cựu SVSQ tại vùng bắc California, đề nghị đại hội chấp thuận sự đổi tên của chi hội San Jose thành Chi Hội Bắc California, và đã được đa số thành viên chấp thuận.

Tân ban chấp hành chi hội Bắc California gồm các thành viên :

Chi hội trưởng :

Cựu SVSQ Vũ Trọng Đăng

Chi hội phó

Cựu SVSQ Nguyễn Thành Đức  
Tổng thư ký

Cựu SVSQ Ngô Duy Lương  
Trưởng ban kế hoạch và tổ chức

Cựu SVSQ Nguyễn Hoàng Hải  
Trưởng ban thư quy

Cựu SVSQ Nguyễn Thanh Sang  
Trưởng ban ngoại vụ

Cựu SVSQ Nguyễn Văn Pháp  
Trưởng ban xã hội

Cựu SVSQ Nguyễn Đình Nhơn  
Trưởng ban văn nghệ

Cựu SVSQ Trần Sỹ Thiện  
Trưởng ban thông tin & báo chí

Cựu SVSQ Nguyễn Văn Tạo và  
Cựu SVSQ Nguyễn Văn Lương

Lâm Viên kính chúc tân ban chấp hành đạt thành công trong nhiệm kỳ 1983-1984.

Địa chỉ chi hội Bắc California  
Hội Ai Hữu Cựu SVSQ/TVBQGVN  
Chi Hội Bắc California  
P.O. Box 1080  
Milpitas, California 95035

---

**Tết Quê Hương**

---

Ngày thứ năm 6-10-83, ban chấp hành chi hội đã tham gia buổi họp thương xuyên của Liên Hội Nội dung chính của buổi họp là thảo luận về hội chợ Tết Quê Hương cho cộng đồng Việt Nam. Được biết hội chợ Tết năm 1984 sẽ được tổ chức tại San Jose vào ngày 2-2-1984. Ban chấp hành chi hội Bắc California đã quyết định tham dự hội chợ Tết. Lâm Viên mong đón nhận sự đóng góp khéo léo của các chị trong gia đình Vô Bị cho buổi hội chợ. Mọi chi tiết liên quan về việc tổ chức sẽ được lần lượt đăng tải trong Lâm Viên số tới.

---

**Tổ chức vận động trả tự do cho tù nhân lương tâm tại Việt Nam.**

---

Một tổ chức vận động cho sự trao trả tự do cho các tù nhân chính trị tại Việt Nam đã được thành lập vào năm 1982. Tổ chức do niên trưởng cựu trung tướng Lâm Quang Thi hội trưởng hội ái hữu cựu SVSQ/TVBQGVN và giao sư Nguyễn Văn Canh đồng chủ tịch.

---

**TIN TỨC SINH HOẠT  
CHI HỘI CSVSQ/TVBQGVN  
BẮC CALIFORNIA**

---

---

**NGƯỜI VIỆT TẠI VIỆT NAM :**

Con bị đày ải trong lao tù cộng sản.

---

**NGƯỜI VIỆT TẠI HẢI NGOẠI :**

---

Quyết tranh đấu cho Nhân Quyền, cho Công Bằng và Nhân Đạo, cho anh em còn bị cộng sản giam cầm.

Nhân loại đang chuẩn bị bước vào Mùa Đông, mùa hao quang của Thiên quốc, mùa thanh linh của loài Người văn minh, họ gọi mùa ấy là Greeting Season.

Cũng vào mùa này, có những Người, những nhóm Người đang tất tả, đang tụ tập nhau để bán bạc, để chuẩn bị cho mùa Nhân Quyền, họ là những Kẻ Sĩ, họ là những Cựu Quân Nhân, họ là những Người tù các giới, các lứa tuổi, những Người con Tâm Hồn, con Liêm sỉ, con biết Nhục, biết Vinh, con lòng nhân đạo với những kẻ xấu số : đang bị giam cầm trong ngục tù cộng sản.

Một tổ chức Nhân Quyền Việt Nam đã chính thức được thành lập từ hơn một năm, vào ngày 27-6-82 tại miền Bắc California, lấy tên là

Tổ Chức Vận Động Trả Tự Do cho các tù nhân lương tâm Việt Nam (Organization for Freedom of Vietnamese Prisoners of Conscience) đã triệu tập một phiên họp khoảng đại gồm các hội đoàn cùng ban chấp hành của từng hội đoàn, để phổ biến những tin tức liên quan đến các hoạt động Nhân quyền thế giới, nhân quyền cho Việt Nam, nhất là các tin tức về các trại cải tạo tại Việt Nam, cũng như đời sống và số phận của các Anh Em đang bị giam cầm trong đó.

Cũng nên được nhắc lại rằng Tổ chức này đã thành hình, và đã âm thầm hoạt động tích cực trong hơn một năm nay, công cuộc vận động hướng về các giới chức trong chính quyền, các tiếng nói trong giới dân cư, các nhân vật có ảnh hưởng xa, gần đến việc tranh đấu cho nhân quyền cho số phận của Anh Em còn bị giam cầm trong ngục tù cộng sản. Và hiện nay, tổ chức này được coi là một nỗ lực chính trong công cuộc tranh đấu cho nhân quyền, và vận động trả tự do cho các anh em còn bị cộng sản cầm tù tại Việt Nam.

Hiện nay, tổ chức này là một tổng hợp của đa số các hội đoàn trong cộng đồng Việt Nam tại vùng Bắc California, mà ban chấp hành được thành lập có một chủ tịch đoàn gồm 3 vị được đề cử:

— Cựu SVSQ Lâm Quang Thi (K3), chủ tịch Hội Ai Hữu Trưng Vô Bị AGVN hai ngoại.

— Tiến sĩ Nguyễn Văn Canh chủ tịch Hội Phát triển văn hóa xã hội Việt Nam) là đồng chủ tịch.

— Luật sư Vũ Ngọc Tuyên (chủ tịch hội Luật gia Việt Nam) là cố vấn pháp lý.

Bên cạnh chủ tịch đoàn là một văn phòng phụ tá, được gọi là văn phòng thường trực, gồm 3 vị được đề cử làm ủy viên thường trực, cựu SVSQ Trần Trung Lương, Luật sư Phạm Văn Hương, và Luật sư Vũ Ngọc Trúc. Kế tiếp, là một cơ cấu nòng cốt trong việc điều hành, được gọi là Hội đồng Điều hợp, gồm tất cả các đại diện các hội đoàn, các nhân sự, các chuyên viên cần thiết cho công tác điều hành, trong từng giai đoạn, để đáp ứng nhu cầu công tác. Trong giai đoạn này, hội đồng có 3 ủy ban đang ráo riết hoạt động, đó là ủy ban kế hoạch, do cựu thiếu tướng Bùi Đình Dạm phụ trách, ủy ban nghiên cứu và sưu tầm, do ông Ngô Ngọc Trung (Quốc gia hành chánh) phụ trách, và ủy ban liên lạc do bác sĩ Hồ Văn Hồi (Hội Bác Sĩ Việt Nam) phụ trách.

Được biết hiện nay, các hội đoàn thành viên của tổ chức này gồm có Hội AH TVBQGVN, hội phát triển văn hóa xã hội Việt Nam, hội luật gia Việt Nam, cộng đồng công giáo Việt Nam, Hội cựu chiến sĩ AUVN/CH, Hội Hải Quân Việt Nam, Hội Không Quân Việt Nam, và hiện đang mở rộng về công tác, và sẽ còn mời thêm nhiều hội đoàn khác tham gia để tiếp tay cho nỗ lực chung.

Cũng được biết nội dung phiên họp của tổ chức vào buổi sáng hôm chủ nhật, 16/10/83, rất là phong phú, kết quả ghi nhận được thì rất khá quàn. Ban báo ĐPV Đa Hiệu nhận thấy sự có mặt của hầu hết các đại diện của các hội đoàn thành viên, đặc biệt nhất, là Hội cựu chiến sĩ AUVN/CH, do cựu nghị sĩ Trần Ngọc Nhuận làm chủ tịch, cũng là trưởng phái đoàn tham dự với nhân số

hàng hậu nhất trong phong họp, gần 10 người. Kế tiếp, phải kể đến hội luật gia, chưa kể hai vị trong chủ tịch đoàn là GS Nguyễn Văn Canh và LS Vũ Ngọc Tuyên, còn có sự tham dự của 7 luật sư khác nữa. Phần còn lại, phải kể là các quý vị trong 3 ủy ban, kế hoạch thì có cựu thiếu tướng Bùi Đình Dạm, LS Đỗ Đoàn Quế, nghiên cứu sưu tầm thì có ông đốc sự hành chánh Ngô Ngọc Trung, cùng một số bạn đồng nghiệp, và liên lạc thì có BS Hồ Văn Hồi, cựu SVSQ Lại Đức Hưng, và vài vị khác nữa, tất cả đã tỏ ra rất háng say trong việc đóng góp các ý kiến, cũng như đề ra các chương trình hoạt động gần đây. Nhìn chung, qua phiên họp này, chúng tôi trích ra được những điểm sau đây:

— Tổ chức đang đi đến kiện toàn, và cơ đủ khả năng phát động nhiều chiến dịch nhân quyền, cũng như vận động cho các Anh Em còn bị cộng sản giam cầm tại Việt Nam.

— Việc chi phối nhân sự, cũng như các phương thức hành động đã được quy mô hóa, đáp ứng được nhu cầu công tác trong giai đoạn tới.

— Đứng kế nhất, là sự tham gia đóng góp của các hội đoàn vào tổ chức này, chứng tỏ Tổ chức này đang đi đúng với nguyện vọng của đồng bào hải ngoại.

Bên hành lang phiên họp, BBĐP V Đa Hiệu còn được cựu SVSQ Trần Trung Lương (Ủy viên trong văn phòng thường trực) cho biết việc xác tiến để thiết lập các cơ sở của tổ chức này tại các quốc gia tự do trên thế giới, rất là khả quan. Trong ngay gần đây, các cơ sở tại Âu Châu, và các nước như Pháp, Tây Đức và Luân Đôn sẽ bắt đầu hoạt động mạnh trong mùa Nhân quyền năm nay. Do đó, mà tiếng nói nạt nghẹn của Anh Em và Đồng Bào chúng ta sẽ vang đầy ở khắp mọi nơi, mọi người chúng ta hãy tham gia và khích lệ cho Tổ chức này sớm thành công mỹ mãn, để đáp ứng lòng mong mỏi của toàn dân.

(BBĐPV Đa Hiệu) Người Vô Biên

NHÂN  
QUYỀN  
HIỆN  
NAY  
Ở  
VIỆT NAM



CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ ?!

ALL INFORMATION GIVEN BELOW WILL BE TREATED IN CONFIDENCE

DATE \_\_\_\_\_ 19 \_\_\_\_\_

PRISONER DATA QUESTIONNAIRE

NAME \_\_\_\_\_

(Block Capitals: Please underline surname or family name)

COUNTRY WHERE IMPRISONED \_\_\_\_\_

ADDRESS BEFORE ARREST \_\_\_\_\_

FAMILY DETAILS, i.e. whether married, how many children and dependents, etc. Please give names, addresses and ages if possible

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

DATE OF BIRTH, OR APPROXIMATE AGE \_\_\_\_\_

EDUCATION (names of schools and universities attended) \_\_\_\_\_

OCCUPATION \_\_\_\_\_

PAST OCCUPATION \_\_\_\_\_

NATIONALITY (i.e. citizenship) \_\_\_\_\_

MINORITY GROUP \_\_\_\_\_

RELIGION \_\_\_\_\_

WHICH POLITICAL PARTY DOES HE/SHE BELONG TO OR SUPPORT \_\_\_\_\_

OTHER ORGANISATIONS, e.g. trade unions \_\_\_\_\_

DATE AND PLACE OF ARREST \_\_\_\_\_

LEGISLATION UNDER WHICH HELD \_\_\_\_\_

PREVIOUS ARREST (if so, please give details) \_\_\_\_\_

HAS HE/SHE BEEN CHARGED? \_\_\_\_\_

TEXT OF CHARGE, OR REASON GIVEN BY GOVERNMENT FOR THE ARREST \_\_\_\_\_

WHY DO YOU THINK THIS PERSON WAS ARRESTED? \_\_\_\_\_

HAS HE/SHE SEEN FAMILY OR LAWYER SINCE ARREST? \_\_\_\_\_

HAS HE/SHE BEEN TRIED? \_\_\_\_\_

SENTENCE \_\_\_\_\_

DATE OF TRIAL \_\_\_\_\_ COURT \_\_\_\_\_

PROBABLY DATE OF RELEASE \_\_\_\_\_

IS SHE/HE IN PRISON? \_\_\_\_\_ DETENTION CAMP \_\_\_\_\_

HOUSE ARREST \_\_\_\_\_ RESTRICTED RESIDENCE \_\_\_\_\_

ADDRESS OF PRISON, ETC \_\_\_\_\_

CONDITIONS OF IMPRISONMENT (give as much data as possible) \_\_\_\_\_

ADDRESS FOR LETTERS TO PRISONER \_\_\_\_\_

LANGUAGE (S) UNDERSTOOD BY PRISONER AND/OR FAMILY \_\_\_\_\_

STATE OF HEALTH \_\_\_\_\_

WHAT ARRANGEMENTS HAVE BEEN MADE FOR LEGAL AID IF NECESSARY \_\_\_\_\_

DOES HE/SHE HAVE A DEFENSE LAWYER? \_\_\_\_\_

NAME AND ADDRESS OF HIS/HER LAWYER \_\_\_\_\_

CAN ONE WRITE DIRECTLY TO THE PRISONER OR HIS/HER FAMILY OR FRIENDS INSIDE THE COUNTRY WITHOUT BRINGING THEM HARM? \_\_\_\_\_

GIVE NAME AND ADDRESS OF CONTACT PERSON \_\_\_\_\_

OTHER ORGANIZATIONS INFORMED (national and international) \_\_\_\_\_

PLEASE ATTACH A PHOTOGRAPH TO THIS QUESTIONNAIRE IF AVAILABLE \_\_\_\_\_

OTHER REMARKS, INCLUDING ANY FURTHER INFORMATION OR ADVICE ABOUT APPEALS FOR THIS PERSON \_\_\_\_\_

ADDRESS OF SOURCE OF INFORMATION (strictly confidential) \_\_\_\_\_

---

---

### Chỉ dẫn về việc nộp đơn khiếu nại và xin phóng thích cho thân nhân bị bắt giữ lên cơ quan AMNESTY INTERNATIONAL

- 1.) Điền khai vào "Bản câu hỏi về người bị bắt giữ (PRISONER DATE QUESTIONNAIRE)" đính kèm.
- 2.) Gửi kèm theo tất cả các chứng từ, tin tức, dữ kiện liên hệ đến "Người bị bắt giữ" nếu có.
- 3.) Nếu đã nộp đơn khiếu nại tại một cơ quan quốc tế nào khác hay tại bất kỳ chi hội nào của Cơ Quan Amnesty International trên thế giới, xin gửi kèm phong ảnh hồ sơ và các dữ kiện liên hệ.
- 4.) Tại Mỹ, các đơn khiếu nại có thể gửi về địa chỉ dưới đây :  
AMNESTY INTERNATIONAL, U.S.A.  
MRS. GINETTA SAGAN  
177 TOYON ROAD ATHERTON, CA. 94025  
hoặc  
NGŌ NGŨC TRUNG  
1088 Roewill Dr. #6 San Jose, CA 95117 Điện thoại (408) 984-7919
- 5.) Các thủ tục kế tiếp sau khi cứu xét hồ sơ sẽ được thông báo sau bởi Cơ Quan Amnesty International.
- 6.) Mọi dữ kiện cung cấp đều được bảo mật tuyệt đối.
- 7.) Tất cả hồ sơ đồng bào đã gửi về LẠI ĐỨC HÙNG cũng đã được chuyển đến cơ quan Amnesty International, tuy nhiên, nếu có bổ túc xin điền đơn khiếu nại và gửi về địa chỉ nêu trên.

# LÊ LAI QUÁN

2863 Senter Rd San Jose, CA 95111

Tel: (408) 365-1863

Nhà hàng với những món ăn thuần túy Việt Nam, thích hợp cho cơm gia đình.

## ĐIÊM TÂM SÁNG :

Cơm tấm bì  
Hủ tiếu Nam Vang

## COM :

Canh chua cá bông lau  
Cà kho tộ  
Mắm kho rau sống  
Cá chim chiên  
Cơm chiên thập cẩm  
Cơm sườn - cốt lết

## CÁC MÓN NHẬU

Gỏi sứa tôm thịt bánh phồng tôm  
Bò Bả lai chanh  
Bò, Tôm, Mực nhúng sa tế.  
Bò nướng vỉ sắt  
Bì bún - Bì cuốn

Giá đặc biệt dành cho gia đình **VÕ BỊ ĐÀ LẠT** và **QUÂN NHÂN**

**MỞ CỬA TỪ 10:00 AM ĐẾN 9:00 PM**

**CÓ NHẬN NẤU CƠM THÁNG**

**LÊ LAI KÍNH MỜI**

VIETNAMESE & CHINESE CUISINE

RESTAURANT

**ANH ĐÀO**

250 East Santa Clara St.  
Down Town San Jose, CA 95113  
(408) 298-7076

QUÁN ĂN VIỆT NAM  
DUY NHẤT  
CÓ BÃI DẦU XE  
RỘNG NHẤT TẠI  
DOWNTOWN SAN JOSE



BÁNH MÌ THỊT NGUỘI



THỨ SÁU & THỨ BẢY MỞ TỚI 3 GIỜ SÁNG

## C.I.A giết Tổng Thống DIỆM ?

Đã phát hành tác phẩm Độc Nhất Vô Nhị mà hàng triệu người Việt hàng  
mong đợi :

### LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIẾT MỘT TỔNG THỐNG

- *But kỷ Lịch Sử vô cùng giá trị vừa được Cơ Sở Văn Hoa Đông Phương tại bán lần đầu tiên tại hải ngoại.*
- *Cuốn sách từng làm rung động dư luận Việt Mỹ nhiều năm trước về cái chết thê thảm của cố Tổng Thống NGÔ ĐÌNH DIỆM.*
- *Được viết bởi hai cây bút lừng danh :*

*Tiến sĩ CAO THẾ DUNG và Bác sĩ TRẦN KIM TUYẾN*

Giá 10 Mỹ kim tại Hoa Kỳ và Canada ; tại các nước khác thêm 2 Mỹ kim bưu phí "Air Mail". Sách được gọi bằng cách nhanh nhất. Money Order hay Ngân phiếu đặt mua ở địa chỉ duy nhất :

**ĐÔNG PHƯƠNG CO**

80 South 2nd St. Suite 6 San Jose, CA. 95113 USA.

(Trong Thương Xá Tam Đa)

Các Cơ Sở Thương Mại hoặc Tổ Chức Việt Nam mua nhiều có giá riêng ; xin liên lạc với địa chỉ trên hoặc điện thoại số (408) 293-1551 để biết thêm chi tiết.

**TVBQGVN**

*Ha Trinh Tiet K29*



SẮM ĐỒ NỮ TRANG Ở ĐÂU RẺ NHẤT VÀ ĐẸP NHẤT ? XIN MỜI QỦI KHÁCH TỚI



Tiệm vàng

# NHAN THÀNH



245 E SANTA CLARA STREET, SAN JOSE, CA 95113  
Điện thoại : (408) 287-7625 hoặc 287-7641

**ĐỂ ĐÁP LẠI SỰ CHIẾU CỐ ĐÔNG ĐÀO CỦA QỦI KHÁCH  
BIG SALE TỪ 30% tới 50% VỚI  
ĐỦ LOẠI HÀNG MỚI VỀ TRẦN NGẬP**



Gifts From The Heart

- CÁC LOẠI ÁO SILK THÊU TAY
- CÁC LOẠI ÁO SILK NGẮN TAY
- ÁO SILK GIẶT TAY ĐƯỢC
- CÁC LOẠI GẮM HỒNG KÔNG MẪU MỚI
- CÁC LOẠI ÁO MOUSSELINE THÊU DÀI TAY
- CÁC LOẠI ÁO MOUSSELINE NGẮN TAY
- CÁC LOẠI QUẦN JEAN DANH TIẾNG
- CÁC LOẠI GIÀY CAO GÓT ĐẸP
- CÁC LOẠI GIÀY NHẬT
- CÁC LOẠI GIÀY THÊU
- CÁC LOẠI ÁO DÀI THÊU TỪ VIỆT NAM

NGOÀI RA NHAN THÀNH HIỆN ĐANG SALE VỚI GIÁ THẬT RẺ  
NHIỀU BỘ VESTE SIZE NHỎ HỢP VỚI NGƯỜI VIỆT NAM

*Xin Qủi Khách tới lựa mua ngay kẻo hết vì giá SALE rẻ chưa  
từng thấy so với bất cứ một tiệm quần áo nào tại San Jose.*

NHAN THÀNH hiện có nhiều loại nữ  
trang kiểu đẹp, công rẻ và nhiều loại  
hột xoan nước trắng tím giá rẻ và đẹp.

**NHẬN VISA & MASTER CARD  
NHẬN BÁN LAY AWAY**

Đặc biệt NHAN THÀNH có cho mượn nữ trang, quần áo, khăn  
Hoàng Hậu Cô Dâu, hoa cưới với giá phải chăng.



**TIỆM VÀNG NHAN THÀNH KÍNH MỜI**

**BẢO-CHÂU**  
 TIỆM NHŨ TRANG TIN NHIỆM CỦA QUÝ VỊ  
 175 Tú Do Saigon  
 ĐƯỜNG NHẢY CẢNG BẾN THỜI ĐÀ  
 CON SỐ VÀ PHẠO KHU NHẢY CẢNG BẾN THỜI ĐÀ  
 CASINHO DANH TIỀN ĐÀ BẾN THỜI ĐÀ  
 ĐƯỜNG NHẢY CẢNG BẾN THỜI ĐÀ



DOWNTOWN 760 MARKET ST  
 SAJO 4713 • SAN FRANCISCO CA 94102  
 (415) 433-8632  
 (415) 433-8633

**HÀNG CHỤC QUÍ VỊ ĐẠI LÝ ĐÃ TÍN NHIỆM TIỆM BẢO CHÂU VÀ ĐƯỢC THỎA MÃN. XIN QUÍ VỊ GỌI SỐ (415) 433-8632 NGAY**

**STATE FARM**  
  
**INSURANCE**

**TRUNG TÂM BẢO HIỂM STATE FARM**  
**HỒ QUANG NHỰT**  
**NGUYỄN GIANG**

345 E. SANTA CLARA ST, SUITE 101, SAN JOSE CA 95113  
 ( Góc đường Số 8 và Santa Clara St )

VỚI HỆ THỐNG ĐIỆN TOÁN **ECHO**  
 CHUYÊN NGHIÊN CỨU VÀ THIẾT LẬP  
 CÁC LOẠI BẢO HIỂM:

- ĐỀ DÀNH TIỀN HỌC CHO CON EM
- TIẾT KIÉM HỮU TRỊ  NHÂN THO  SỨC KHỎE  TÀN TẬT
- XE CÔ  NHÀ CỬA  ĐỒNG ĐẤT  THƯƠNG MẠI

**ĐẶC BIỆT CHO VAY TIỀN ĐỂ MUA XE CŨ VÀ MỚI VỚI LÃI SUẤT THẤP HƠN LÃI SUẤT THỊ TRƯỜNG 4 %**

VĂN PHÒNG: 298-5444  
 298-5475  
 298-5473  
 TỬ GIA: 274-9606

GIỜ LÀM VIỆC:  
 Thứ hai đến thứ sáu: 9 A.M - 6 P.M  
 Thứ bảy: 10 A.M - 3 P.M



**TIỆM VÀNG**



**KIM TRẠC**

194 W. SANTA CLARA ST. SAN JOSE: CA 95113.

TEL (408) 293-1466

✓ VÀNG 24K, 18K, 14K, VÀNG LÁ | KIM THẠNH, VÀNG OUNCE ĐỦ LOẠI.

✓ NGỌC THẠCH, KIM CUONG, VỎ PLATINE, VỎ HỒNG KÔNG ĐỦ LOẠI (GÍA HẠ)

- LÂM TẮT CẢ CÁC MẪU NỮ TRANG DO KHÁCH CHỌN LỰA
- LÂM ẦN CÔNG GIÁ HẠ, MUA VÀNG CŨ GIÁ CAO.

• **TẠI TIỆM:** Có bán nhiều loại tặng phẩm tranh ảnh Công Giáo tuyệt đẹp, Đồ kiêu, Lục bình của Nhật và đồ sứ Việt Nam, đồng hồ Nhật SEIKO kiểu mới (có thợ lành nghề sửa đồng hồ).

• **NHẬN KHẮC CHỮ:** NHƯ MẶT LẮC, ĐỒ TẶNG KỶ NIỆM.

• **ĐẶC BIỆT:** Chú Hào, thợ kim hoàn nổi tiếng thường trực suốt ngày nhận hột xoăn, sửa chữa nữ trang, quý khách chờ lấy ngay.

— NHẬN XI CÁC LOẠI VỎ TRẮNG HỒNG KÔNG



**~ KÍNH MỜI ~**

Luật Sư:  
STANLEY A MILLER  
JOHN H. HINKLE  
JAMES R. BARRY  
STANLEY L. BARTELMIE

*Miller  
&  
Hinkle*

WESLEY J. SCHROEDER  
JOHN E. SKEATH  
JANET M. BREEN  
DAN BURLAND  
VŨ NGỌC TRÁC

ATTORNEYS AT LAW

A PROFESSIONAL CORPORATION

VĂN PHÒNG MILLER-HINKLE, TỔ HỢP CÁC LUẬT SƯ CHUYÊN NGHIỆP VÀ KINH NGHIỆM  
VỚI SỰ HỢP TÁC CỦA:

LUẬT-SƯ **VŨ NGỌC TRÁC** TIẾN-SĨ LUẬT KHOA  
PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM VÙNG BAY AREA TRONG MỌI LÃNH VỰC PHÁP LUẬT

- BỒI THƯỜNG TAI NẠN XE CỘ, LAO ĐỘNG (Bảo vệ quyền lợi tối đa cho **THÂN CHỦ** chỉ nhận thù lao sau khi được bồi thường)
- CÁC DỊCH VỤ VỀ DI TRƯ, NHẬP TỊCH, THẺ XANH
- LY DỊ VÀ PHÂN CHIA TÀI SẢN, CHỨC THỬ, KHẾ ƯỚC, KHÁNH TẶN
- THÀNH LẬP CÔNG TY, HIỆP HỘI, ĐIỀU CHỈNH TÊN TỬ
- BIỆN HỘ TRƯỚC CÁC TỬ ÁN HÌNH (Tiểu Hình, Đại Hình, và Drunk Driving)

QUÍ VỊ KHÔNG PHẢI TRẢ THỦ LAO TRONG BUỔI THAM KHẢO ĐẦU

- ĐỊA CHỈ: THE MILLER HINKLE BUILDING  
2007 W. HEDDING st. SAN JOSE, CA. 95126

(408)985-7325 (Trả lời tiếng Việt)

(408) 296.4216 (Trả lời tiếng Anh)

ĐA HIỆU

75

**TVBQGVN**

*Ha Trinh Tiet K29*

**PALO ALTO DATSUN, INC.**  
**3017 EL CAMINO REAL, PALO ALTO CA. 94304**  
(101, lấy exit OREGON EXPWY gập EL CAMINO queo trái)  
(280, lấy exit PAGE MILL Rd gập EL CAMINO queo phải)

# DATSUN !!!

**LOẠI XE LÝ TƯỞNG CHO MỌI GIA ĐÌNH VIỆT NAM : RẼ, ĐẸP, ÍT HAO XĂNG**

- **BÁN XE MỚI NISSAN/DATSUN VÀ XE CŨ ĐỦ HIỆU, ĐỦ LOẠI !**
- **MỜI QUI VỊ ĐEM XE CŨ ĐẾN ĐỔI XE MỚI !**
- **BẢO ĐẢM VAY ĐƯỢC TIỀN LIỀN (KHÔNG ĐIỀU KIỆN VỀ CREDIT)**
- **GIÁ HẠ NHẤT VÙNG BAY AREA !**
- **DOWN THEO TUI TIỀN HOẶC CHÚNG TÔI CHO MƯỢN THÊM ĐỂ DOWN !**
- **ĐẾN PALO ALTO : 99% KHÁCH HÀNG MUA ĐƯỢC XE VÀ MUA RẼ HƠN CÁC NƠI**  
**ÍT NHẤT LÀ 500 ĐÓ !**
- **TIẾP TỤC PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG LUÔN SAU KHI GIAO XE !**

XIN QUI VỊ GỌI VÀ LẤY HẸN VỚI

**NGÔ-KIM-LONG**

**NGƯỜI VN BÁN XE DATSUN NHIỀU NHẤT CHO CỘNG ĐỒNG VN TẠI BẮC CALI**

(415) 493-5100

(408) 224-8705

SAN FRANCISCO

⇒ 33 MI.

PALO ALTO

⇒ 22 MI.

SAN JOSE



MAXIMA GL SEDAN



PULSAR NX



NISSAN SENTRA 4-DOOR SEDAN DELUXE

**MỖI VẼ DATSUN 84 TUYỆT ĐẸP**

**THÂN MẬT ! TÌN NHIỆM ! HÀI LÒNG !**



## MULTIPLE BUSINESS GROUP

345 East Santa Clara St. #102 San Jose, CA. 95113  
Điện thoại : (408) 298-7610 - 298-7614 - 298-7619  
MULTIPLE BUSINESS GROUP NƠI TẬP TRUNG  
CHUYÊN VIÊN KINH NGHIỆM TẬN TÂM PHỤC  
VỤ QUÝ VỊ CÁC DỊCH VỤ :

**THOMAS TRAN BROKER**

BILLIONAIRE'S CLUB

**TÀI CHÁNH :** Nhận cho vay tiền - Lãi suất nhẹ - Thủ tục dễ dàng.

**ĐIÀ ỐC :** Nhận Mua, Bán nhà ; đất ; cơ sở thương mại.

**ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH :**

Phiên dịch giấy tờ - Thị thực chữ ký (miễn phí)  
Đặc biệt trường hợp thất lạc khai sinh, không có hôn thú sẽ hướng dẫn  
hầu thiết lập Hồ Sơ gọi cho O.D.P. và Việt Nam.

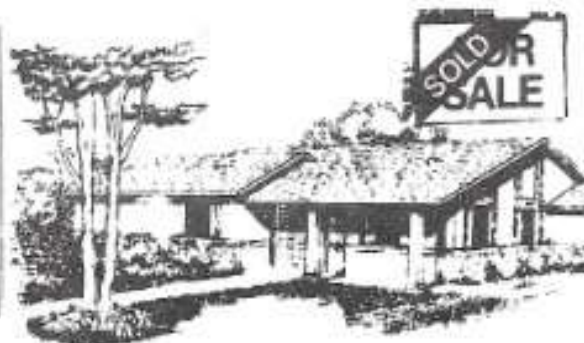
**M.B.G. KÍNH CHÀO**

You Can  
Sell Your  
Home

# SOLUTION

With...

THOMAS TRAN  
BROKER



TIỆM VẢI

# BẾN THÀNH

260 E. Santa Clara St. San Jose, CA 95112  
Đ.T. : (408) 275-9414



- Bán sỉ và lẻ : đủ loại vải nhập cảng
- Bán các loại hàng gởi về Việt Nam
- Nhận gởi hàng qua VIA AIR FRANCE.

# HAIRCUTTERY

3761 Lafayette St. Santa Clara, CA. 95050  
(Next to 7 ELEVEN & SHELL Gas Station)  
TEL. (408) 988-1619

## SALE

- Style cuts ..... \$5.00
- Shampoo Blow Dry Cut... 6.00
- Shampoo & Blowdry ..... 10.00 ..... 2.00 OFF
- Perms from ..... 25.00 & Up \$5.00 OFF

Monday thru Friday 10AM — 7PM

Saturday from 9AM to 5PM

NO APPOINTMENT NECESSARY

ANNIVERSARY DISCOUNT MONTH OF

TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*

BÁC SĨ  
**ĐỖ ĐÌNH TƯỜNG**

F.A.A.F.P.  
1101 Clement Street, San Francisco, CA 94118  
(Góc Clement và 12 Avenue)

PHONE : (415) 668-6855

- Hội viên, Hàn Lâm Viện các Bác Sĩ chuyên khoa Y Tế Gia Đình Hoa Kỳ
- Diplomat of the American Board of Family Practice
- Tốt nghiệp chuyên khoa Y Tế Gia Đình U.C. Davis 1977-1980
- Tu nghiệp tại Letterman Army Medical Center San Francisco

TRỊ BỆNH NỘI, NGOẠI THƯỜNG, NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM CÁC BỆNH SẢN PHỤ KHOA, BỆNH NGOÀI DA, THỤ MAU, THỤ NƯỚC TIỂU

KHÁM BỆNH NHẬP HỌC, CHỪNG NGỪA ĐỊCH THÂN SÂN SỐC QUÝ M KHI NẶM BỆNH VIỆN  
**NHAN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM**

GIỜ KHÁM BỆNH

Thứ hai - Thứ sáu : 9 AM - 6 PM  
Thứ bảy : 9 AM - 3 PM

LUẬT SƯ  
**ĐOÀN VĂN XUYỀN**



Juris DOCTOR, Univ. of California/Hastings, San Francisco  
ĐẠI SƯ DANH DỰ tiểu bang ARKANSAS (Thống Đốc David Pryor phong tặng)

CHUYÊN ĐÒI BỒI THƯỜNG TAI NẠN :  
Tham khảo miễn phí ; kết quả tối đa cho thân chủ.  
Chỉ nhận thù lao sau khi thân chủ được bồi thường.

CHÚ TRỌNG VỀ BUSINESS, CÔNG TY, NHÀ ĐẤT ...

(Đặc biệt tốt nghiệp Master of Business Adm. Univ. of Arkansas, và thuộc LSD Tòa Thượng Mạt Quốc Tế Hoa Kỳ).

**ĐOÀN TỰ, QUỐC TỊCH, THE XANH LY DỊ, THUẾ VỤ**

SAN JOSE  
Lầu 2, Community Bank  
111 W. St. John, Phòng 230  
San Jose, CA. 95113  
(408) 971-1603

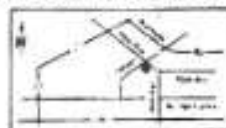
SAN FRANCISCO  
2535 — 44th Ave.  
San Francisco,  
CA 94116  
(415) 543-2018

Bác Sĩ  
**HÀ XUÂN DU**

Chuyên môn Nhi Khoa, Y Khoa tổng quát và chăm sóc. Tốt nghiệp về Nhi Khoa (Board in Pediatrics) tại BETH ISRAEL MEDICAL CENTER & BROOKLYNCUMBERLAND MEDICAL CENTER NEW YORK CITY

NGUYỄN LÃ Y SĨ TRUNG TÁ KHÔNG QUÂN VIỆT NAM

Giờ làm việc 9 giờ sáng đến 8 giờ chiều  
Thứ Bảy: 10 giờ sáng - 4 giờ chiều  
1449 PARK AVE. SUITE 4  
SAN JOSE, CALIFORNIA 95128  
Điện Thoại : (408) 295-5170



Nhận Medical và Bảo Hiểm  
Tiền đường xe bus số 87, 22, 81  
NGAY TẠI NGÃ TƯ HESTER VÀ PARK AVE.

VỚI CÁC HỘI ĐOÀN XIN Bớt TỪ 30% ĐẾN 50% TRÊN GIÁ CHO MÙN THƯỜNG LỆ, HẾT THAY.

**10 BỘ PHIM V N DANH TIẾNG NHỨT**

Và 4 phim bay nhứ MÙA THU LÁ BAY...

\* ĐUA CON TRONG LỬA ĐỎ (Quái Nữ Sợ Ma) : với 28 tài tử VN danh tiếng nhứ \* CHÂN TRỜI TÍM : với Hùng Cường, Kim Vui, Mộng Tuyền \* NĂM VUA HÈ VỀ LẮNG : của 5 Đạo diễn Hoàng, Kỳ, Dân, Hoa, Hùng... \* QUÁI NỮ VIỆT QUYẾN ĐẠO : với Lê Hoa, Thanh Nga, Văn Chung, Ba Văn... \* TRIỆU PHỤ BẤT ĐẮC ĐÌ : với Thanh Việt, Thanh Nga, Ngọc Tuyết \* SAU GIỜ GIỜ NGHIÊM : với Thanh Nga, Đoàn Châu Mậu, Ngọc Thu... \* NGƯỜI CHỒNG BẤT ĐẮC ĐÌ : với La Thoại Tân, Kim Cường, Năm Châu... \* SÓ VỢ MỠI ANH HÙNG : Thanh Nga, Ngọc Tuyết, Văn Chung... \* TỪ SAIGON ĐẾN ĐIỆN BIÊN PHỦ : Kiều Chinh, Thẩm Thúy Hằng, Lê Quỳnh... \* ĐẠI SÁT THỦ : phim Quyền cước nói tiếng Việt Nam với Đông Thanh... \* PHƯƠNG LÂM VÕ HIẾP : phim Võ hiệp nói tiếng VN với Diễm Giá, Đông Thanh... \* 36 ĐẠO THỦ THÀNH THIÊN HỒ : phim Quyền cước nói tiếng VN với Trần Quang Thái, Bạch Ứng, Kiều Trang... \* VIỆT NAM TRONG LY LOAN : với hai chân đống Minh Tâm, Lê Nam, Việt Hùng... \* MÙA THU LÁ BAY (Nhân Trản, Đặng Quang Vinh...)

CÓ ĐỦ 2 CỖ PHIM 16 VÀ 35 LY COLOR RẤT ĐẸP

**MỸ VĂN International Corp.**

ĐỘC QUYỀN PHÁT HÀNH  
2325 - 15th AVE. SAN FRANCISCO, CA 94116  
Xin liên lạc phone: (415) 664-1663 ngày và đêm  
Tổng Giám Đốc: LƯU TRẠCH HÙNG Kính Mời

# HUNG-VIỆT BẢO-HIỂM

Văn-Phòng Bảo-Hiểm Việt-Nam

120 N. Fourth Street Suite F

San Jose California 95112

Đ.T. (408) 280-6454

THÀNH THẬT, TẬN TÂM, TIẾT KIỆM  
CHUYÊN MÔN VỀ BẢO HIỂM  
XE CỘ, NHÀ CỬA, CƠ SỞ THƯƠNG MẠI, NHÂN THỌ  
SỨC KHỎE, HỒI HỮU

Sẽ giúp đỡ và giải đáp thắc mắc của quý vị liên quan đến vấn đề bảo hiểm một cách thành thật và hết lòng.

**\*\* GIỜ LÀM VIỆC**

-Thứ Hai - Thứ Sáu : 9.30 - 6.30PM

-Thứ bảy - Chủ-Nhật : 10.00 - 4.30PM

NGUYỄN HUNG VIỆT

KINH MỜI

興  
越  
保  
險

Bác Sĩ

## NGUYỄN HOÀNG HẢI

Y KHOA TỔNG QUÁT, NHI KHOA,  
BỆNH NGOÀI DA và TIÊU GIẢI PHẪU  
120 N. 4th St. SUITE D, SAN JOSE CA. 95112  
Điện thoại : (408) 292-7017



- American Board of Family Practice.
- Tốt nghiệp Y Khoa Đại Học Oklahoma.
- Nguyên Y Sĩ Trung Tâm Y Sĩ Trưởng Bệnh Viện 1 Đà Chiên.
- Nguyên Trưởng Khu Giải Phẫu và Sản Phụ Khoa Bệnh Viện Quảng Ngãi.

**CHUYÊN TRỊ :**

- Bệnh NỘI THƯƠNG toàn khoa, người lớn và trẻ em. Khám bệnh nhập học, chủng ngừa trẻ em.
- Bệnh phụ nữ, sản khoa
- Các chứng bệnh NGOÀI DA
- Các loại mụn, trứng cá, mụn cóc, nốt ruồi, bướu da, giải phẫu da.
- Các chứng phong ngứa và dị biến ứng.
- Các chứng bệnh phong tình, truyền nhiễm.
- Tiêu Giải Phẫu và CHÂM CỨU.

NHẬN LÀM Y SĨ GIA ĐÌNH

**GIỜ KHÁM BỆNH :**

Thứ hai - thứ sáu : 9AM - 6PM

Thứ bảy : 9AM - 3PM

Nhận MEDICAL và BẢO HIỂM

Tham gia chương trình phát bóng sửa WIC

TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*





TIỆM VÀNG

*Jewelry & Gifts*

**KIM THÀNH**

TÁI KHAI TRƯỞNG Ngày  
Chúa Nhật 30-10-83

THÔNG BÁO

VÌ HỎA HOẠN TIỆM VÀNG KIM THÀNH CHÚNG TÔI  
DỜI VỀ ĐỊA ĐIỂM MỚI:

**124 E.Santa Clara**

(GIỮA ĐƯỜNG SỐ 3 VÀ 4)

**Downtown San Jose CA.95113**

**(408)287-9602** (như cũ)

**243-4185**



● MUA BÁN :

1- VÀNG LÁ, VÀNG OUNCE Thụy Sĩ, Gia Nã Đại, v.v...

2- Các Loại NỮ TRANG, NGỌC THẠCH, HỘT XOÀN và VỎ HỒNG KỔNG



MUA LẠI VÀNG CŨ GIÁ CAO.

BÁN: GẤM THƯỢNG HẠ, Tđ Lạ.

CHÚNG TÔI CŨNG XIN THÀNH THẬT CẢM TẠ QUÝ  
KHÁCH HÃNG ĐÃ THẮM HỎI, ĐIỆN THOẠI CHIA BUỒN  
VÀ CHỜ ĐỢI CHÚNG TÔI TÁI KHAI TRƯỞNG.

TIỆM VÀNG KIM-THÀNH

TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*

# LÀM SAO ĐỂ VỪA ĐƯỢC BẢO HIỂM ĐỜI SỐNG VÀ VỪA ĐƯỢC HƯỞNG MỨC LỢI HẤP DẪN?

Cho tới nay, Quý vị chỉ chọn được một trong hai giải pháp:

- Hoặc là mua bảo hiểm đời sống để bảo vệ gia đình
- Hoặc là gởi tiền để được hưởng mức lợi hấp dẫn

Tuy nhiên, ngày nay, quý vị có thể làm cả hai việc một lúc khi mua bảo hiểm tại

## NEW YORK LIFE

Trong một chương trình mới gọi là «TARGET LIFE»

Đây là một chương trình bảo hiểm đời sống chỉ cần đóng tiền thấp mà được hoàn trả từ \$100,000.00 trở lên. Đồng thời đây cũng là một chương trình nhằm gây ngân khoản bảo đảm cho việc học hành thành tài với bằng cấp đại học, bảo đảm cho thời gian hưu trí hay cho bất cứ mục tiêu nào của quý vị.

Chương trình «TARGET LIFE» dự trữ một sự uyển chuyển phi thường mà vẫn thỏa mãn những quy luật của Luật Thuế Lợi Tức:

- Quý vị sẽ tùy tiện quyết định số tiền đóng bảo hiểm mỗi năm.
- Quý vị sẽ tùy tiện quyết định tổng số hiện kim khi tích lũy được tránh thuế mà vẫn hưởng lãi suất cao.
- Quý vị có thể rút ngân khoản ra, thay đổi tổng số tiền bảo hiểm hay tổng số giá trị hiện kim trên kế ước bảo hiểm và bảo hiểm cả những thân nhân khác trong gia đình cùng chung trong một kế ước bảo hiểm của quý vị.

Do đó, chương trình bảo hiểm tổng quát «TARGET LIFE» của hãng chúng tôi không những chỉ giúp quý vị vừa bảo hiểm đời sống, vừa được hưởng mức lợi hấp dẫn, mà còn hoạch định để bảo đảm tính trạng tài chánh quý vị thêm vững vàng hơn.

Vậy tại sao quý vị không hỏi cho bằng được chi tiết các vấn đề trên ngay ngày hôm nay?

XIN HÃY GỌI NGAY ĐẠI DIỆN NEW YORK LIFE INSURANCE COMPANY VÙNG BAY AREA



NEW YORK LIFE INSURANCE COMPANY  
A MUTUAL COMPANY FOUNDED IN 1843  
NEW YORK LIFE INSURANCE  
AND ANNUITY CORPORATION  
(A DELAWARE CORPORATION)

Xin gọi.

**ĐỖ VIỆT CƯỜNG**

Văn Phòng: **(408) 294-1013**

( Home ) : (408) 281-7537

101 PARK CENTER PLAZA, Suite 800  
SAN JOSE, CA. 95113

From : 9 A.M. - 4 P.M.

TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*

## MỠI KHI QUÍ VỊ CẦN :

– Các loại Tự Điển, Sách và Bảng học Anh Ngữ, Sách về Văn phạm, Kỹ thuật, Điện tử, Toán, Lý Hóa.v.v.... Các loại Tiểu thuyết, các bộ võ hiệp “Chưởng” nổi tiếng, lã nghĩ ngay đến:

NHÀ SÁCH

# ĐẠI NAM

Mởi khai trương tại: 551 West Arden Ave. Glendale, CA 91203  
(213)244 - 0135 & 242 - 0603

*Nhà sách qui mô, đầy đủ nhất, được tin nhiệm nhất của người Việt tại Hai ngoại. Nội tập trung tất cả sách của các nhà xuất bản, gồm trên 600 loại khác nhau.*



– Hệ thống Phát Hành ĐẠI NAM

đã phục vụ đồng bào từ tháng 5 năm 1976.

– Cơ Sở Xuất Bản ĐẠI NAM bắt đầu hoạt động từ năm 1981.

Được sự ủy nhiệm của Soạn giả: ĐỘC QUYỀN ấn hành và phát hành các loại Tự Điển Nguyễn Văn Khôn (Mua thẳng Tự Điển Nguyễn Văn Khôn tại Đại Nam để khỏi mua lăm phải Tự Điển in lậu).

– Các loại sách do Cơ Sở ĐẠI NAM xuất bản  
đều trả tiền bản quyền tác giả.

– Mua sách trực tiếp tại Đại Nam (mua bằng thu hoặc đến tại chỗ) sẽ được bớt từ 10 đến 25%.

– Xin viết thư về Đại Nam để lấy bản thủ mục và thể thức mua sách.

– Quý khách mua mỗi lần 2 cuốn Tự Điển Nguyễn Văn Khôn ( bất cứ loại gì) đều được bớt 20%.

Thư tử, tiền bạc xin để cho:

ĐẠI NAM

551 West Arden Ave. Glendale, CA 91203 USA.

P. O. Box 4279 Glendale, CA 91202 USA.

TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*

ĐA HIỆU  
P. O. Box 28298  
San Jose, CA 95159 USA.  
(415)566-7613



NĂM THỨ 1 - SỐ 3 - THÁNG 10-11-12 / 1983



**TVBQGVN**  
*Hà Trinh Tiet K29*